

Tháng Năm, 2020

PHƯỢNG YÊU

Năm nay mừng một Tết rớt vào ngày chúa nhật, hên thiệt. Tuy sống hơn chục năm nơi xứ người xa vạn dặm, ông bà ông vải (có thể) ở hết bên Việt Nam, nhưng bàn thờ không có hương hoa trà quả, trên bàn không có tí mứt sen, mứt bí, bánh chưng, bánh tét, ngày mừng một không dọn được mâm cỗ cúng tổ tiên, Kim sẽ cảm thấy bút rứt vô cùng! Tuy Tiến đã dặn rằng tháng này tuyệt nhiên, đường sá trơn trượt, Kim lại có tật đi mau như ma đuổi, đi chợ một mình, tay xách nách mang rũi té gãy xương thì khô! Kim dạ dạ cho chồng yên tâm.

Thứ bảy lo ăn sáng cho chồng con xong là nàng lái xe trực chỉ xuống phố Tàu. Chắc nhiều người cũng mang chung tâm trạng với Kim, nên mặc cho tuyết bay mù mịt, người ta vẫn chen lấn nhau nườm nượp trên vỉa hè. Tuy đã khệ nệ mang bốn năm xách đầy ứ, tới trước cửa tiệm Kim Phát, Kim chợt nhớ còn thiếu món hồng khô chưa mua nên bước vào. Tiệm đây nghệt khách hàng. Đang dáo dác tìm xem kệ nào có hồng khô, ánh mắt nàng chợt dừng một khuôn mặt quen quen. Linh tính báo động rằng đây không phải là một người quen thường, nên Kim ráng vận dụng trí nhớ... Thiếu phụ trạc bốn lăm, bốn sáu. Người cao dong dỏng. Tuy không son phấn nhưng làn da trắng mịn, mái tóc cắt ngắn ôm trọn khuôn mặt trái soan. Ai có đôi mắt này? Đôi mắt to màu nâu nhạt dưới rèm mi dài và cong như đôi mắt một phụ nữ Âu Châu. Thấy Kim nhìn mình chăm chăm, thiếu phụ mỉm cười, nhướn cặp lông mày, nhìn Kim như thăm hỏi. Nụ cười làm lúm sâu một đồng tiền trên má bà ta. Kim bước tới nắm chặt tay người đàn bà, hỏi dồn dập:

- Chị Phượng. Chị Phượng phải không?

Thiếu phụ cũng nhìn Kim chăm chú rồi reo lên:

- Kim. Trời ơi, không ngờ gặp lại Kim ở đây.

Trong cơn xúc động, hai người mặc kệ những đôi mắt tò mò, cứ ôm nhau nghẹn ngào. Miệng cười mà như mếu! Cuối cùng Kim nói:

- Chị mua đồ xong chưa? Phần em coi như xong, chỉ còn thiếu gói hồng. Xe em đậu ngoài parking. Chị lái xe hay đi bus? Chị Phượng cười:

- Kim biết cái tính thỏ đế của chị mà. Qua đây bốn năm rồi mà mỗi lần đi đâu cũng leo lên xe bus. Hôm nào các cháu rảnh mới nhờ chở đi được.

Mắt Kim sáng lên:

- Vậy hay quá. Bây giờ em đưa chị về đằng nhà em. Chị em mình tâm sự đã đời rồi em sẽ chở chị trả về nhà. Chị hôn?

Phượng lắc đầu cười:

- Bộ chị không chịu rồi Kim tha hay sao? Cái tánh ngang ba làng cãi không lại của cô tôi còn lạ gì chứ!

Kim cười hì hì:

- Chị hiểu em còn hơn ông Tín! Nếu ông cũng "hồng thèm" cãi lại em như chị thì khỏe cho em quá chời!!! Đỡ tốn bao nhiêu là nước bọt! Thôi mình đi.

Phượng bật cười:

- Kim cũng như xưa, không thay đổi chút nào... Hai tiếng "như xưa" khiến Kim sững người.

... Ngày xưa có nghĩa là cách đây cả một phần tư thế kỷ. Cô nhỏ tên Kim theo mẹ lên buôn bán nơi vùng Tây nguyên của miền Trung xa thăm thẳm. Kontum. Một địa danh rất xa lạ đối với nhiều người. Nghe tên này, người ta chắc chắn sẽ g hình dung một khung cảnh rừng thiêng nước độc, hùm beo lúc nhúc. Dân chúng chắc chắn thuộc loại nửa người, nửa ngợm, nửa đười ươi. Nhưng

lạ lắm, từ công chức tới quân nhân, ai đã từng sống qua nơi miền cao nguyên cát trắng này, cũng giữ mãi trong tâm khảm một hình ảnh đẹp, thật đầm thắm, thật thân thương. Kontum được bao bọc bởi những rặng núi hùng vĩ. Có ngọn Ngọc Lĩnh cao nhứt miền Nam Việt Nam. Thác Yaly cao bốn mươi mét, đẹp không thua gì thác PrennĐà Lạt. Muốn vào thị xã phải qua sông Dakbla. Con sông bắt nguồn từ trên núi chảy xuống, lượn vòng quanh như một cánh tay khổng lồ ôm trọn cái thành phố nhỏ bé vào lòng. Mùa hè, hàng phượng vĩ dọc theo bờ sông trở hoa đỏ rực rỡ, nghiêng mình trên dòng nước biếc. Đám mạ non xanh mơn mớn từ bờ sông chạy tít tắp vào tận chân núi xa xa màu xanh lam. Trên đỉnh thỉnh thoảng vương vài đám mây trắng. Toàn bộ đẹp như một bức tranh tuyệt tác. Nhưng cũng như những người đàn bà đẹp, tính tình thay đổi bất chợt. Mùa mưa, nước trên núi theo sông đổ xuống ầm ầm. Giòng sông như con rắn lớn điên cuồng, trườn tới đâu cuốn phăng mọi thứ đến đó. Nhà cửa, súc vật, cây cối... May mà thành phố được xây trên cao nên không bị ảnh hưởng, chỉ tội những người ở dọc theo bờ sông. Dân Kontum hiền lành và hiếu khách. Người đủ mọi miền đổ về đây làm ăn. Nhưng phần lớn gốc Bình Định, Huế và Quảng Nam, Quảng Ngãi. Một ít người miền Nam như gia đình Kim, hoặc người Bắc như gia đình bác Đĩnh hàng xóm. Con gái nơi này đẹp không thua các cô gái Đà Lạt. Độ cao của hai miền Cao Nguyên trờm trờm nhau thì không có lý do gì con gái miền này xấu hơn con gái miền kia (đó chỉ là ý kiến riêng của Kim mà thôi). Bằng chứng là phần lớn các chàng độc thân đổ lên đây, nếu không nhận nơi này làm quê hương (thứ hai), thì lúc đổi đi nơi khác, cũng sẽ có cái đuôi thê nhi đề huê đi theo...

Ba mắt sớm lúc Kim mới lên mười. Má theo người anh bà con lên buôn gạo trên này. Lúc đầu anh Thiên trọ học ở Sài Gòn và Kim còn ở lại Cao Lãnh với ông bà nội. Khi cơ sở vững chắc má mới đón Kim lên theo. Anh Thiên đậu tú tài. Học luật được một năm, không hạp, nhảy qua văn chương. Một bữa đẹp trời đang cà lơ phất phơ ngoài phố Lê lợi thì gặp ngay tên bạn nói khó lúc còn ở trung học. Hai tên kéo nhau vô Thanh Thế ăn trưa. Tài thuyết phục của ông bạn vàng này chắc thuộc vào hạng thượng thừa, nên chỉ hai tháng sau bà Hậu- má Kim- nhận được bức thư của cậu quý tử báo tin đã nộp đơn xin đầu quân vào binh chủng không quân. Cậu mộng trở thành một đấng phi công oai hùng, xoã cánh bay trong bầu trời cao rộng!!! Với chiều cao trên một thước bảy và mảnh bằng tú tài đôi, cậu thấy không có gì làm cản trở cái giấc mộng tang bồng hồ thi của mình. Bà Hậu khóc mất ba ngày. Nhưng biết tính bốc đồng của con, bà hy vọng Thiên sẽ nghĩ lại. Nhưng bộ đồ bay đẹp quá, hấp dẫn quá. Mỗi cuối tuần, biết bao cô nàng hãnh diện được cặp tay đi dạo phố với người yêu trong bộ đồ bay bất hủ! Sau cùng bà đành chịu thua...

Kim vào đệ thất trường sơ. Trường rất con gái. Mấy chị đệ ngũ, đệ tứ, Kim thấy chị nào cũng đẹp. Cuối năm một số các chị lớp đệ tứ theo chồng bỏ cuộc chơi (tình nhỏ nên số đông học trò đều lớn tuổi. Thuở đó con gái mười sáu, mười bảy mà chưa có người rập ranh bán sê, ông bà già sẽ lo sót vợ!). Ai muốn học cao hơn phải ra Đà Nẵng, Huế hoặc vào Sài Gòn, nhiều khê quá. Thôi thì lên xe bông là thượng sách! Kim lên đệ lục. Vẫn ngổ ngáo như một thằng con trai. Giờ ra chơi cột hai vạt áo dài nhảy lò cò, nhảy dây... Áo quần tét ngược tét xuôi. Bà Hậu la hoài đăm chán cũng mặc kệ.

Thiên ra trường đổi lên phi đoàn đóng tại Pleiku. Hai thành phố cách nhau năm mươi cây số. Không có phi vụ, cuối tuần Thiên lái xe jeep vù về Kontum thăm nhà. Cũng để ăn trả bữa. Com câu lạc bộ nhiều hôm nuốt không trôi!!!

Từ khi Thiên khoác áo lính, bà Hậu đăm siêng năng đi chùa. Có tin có lành mà. Cõi âm hay cõi dương thì cũng như nhau. Quỷ Thần cũng như người phàm đều nhận hối lộ tuốt luốt. Cứ siêng năng cúng kiến, quỷ thần sẽ chở che, chuyện dữ hoá lành. Vì vậy cứ tới Rằm, bà cho chở lên chùa Cổ Sơn Môn nào gạo, nước tương, dầu ăn, tàu hủ ky, v.v. để chùa nấu cơm chay đãi thiện nam tín nữ.

Rằm tháng giêng quan trọng đặc biệt. May lại đúng vào ngày chúa nhật. Từ hôm qua bà Hậu đã cho người chở mọi thứ lên chùa. Sáng nay chỉ còn ít nhang đèn, hoa quả. Thiên và tên bạn thân cùng phi đoàn về chơi từ hôm qua, sáng nay phải trở xuống Pleiku trực. Chàng tình nguyện đưa mẹ và em lên chùa trước khi đi. Tới cổng tam quan, Thiên xuống xe đánh xách túi trái cây cho mẹ tới trước cửa chùa. Có hai người có lẽ cũng vừa tới trước độ vài phút, đang định bước vào chánh điện, nghe tiếng chào từ giã của Thiên thì quay lại. Nhận ra người quen, bà Hậu đơn đả chào:

- Chào bác Tuấn. Té ra bác cũng đi chùa bữa nay. Ủa cháu Phụng đây phải không? Bây giờ lớn trở mã đẹp quá bác nhìn không ra! Cô gái thẹn thùng cúi đầu lí nhí chào bà Hậu. Bà quay qua Thiên giới thiệu:

- Con trai lớn của tôi đó chị. Chào bác đi con.

Thiên cúi đầu chào bà Tuấn một cách vô cùng kính cẩn. Vì bên cạnh bà, người thiếu nữ óng ả trong chiếc áo dài tơ tằm màu tím Huế, mái tóc nhung mềm gọn gàng trong chiếc băng đô cùng màu đẹp như một bài thơ! Ối cụ Nguyễn Du ơi, cái câu "hoa ghen sắc thắm, tuyết nhường màu da" của cụ trong trường hợp này thật là trùng phóc! Mặc cho hai bà mẹ thăm hỏi nhau, cặp mắt Thiên không cách gì rời khỏi được khuôn mặt kiều diễm của người thiếu nữ. Trước đôi mắt cú vọ cứ dán vào mặt mình, cô gái ngượng ngùng lui lại núp sau lưng bà mẹ. Thấy ông anh đứng như bị trời trồng, Kim tức cười kín đáo cầu tay anh một cái:

- Anh Phú đợi anh ngoài xe kìa.

Thiên chợt tỉnh, vội chào mẹ và bà Tuấn, không quên nháy mắt với Kim. Tới nửa đường, không kềm nổi, anh chàng quay đầu lại lần nữa để kịp nhìn thấy cái lúm đồng tiền trên má của nàng. Trên đường xuống Pleiku, Phú hỏi gì Thiên chỉ âm ừ, Phú chán cũng lặng thinh luôn!...

Cuộc tình Thiên -Phụng manh nha từ đó. Kim nhớ như in, chúa nhật sau, vừa về tới nhà là Thiên đã cuống quýt gọi:

- Kim đâu rồi. Ra đây anh hỏi cái này chút.

Kim đang đọc truyện trong phòng chạy vội ra:

- Anh Thiên. Có quà cho em hả?

- Từ từ. Giúp anh được chuyện này thì muốn gì cũng có.

Kim hăng hái:

- Được rồi nói đi.

Bỗng dừng giọng Thiên hơi ngập ngừng:

- Nhỏ biết cái cô...gì đó (làm bộ khờ!, tuy đã biết tổng nàng tên Phụng và đã gọi thăm tên em không biết mấy trăm lần suốt tuần qua...), mặc áo tím mình gặp trên chùa tuần rồi hôn?

Kim gật:

- Chị Phụng học lớp Đệ Tứ trường em và có con em tên Nga học cùng lớp với em. Ờ mà anh hỏi chi vậy?

Thiên hơi lúng túng:

- Ngày mai Kim đưa cái này cho cô Phụng dùm anh được hôn?

Nhỏ dấy nảy:

- Trời đất, bộ anh tính của chị Phụng hả? Thôi đi, nhà mình người Nam, chỉ người Huế...

Thiên cắt ngang, làm mặt nghiêm:

- Trời ơi, anh không ngờ mới nứt mắt mà Kim đã có tánh kỳ thi, phân chia Nam-Trung -Bắc! Kim phải biết chúng ta đều là người Việt- Nam.

- Xí, làm như em ngu lắm vậy đó! Tại con Nga nó làm phách một cây. Hở hở là vênh mặt lên, xưng mình là giòng hoàng thất này, hoàng thất nọ! Lớp em ai cũng ghét cay ghét đắng. Thiên nhăn nhó:

- Nga là Nga, Phụng là Phụng. Nhỏ Nga xí xọn nhưng biết đâu cô Phụng hiền? Bữa đó anh thấy mặt cô hiền khô hà. Thôi ráng giúp anh đi mờ, muốn gì anh cũng chịu. Kim cầm phong thơ màu tím nhạt đưa ngang tầm mắt, thấy đề "Trao về Tôn-Nữ Hoàng-Phụng". Trên góc trái chỉ có mấy chữ tắt N.Q.T. Kim chu mỏ:

- Anh biết hết trơn rồi mà còn giả mù sa mưa, hỏi em này nọ.

Thiên cười hi hi:

- Kim quên cô Phụng có tiếng đẹp như trường Thánh Têrêsa rồi sao? Vừa mới tả cặp mắt cổ thôi là đã có cả đống thẳng biết.

Kim gật gù:

- Hèn chi ngày nào tan trường cũng có cả đám con trai sắp hàng ngoài cổng. Thiên nhìn Kim, giọng đầy lo lắng:

- Chết cha. Vậy Kim cần phải giúp anh lẹ lên. Mát Phụng là anh... chềêê!

Kim nguýt anh:

- Cái lương!

... Kim nặn đầu nặn óc tìm cách nào đưa thơ cho ổn thỏa... Thứ hai, giờ ra chơi, Kim cầm cuốn Hồn Bướm Mơ Tiên (Rất có ý nghĩa trong trường hợp này!) có kẹp phong thơ của Thiên bên trong, mon men lên lớp Đệ tứ, lấy hết can đảm, tiến tới bàn của Phụng lúc đó đang say sưa đầu lảo với cô bạn thân tên Bích, tay đưa cuốn sách miệng nói (thuộc lòng):

- Chị Phụng ơi, em đem chị mượn cuốn sách chị hỏi em hôm trên chùa.

Phụng ngỡ ngàng, nhưng hai tiếng trên chùa gọi lại trong trí nằng hình ảnh của một chàng phi công rất ư là tuấn tú, nên cầm vội cuốn sách, cười thẹn thùng:

- Cám ơn em.

Không đợi Phụng nói thêm, Kim vội vàng rút lui. Ra tới ngoài mới thở phào nhẹ nhõm! Cô nhỏ hồi hộp chờ đợi... Thứ ba, tư, năm rồi thứ sáu, Kim chờ hoài vẫn không thấy bóng dáng Phụng đâu cả. Nhỏ thở dài, thầm lo dùm cho ông anh yêu dấu! Tiếng chuông tan trường càng làm tăng nỗi thất vọng trong lòng Kim. Nghĩ tới bộ mặt chầy dài của ông anh mà lòng Kim buồn rười rượi! Ra gần tới cổng, một bàn tay êm ái đặt lên vai Kim làm cô nhỏ giật mình quay lại. Phụng đưa trả cuốn sách kèm theo một nụ cười và lời...cám ơn. Nổi ngạc nhiên làm Kim á khẩu! Phụng đi rồi cô nhỏ mới lật cuốn sách ra coi. Một phong thư cũng màu tím dịu dàng nằm gọn giữa những trang sách. Thoáng cái đời đã trở lại màu hồng... Kim chưa bao giờ chứng kiến một hạnh phúc lớn lao như hôm trao lại cho anh bức thơ của Phụng. Kim tưởng anh mình sắp phát điên vì sướng sướng. Sau khi đưa bức thơ lên môi hôn cả chục lần, anh chàng si tình bèn vô buồng đóng chặt cửa lại. Tối bữa cơm phải kêu năm lần bảy lượt mới chịu ra...Suốt bữa cơm lại còn pha trò lia lịa!

Kim đành đóng vai chim xanh cho hai người. Cũng từ đó bài **Phụng Yêu** bất hủ của nhạc sĩ Phạm Duy bị giọng vịt đực của anh Thiên ngheu ngoa suốt ngày:

- Yêu người như lá đổ chiều đông, như mây hồng chưa tím, như con giun ngược lên trời...hoặc Yêu người yêu Phụng yêu hoa đầu mùa. Yêu màu rực rỡ yêu em mù loà (cái này Kim còn hiểu chút chút, chớ khi anh trôi giọng thảm thiết: "Yêu Phụng ta chết được ngày mai. Yêu như loài ma quái đi theo ai cuối chân trời..." thì Kim cảm thấy bao nhiêu tóc gáy dựng đứng lên hết trơn, bởi con nhỏ trong đời chỉ sợ nhút là... ma! Nếu có chàng nào cao hứng yêu Kim kiểu này thì chắc chắn con nhỏ chỉ còn có nước vắt giò lên cổ chạy càng xa càng tốt!)

Càng gần gũi với Phụng, Kim càng thấy nàng dễ thương. Khác hẳn con em lộ bịch(!), Phụng dịu dàng, tế nhị, đầy lòng vị tha. Càng ngày Kim càng có cảm tình sâu xa với Phụng. Chỉ khổ thân cho Thiên, ngoài những lần đậu xe trước cổng trường khi tan học, trao đổi với Phụng những ánh mắt, nụ cười gần như lén lút cho "đỡ ghiền", không còn cách nào gặp mặt. Không lẽ đường đột tới nhà nàng? Ông già khó lắm- Phụng viết trong thơ- Tối mà bị ông mời ra chỗ khác chơi thì mất mặt bầu cua lắm lắm! Nhưng Trời không nỡ phụ lòng người. Một hôm Phụng hớn hờ nói với Kim:

- Chúa nhựt này Bích mời chị qua nhà chơi. Nhà Bích bên Phương Hòa, mít đang chín rộ. Kim có đi với chị không?

Kim cười mím chi trả lời:

- Theo em chắc còn có người sẽ xin đi ăn ké với chị em mình nữa đó. Chị cho phép không để em còn báo cho "người ta" hay?

Phụng mắc cỡ đám Kim thùm thụp.

Sáng Chúa nhựt Kim xách xe đạp chạy tới nhà Phụng, rồi cả ba (tất nhiên phải có con Nga xí xọn!) cùng gò lưng trên con ngựa sắt, thẳng tiến qua làng Phương Hòa. Làng này nằm phía ngoài thành phố. Phải qua cầu Dakbla, rồi theo đường liên tỉnh ngược xuống Pleiku, độ năm cây số thì quẹo phải. Đây là một làng rất trù phú. Toàn nhà gạch mái ngói, có rào bao xung quanh. Nhà nào

cũng có vườn cây ăn trái như nhãn, mít, ổi, măng cầu, cam quýt... Chỉ có soài không hợp với phong thổ miền cao nguyên. Lấy giống ngon ngọt tới đâu lúc đem về đây trồng, trái cũng sẽ trở thành chua lè như dấm!

Ba cô đạp xe trên con đường làng rợp bóng mát, nên không thấy mệt chút nào. Trước cổng nhà Ngọc Bích có hai cây lựu, trổ bông đỏ, rục rờ trên nền lá nhỏ lẫn tăn, xanh biếc như màu cẩm thạch. Ngoài hàng ba đã bày sẵn bốn chiếc ghế chung quanh một chiếc bàn gỗ tròn. Trên bàn đã có sẵn bình nước đá chanh và mấy cái ly thủy tinh. Nước đá chanh uống tới đâu mát rượi tới đó. Bốn cô còn đang chuyện trò như bấp rang thì ngoài cổng có tiếng xe dừng lại rồi tắt máy. Tám đôi mắt đồng loạt nhìn về cùng một hướng. Có gương mặt ngạc nhiên thật sự, có gương mặt cố gắng bày tỏ sự ngạc nhiên khi thấy hai chàng trai tuấn tú, trong bộ đồ bay trên chiếc xe jeep bước xuống và từ từ tiến vô sân, nơi các cô đang giải khát. Có tiếng reo vui:

- Anh Thiên. Anh Phú. Sao mấy anh biết tụi em qua đây?

Một giọng khác cũng không kém phần thích thú:

- Ủa Kim. Xấu quá. Đi chơi mà không thèm rủ tụi anh. Kia cô Phượng. Không ngờ được gặp cô ở đây. Tụi tôi đi kiếm mua vài trái mít nghệ, đem xuống Pleiku làm quà. À xin lỗi các cô, đây là Phú bạn tôi.

Qua giây phút xúc động, Phượng lấy lại bình tĩnh:

- Hân hạnh được biết anh Phú. Đây là Ngọc Bích, bạn thân của tôi. Còn đây là em gái tôi tên Nga. Kim thì chắc khỏi phải giới thiệu...

Mọi người cười xòa.

Ngọc Bích vội vàng chạy vô nhà lấy thêm ly ra mời nước những người khách (không được mời!) mới tới. Thiên mở lời:

- Nhà cô Bích trồng nhiều cây ăn trái quá. Đứng đây mà đã nghe mùi mít chín thơm lừng. Không biết cô có thể nhín cho tụi tôi vài trái được không?

Bích vội vàng trấn an:

- Không sao, không sao. Trước lạ sau quen. Bích đãi mấy anh ăn thỏa thích ở đây, chùng về lấy thêm mới tính tiền. Giờ còn sớm để Bích dẫn mấy người đi xem vườn. Phía sau nhà mới nhiều trái cây. À, Phượng qua đây hà rằm, cứ ngồi đó chơi, không bắt buộc phải đi theo tụi này.

Nói xong Bích còn nheo mắt với Phượng một phát (Ra cái điều em dùng hồng giấu được qua!) khiến cô nàng mắc cỡ hai má đỏ hồng. Trái với Phượng, Bích thật sống động và hồn nhiên, lại rất thông minh. Mới đầu Bích còn tưởng hai phe tình cờ gặp nhau, nhưng sau đó, những ánh mắt "không bình thường" họ trao cho nhau làm sao qua mặt nàng cho nổi? Thật ra không phải Phượng cố tình dẫu bạn, nàng chỉ ngại chưa có gì chánh thức, cả lớp biết rồi bàn ra tán vào rất phiền. Định bụng sau lần gặp gỡ này sẽ bật mí hết mọi chuyện cho Bích biết. Phú thì khỏi nói. Có điều gì mà Thiên không tâm sự với cu cậu? Bữa nay tình cờ gặp được cô bạn của Phượng, Phú thích lắm. Tuy không đẹp mặn mà như Phượng, nhưng cách ăn nói và nụ cười của Bích rất thu hút. Ở người con gái, sự thông minh duyên dáng đối với chàng quan trọng hơn một sắc đẹp vô hồn. Vì vậy Phú bị Bích lôi cuốn ngay. Anh chàng hồ hởi nắm tay Kim kéo đi theo Bích. Kim cũng không quên nắm tay nhỏ Nga lôi theo. Sợ nhỏ ở lại sẽ làm kỳ đà cản mũi hai kẻ đang cần sự vắng vẻ và yên tĩnh!

Đột nhiên thấy chỉ còn một mình trợ trợ với Thiên, Phượng đâm hoảng, đứng bật dậy định chạy theo đám người kia. Thiên nắm tay Phượng kéo ngồi xuống, nói thật nhẹ nhàng:

- Ngồi lại đây với anh. Bộ anh làm Phượng sợ?

Phượng ngược mắt nhìn Thiên thật nhanh rồi cắn môi:

- Dạ không. Phượng có sợ gì đâu anh.

Trời ơi, cái giọng Huế sao mà nhẹ hẫng như tơ trời, lại du dương thánh thót như tiếng nhạc. Chưa gì mà anh chàng đã có cảm giác như hồn sắp bay lên tận chín tầng mây xanh. Phượng làm cử chỉ muốn rút tay lại. Nhưng thay vì buông ra, Thiên đưa bàn tay thon mềm của nàng lên môi hôn nhẹ. Phượng hoảng kinh dờm dáo dác:

- Dị quá anh! Coi chừng người ta thấy.

Nhìn nét mặt hốt hoảng của người mình yêu, Thiên tội nghiệp trả tự do cho bàn tay của nàng. Nhưng khi thấy ánh mắt đăm mê của Thiên và nghe chàng thì thầm:

- Anh muốn cắn đôi môi ngọt ngào của em thì Phượng đưa vội bàn tay lên che miệng:
- Anh làm em sợ thiệt rồi đó hi. Nghỉ chơi với anh...

Thiên hốt hoảng:

- Phượng, Phượng đừng giận anh. Anh yêu Phượng đến phát... điên rồi đó. Không thương mà còn đòi nghỉ chơi với anh. Ác thiệt là ác! Rồi đòi liền qua "ton" khẩn cầu:

- Nói cho anh biết đi. Phượng có thương anh không? Nói đi. Nói đi mà. Nàng nhứt định ngậm tăm. Chàng thúc hỏi nói đi, một lần thôi mà. Nàng lắc. Chàng đổi chiến thuật:

- Bây giờ anh hỏi, có thì em gật, không thì em lắc. Phượng có thương anh chút nào không nè? Nàng mím cặp môi hồng, mắt nhìn xuống bàn, nhẹ gật đầu. Thiên sung sướng quá, quên cả lời hứa, chồm tới, hai tay nâng khuôn mặt yêu, đặt lên đôi đang hé mở một nụ hôn thật nồng nàn. Phượng mắc cỡ, vùng khỏi tay Thiên đi riết ra sau hè. Thiên đứng lại, thở mấy hơi thiệt dài để nén làn sóng xúc cảm đang dâng lên cuộn cuộn trong lòng. Nhưng cái miệng thiệt kỳ, muốn mím lại mà sao nó vẫn cứ tự động toét ra cười. Còn đâu nỗi ai?

Chiều về Thiên nhân danh bà Hậu, mang tới nhà bà Tuấn - mẹ của Phượng- biếu một trái mít nghệ thiệt lớn, toả mùi thơm điếc mũi. Nhận ra con trai bà Hậu, là người vẫn cung cấp thường trực gạo ngon cho gia đình bà từ nhiều năm nay, mẹ Phượng vui vẻ nhận ngay. Thấy Thiên ăn nói lễ phép, con nhà đảng hoàng, ông bà Tuấn vui vẻ cho phép Thiên thỉnh thoảng ghé chơi. Thiên khôn khéo lấy lòng hai ông bà. Những mẹo vặt xưa như trái đất như khi đấu cờ với ông bố, chơi năm ván thì mình nhường cho ông ăn bốn. Bà mẹ có nhờ mua thứ gì trong P.X., tuy tốn hơn phân nửa tháng lương cũng ráng vui vẻ mà ngôn rằng "Dạ, rẻ thôi mà. Bác nhận cho là cháu mừng..." lúc nào cũng thành công mỹ mãn! Càng ngày Thiên càng vắng bóng trong những bữa cơm cuối tuần. Một hôm bà Hậu phải cần nhân:

- Kỳ hết sức. Lóng này sao vừa thấy bóng thằng Thiên chạy vô nhà, chưa kịp hỏi han gì hết là đã biến mất tiêu !

Kim cười nói ảnh đi châu mà má.

Bà Hậu không hiểu, hỏi lại:

- Cái gì đi châu?

- Là ảnh tới đóng đồ ở nhà chị Phượng đó mà.

Bà Hậu tròn mắt:

-Phượng con bác Tuấn đó hả? Ừ, con nhỏ đẹp thiệt. Xứng đôi với thằng Thiên lắm chớ.

Thấy mẹ vui, Kim đem chuyện Thiên - Phượng kể cho bà nghe. Tội đó bà nhứt định đợi Thiên đi chơi về, kêu ra hỏi. Rồi xúi hai đứa tính tới. Thiên áp úng thú thật thân mình lo chưa nổi, lấy gì nuôi vợ con? Bà Hậu âu yếm nhìn thằng con trai độc nhưt:

- Miễn hai đứa đồng ý, má lo hết. Tiền của má sau này cũng để cho con của má mà. Con Phượng về làm dâu nhà này, má sẽ ra cho nó cái tiệm. Còn như nó muốn theo con, mỗi tháng má phụ thêm cho tụi bây đủ xài.

- Thiên cảm động ôm mẹ hôn cái chụt lên trán:

- Cám ơn má. Con sẽ hỏi ý Phượng rồi cho má hay liền.

Tuần sau, Thiên hơn hờ báo cho mẹ hay Phượng đã bằng lòng. Đợi tới hè Phượng học xong rồi làm đám hỏi, đến Noel cưới (tháng này lạnh, đám cưới rất hợp!) Cả bà Hậu và Kim đều vui. Bà vội vàng sắm lễ vật tới thăm ba mẹ Phượng. Chỗ quen biết từ lâu nên mọi sự đều dễ dàng. Đôi trai tài gái sắc bơi trong hạnh phúc. Kim không có chị nên thương chị Phượng vô cùng. Cả bà Hậu được Phượng làm con dâu cũng đẹp dạ. Chính bà xin phép ông bà xuôi tương lai dẫn Phượng xuống Sài Gòn sắm đồ cưới. Giữa tháng mười hai nên Kim không được tháp tùng. Nhỏ khóc lóc thảm thiết. Sau cùng Phượng hứa, ngoài hai cô phù dâu chính thức bạn của Phượng, Kim và Nga cũng sẽ được mặc áo dài cùng màu để làm phù dâu...phụ. Lúc đó nhỏ mới tạm nguôi ngoai!

Một tuần sau Phượng về lại Kontum với một valy đầy ắp. Áo gấm đỏ nổi hoa vàng, khăn vành râu vàng, hài đỏ, áo choàng đàng ten trắng, bó hoa cầm tay với những nụ hồng hàm tiếu bằng

lụa...Chiếc kiềng vàng và hai vòng tay chạm long phụng, không kể bộ nữ trang bằng hột xoàn để đeo buổi tối. Bạn bè Phượng cô nào cũng suýt soa, khen nằng tốt số. Tất cả đã sẵn sàng... Rồi chỉ còn mười ngày ngắn ngủi. Thiên xin nghỉ phép được một tuần. Thiên thì tươi rói nhưng Phượng ồm đi nhiều vì lo. Nàng đã từng nghe nhiều người kể lại, lúc còn tán tỉnh nhau thì cái gì cũng hoàn hảo. Chàng ga lăng hết biết. Ý nàng là ý trời. Lúc nào cũng tỏ ra ta đây rộng rãi, tiền bạc kể sá gì! Nhưng một khi ván đã đóng...xuông rồi thì mi sẽ biết tay ta. Có chàng còn nóng nảy, áp dụng ngay câu "dạy con dạy thuở còn thơ, dạy vợ dạy thuở bơ vơ mới về" ngay đêm tân hôn. Cô dâu vào phòng trước, đang hồi hộp chờ đợi những phút giây êm ái mà tân lang sẽ mang tới cho cô. Nào ngờ, vừa bước chân vô phòng, chàng đã vội vàng tặng cho cô vợ mới một cặp tát tai nẩy lửa, gọi là ra tay trước để áp đảo tinh thần địch, hầu chiếm thế thượng phong! Nàng tá hỏa tam tinh, chỉ còn nước ôm mặt khóc nức nở và đêm đó nhứt định khóa kín động đào, chàng năn nỉ cách gì cũng không chịu! Sáng hôm sau thấy bộ mặt đura đám của con dâu, bà mẹ bèn lôi ông con trai ra một nơi hỏi có sự. Té ra anh chàng khờ này bị đám bạn quân sự quạt mo xúi bậy. Bà chưởi cho ông con một trận vuốt mặt không kịp, rồi năn nỉ dùm, cô vợ mới chịu tha cho...Sau đó biết lỗi, anh chàng tự động tụt xuống...hạ cấp (là cấp dưới chớ không phải đồ cà chớn đâu!)

Chúa nhựt này Thiên không về được vì phải bay thế cho một tên bạn đưa vợ đi sinh. Trong phi đoàn giúp qua giúp lại là thường. Hơn nữa Thiên sắp được nghỉ bay một tuần cho đám cưới. Trước khi lên máy bay, Thiên còn dặn Phú:

- Cậu nhớ o bé bộ đồ veste cho cẩn thận. Làm sao cho xứng đôi với cô dâu phụ Ngọc Bích đó thì làm. Sau đám cưới tụi này, tới phiên hai người lo đi là vừa.

Phú cười toe:

- Yên chí đi. Bộ đồ vĩa tở đã bỏ hấp tấp nỉ set rồi. Tuần tới lấy.

Thiên cho máy bay cất cánh, đảo một vòng trên không trung rồi từ từ biến dạng trong bầu trời xanh thẳm. Bỗng dưng Phú thấy trong dạ dâng lên một cảm giác bồi hồi khó tả. Chàng nghĩ chắc tại bức thư nhà vừa nhận được sáng nay báo tin bà cụ đau nên trong lòng cứ bồn chồn, lo lắng. Chàng lẩm bẩm cầu Trời cho mẹ đừng có chuyện gì.

...Tin phi vụ của Thiên bị mất liên lạc đến trong lúc Bà Hậu và Kim đang dùng cơm tối. Trọng trách này là một cực hình cho Phú, nhưng chàng là bạn thân nhứt của Thiên trong phi đoàn. Không thể giao cho ai khác. Vừa thấy cái dáng ủ rũ và cặp mắt đỏ hoe của Phú, bà Hậu hỏi liền:

- Thăng Thiên?

Phú trả lời nhẹ như hơi thở, mắt không dám nhìn bà:

- Dạ. Mọi người đang nỗ lực tìm...

Phú nói chưa dứt câu, Bà Hậu đã ngã nhào xuống nền gạch bất tỉnh. Kim vừa đỡ mẹ vừa khóc nức nở. Phú tiếp tay Kim khiêng bà Hậu lên giường, vừa hỏi chị người làm đi lấy khăn nhúng nước thiết lạnh đắp mặt cho bà tỉnh lại. Lần đầu thấy mẹ xỉu nên Kim bỏ vĩa. Chỉ biết khóc rồi kêu mẹ ơi mẹ ơi, đừng chết bỏ con. Nhưng lúc bà Hậu tỉnh lại mới là kinh thiên động địa! Bà đập đầu bôm bốp vô tường, miệng gào tên Thiên đến khăn cổ. Lúc thấy bà mệt quá thiếp đi, Phú nói với Kim chàng còn phải tới nhà Phượng báo tin rồi sẽ trở lại. Cũng như bà Hậu, vừa thấy bộ mặt như đura đám của Phú là Phượng đoán có chuyện chẳng lành. Thấy Phú nuốt nước miếng mấy lần mà vẫn không mở lời được, Phượng hỏi:

- Anh Thiên có chuyện gì phải không?

Phú trả lời, mắt không dám rời Phượng:

- Sáng nay Thiên đi oanh kích miệt ba biên giới. Nhiệm vụ đã hoàn tất, nhưng sau đó Đài Chỉ Huy mất liên lạc với tụi nó luôn.

Giọng Phượng lạc đi:

-Vậy có nghĩa là...

Phú buồn rầu gật đầu. Đã có chuẩn bị trước nên vừa thấy Phượng chói với sắp ngã xuống là Phú nhào lại đỡ liền, miệng kêu Nga ơi Nga. Chị Phượng xỉu rồi. Mọi người hốt hải chạy ra. Khi nghe báo Thiên mất tích, cả bà Tuần lẫn Hoàng Nga đều khóc ầm lên. Nhứt là bà Tuần khi nghĩ đến cái đám cưới sắp sửa tới. Sao con gái bà đẹp như hoa như ngọc mà số phận hẩm hiu làm vậy?

Đám tang Thiên diễn ra trong một bầu không khí cực kỳ thương tâm. Bên này Kim và Phú dìu bà Hậu. Bên kia Bích và Nga không dám rời Phụng nửa bước. Bà Hậu một hai đôi nháy xuống mộ chết chung với con. Kim và Phú phải ghi chặt lại. Phụng đặt bó hoa cô dâu lên quan tài trước khi lấp đất. Trước tình cảnh của hai người, ai cũng phải mũi lòng rơi lệ!

Từ đó bà Hậu sống mà cũng như chết. An, ngủ như một người máy. Bỏ lún luôn tiệm gạo, may mà có người quản lý thân tín quán xuyên mọi việc.

Phụng ôm o gậy mòn như một con mắ. Mọi sinh thú trên đời hình như đã đội nón vĩnh viễn ra đi! Trên môi hiem hơi lúm mới có một nụ cười. Mà cũng chỉ là một nụ cười gượng gạo. Ông bà Tuấn thấy con gái như vậy cũng rầu thúi ruột.

Một tháng sau đám tang, bà Tuấn đưa Phụng đến xin trả lại chiếc nhẫn đính hôn và đồ cưới bà Hậu đã sắm cho Phụng. Bà Hậu nói Phụng cứ giữ lại tất cả. Thiên mất đi, giờ bà xin được coi Phụng như con gái nuôi. Mạ Phụng cảm động nhận lời liền. Hai nhà vẫn giao hảo thân tình như xưa. Kim mất anh, càng gắn bó với Phụng... Rồi thời gian cũng hàn gắn tất cả (trừ trái tim của một người mẹ mất con). Phụng đã lấy lại phong độ cũ. Nhưng nét hồn nhiên đã biến mất trên gương mặt và đôi mắt lúc nào cũng man mác buồn...

Hai năm sau Kim mất luôn chị Phụng. Tất cả cũng tại cái con nhỏ xíu Hoàng Nga. Đau gì không đau lại nè sung ruột dư! Dĩ nhiên phải đem nó vào nhà thương mổ cấp tốc. Cái anh chàng Bác sĩ hôm sau ghé qua phòng tái khám cho nó. Nhưng bệnh nhân không lo khám, cặp mắt lại cứ dán chặt vào chị Phụng. Bỗng dưng Kim có ác cảm ngay với ông ta. Rồi ngày nào cũng canh lúc chị đến thăm nhỏ Nga là ông ta xuất hiện để...tái khám. Khám bệnh nhân qua loa cho có lệ, sau đó bắt chuyện nói không dứt với chị Phụng. Kim về cần nhằn với mẹ, bà Hậu rầy, nói Thiên với Phụng có duyên mà không nợ, mình đâu có thể ích kỷ bắt Phụng ở vậy hoài. Năm nay Phụng đã tròn tròn hai mươi, con gái ngoài hai mươi tuổi khó lấy chồng. Kim thấy mẹ có lý, nhưng vẫn không vui.

Một tuần sau nhỏ Nga về nhà. Bác sĩ Lộc tới tận nhà chị Phụng, lấy có tới xem bệnh nhân có "vấn đề" gì không? (theo Kim chính ông mới có vấn đề!). Ba mạ chị Phụng rất cảm kích trước sự tận tâm (quá lố) của ông bác sĩ giàu lòng thương người (đẹp) này. Một buổi tối Kim tới nhà định rủ chị với nhỏ Nga đi ăn chè ngoài hàng keo. Qua khỏi cái sân gạch, Kim bước lên thêm nhà. Đền nơi phòng khách sáng trưng, Kim tò mò nhìn qua cửa sổ. Một cảnh tượng làm cô nhỏ muốn đứng tim: bác sĩ Lộc đang cầm bàn tay của chị Phụng, miệng thì thào những gì không nghe rõ. Phụng cúi đầu, mái tóc dài xoa một bên che hết khuôn mặt nên Kim không thấy phản ứng trên gương mặt của chị. Nhưng không giật tay lại tức là bằng lòng rồi còn nghi ngờ gì nữa? Cô nhỏ buồn rầu quay về nhà. Bác sĩ Lộc càng năng tới thăm Phụng bao nhiêu, Kim càng ít tới bấy nhiêu. Nghe nhắc tới tên "hắn" thôi là Kim đã cau mày, tỏ vẻ khó chịu. Phụng tinh ý đoán ra liền nên một hôm rủ Kim vô phòng. Thấy tấm ảnh Thiên mặc bộ đồ bay, đứng bên cạnh chiếc F 5, miệng cười tươi, đẹp như một tài tử ci nê vẫn còn để trên bàn phấn, Kim nói mĩa:

- Không ngờ chị còn để hình anh Thiên ở đây!

Phụng ngồi xuống cạnh Kim, nhẹ nhàng cầm hai bàn tay cô nhỏ, dịu dàng nói:

- Kim đừng hiểu lầm là chị đã quên anh Thiên. Anh vẫn sống mãi trong lòng chị. Nhưng xin em thông cảm mà thương cho chị. Chắc gì sau này chị có thể gặp được người tốt và thật lòng yêu chị như anh Lộc? Dù biết chuyện anh Thiên với chị ngày xưa, anh vẫn chấp nhận. Anh có một tấm lòng thật rộng lượng. Anh thương và muốn thành hôn với chị đó. Kim xem, anh Lộc đâu phải là người xấu.

Kim cúi đầu không nói gì. Chị Phụng bóp nhẹ tay Kim, giọng tha thiết:

- Kim nói đi. Kim nói là không giận chị đi.

Kim gạt đầu mà hai hàng nước mắt chảy dài. Phụng mừng quá ôm chặt Kim, mặt cũng đầm đìa nước mắt:

- Cám ơn Kim. Cám ơn Kim đã hiểu cho chị.

Hôm sau Phụng tới thăm bà Hậu. Hai người cũng giọt ngấn giọt dài. Lúc Phụng về, bà Hậu nói với Kim:

- Má thiệt tình mừng cho con Phụng.

Đám cưới Lộc- Phụng được tổ chức hai tháng sau đó. Hai người theo ba má Lộc về Rạch Giá cho Phụng ra mắt bà con bên chồng. Cuối cùng rồi chị Phụng cũng yên ấm bên cạnh người chồng hiền lành, chân chỉ. Năm sau chị theo chồng về luôn xứ Rạch Giá xa xăm. Thỉnh thoảng mới ẵm con về Kontum thăm gia đình. Lấy chồng ba năm chị cho ra đời hai nhóc tí kháu khỉnh. Nhìn thẳng cu Cường giống với Kim, bà Hậu không khỏi đau lòng nhớ tới Thiên... và những đứa cháu nội mà bà không bao giờ có được.! Kim lấy xong mảnh bằng Trung học thì quyết định ở nhà phụ mẹ buôn bán. Nàng không nỡ đi học xa bỏ mẹ lại tro trọi một mình.

Một ngày đẹp trời, Phú tới thăm bà Hậu và Kim. Không đi một mình mà có dẫn theo một chàng Bắc kỳ! Cái chàng Bắc kỳ tên Tín này gặp cô nhỏ Kim thì bị... choáng váng, hết biết đường về! Thấy con gái càng ngày càng "lậm " anh chàng Tiến, bà Hậu tỏ ý lo ngại. Thứ nhất Tiến là phi công, thứ hai chàng là người Bắc. Bà Hậu nghe nói người Bắc khó. Kim nũng nịu nói với mẹ:

- Bộ phi công nào cũng bị rớt máy bay hết sao má? Tới giờ này anh Phú còn y nguyên mà. Má hông thấy hằng ngày biết bao nhiêu người chết vì tai nạn xe cộ nè, bệnh tật nè, tự tử nè... Còn ảnh người Bắc má đừng lo lắng. Con gái má "giỏi" lắm mà.

Bà Hậu lắc đầu chào thua cô con gái cưng. Thông cảm hoàn cảnh của Kim, nên Tín bằng lòng để vợ ở lại Kontum. Tín dưới Pleiku đi đi về về, Kim cũng thường xuống thăm chồng. Cho tới khi Tín dời về Biên Hòa, Kim phải đành xa mẹ. Bà Hậu nhớ con định sang lại tiệm rồi về Biên Hòa kiếm chuyện khác làm ăn. Chưa kịp thì mùa hè đỏ lửa ập tới. Bà theo giòng người tị nạn chạy xuống Pleiku, theo ngả Phú Bổn về Saigon. Nhưng Kim không bao giờ gặp lại mẹ. Bà đã gói thân xác đầu đó trên con đường mòn đầy kinh hoàng này. Kim khóc tới bịnh luôn. Lâu lâu Lộc đưa vợ con từ Sóc Trăng lên Saigon chơi. Chỉ dịp đó Kim mới gặp lại chị Phụng. Chị em đưa nhau đi ăn hàng, đi mua sắm quần áo tung bưng. Chị Phụng càng ngày càng đẹp. Chị được chồng tung tiu như một viên ngọc quý. Anh Lộc lúc nào cũng chỉ cười cười, cặp mắt nhìn vợ tràn đầy âu yếm.

1975. Kim gạt nước mắt ẵm con lên máy bay trực thăng, Tín lái ra biển rồi đậu xuống một chiến hạm, thuộc Đệ thất hạm đội Mỹ. Họ đưa người tị nạn qua Philippine, rồi sau hai tuần lễ trên đảo Guam, gia đình nhỏ bé của Kim sang định cư tại Montréal cho tới bây giờ. Kim mất liên lạc với chị Phụng, vì lúc ra đi ngoài cái túi đựng mấy bộ quần áo và vài hộp sữa bột Esma cho con, Kim bỏ lại hết!

Tín qua đây ráng học cũng lấy được mảnh bằng kế toán, hiện làm cho một công ty lớn. Kim học nghề uốn tóc, mở tiệm tại nhà. Vợ chồng con cái sống khá sung túc. Không hiểu bữa nay may mắn làm sao lại gặp được Phụng dưới phố Tàu.

Hai chị em lên xe về nhà Kim. Trên đường đi, Phụng kể: năm 75, như bao nhiêu gia đình Nam kỳ khác, Lộc không chịu đi ngay. Hậu quả là phải khăn gói đi học tập như bao nhiêu người khác. Một hôm đi chặt cây, Lộc vô ý bị cây ngã đè gãy hết một chân. Không chết là may đó em ơi. Nhưng bây giờ anh đi cà nhắc. Hai năm sau được thả về lại Rạch Giá, anh mở phòng mạch chui cũng đủ sống. Cái số rủi cứ theo hoài, anh là Bác Sĩ nên họ để ý kỹ, vượt biên lần nào cũng bị bắt lại. Sau cùng anh chị chán thôi luôn. Cách đây bảy năm, em trai anh du học bên này từ trước 75 làm bảo lãnh. Ba năm sau anh chị và hai cháu mới qua được. Nhưng ở dưới thành phố Québec, lên trên này được hơn năm nay thôi. Anh Lộc mặc cảm cái chân nên cũng không muốn liên lạc với bạn bè. Em dâu anh Lộc là đằm nên chị cũng khó nói chuyện. Bữa nay gặp Kim chị mừng quá. Nói xong chị cười mà cặp mắt rung rung!

Kim nói:

- Ngày mai anh chị và hai cháu tới nhà em ăn Tết. Năm nay phải ăn Tết lớn để mừng ngày đoàn tụ của chị em mình.

Về tới nhà, cho xe vô garage xong, Kim vừa xách mấy túi đồ vô bếp, vừa kêu ong óng:

- Anh Tín ơi, xuống đây coi em dân ai về đây nè.

Tín từ trên lầu đi xuống vừa nói:

- Miễn không phải ông Tây đen là được!

Nhưng vừa nhìn thấy người đứng cạnh Kim, Tín reo lên:

- Chị Phượng. Không phải tôi nằm mơ chứ?

Kim cười :

- Mơ đâu mà mơ. Chị Phượng bằng xương bằng thịt chăm phần chăm đó.

Rồi quay qua Phượng, Kim giục:

- Chị phôn ngay cho anh Lộc một tiếng đi.

Phượng cầm phôn, quay số nhà. Khi nghe tiếng Lộc alô bên kia đầu dây, Phượng nói, giọng đầy ắp niềm vui:

- Anh hả? Em đây. Ngày mai mừng một, có người mời tụi mình ăn Tết lớn đó. Anh đoán ra ai không nè?

Tất nhiên Lộc làm sao đoán được. Phượng cười rộn ràng:

- Là Kim. Em vừa gặp Kim dưới phố Tàu và bây giờ em đang ở nhà Kim. Độ hai tiếng nữa Kim sẽ đưa em về

Phượng gác phôn. Tín nói:

- Nào bây giờ mình bày cái gì ra ăn để mừng chị Phượng trước.

Kim nguyệt chồng:

- Lúc nào cũng không quên được cái bao tử!

Tín cười ha hả:

- Có thực mới vực được đạo mà em... Huống chi bữa nay là chiều ba mươi Tết. Phải không chị Phượng?

Tiểu Thu

Những Nụ Cười

Chị ơi,
Em cũng muốn cười
Để cho thiên hạ thấy 10 cái răng
Để cho da mặt bớt nhăn
Để thôi hờn dỗi bạn tâm với người
Em cười để con em vui
Để em còn thấy cuộc đời đẹp sao.
Nguyễn Thị Thêm

Chị ơi, em cũng muốn trao
Nụ cười tươi tắn đến bao nhiêu người
Đem niềm vui đến mọi nơi
Đem hy vọng rải cho đời đẹp tươi
Cho tình nhân loại sáng ngời
Hoà bình, thịnh vượng khắp trời bình an.
PThuy

Chị ơi, em muốn cười xòa
Như chú Bảy Chà bán thuốc đánh răng
Cười khoe răng khềnh răng nanh
Cười duyên cười nhạt cười thâm cười tươi
Cười cho đủ chục kiểu cười
Trăm thang thuốc bổ vô người tròn vo.
Thuy Messegee

Chị ơi, em cũng đang cười
Để cho thiên hạ thấy mười cái răng
Mặt em: da đã bớt nhăn
Chẳng thêm hờn dỗi bạn tâm với người
Em cười, cả nhà vui tươi,
Và em đang thấy cuộc đời đẹp sao!
Ngọc Thúy

Có Những Nụ Cười

Nhiều độc giả nói với người viết rằng: “Tuần nào tôi cũng thấy Suong Lam “cười duyên dáng” trên tuần báo Oregon Thời Báo. Mèn ơi, nghe thế người viết mừng quá vì ít ra nụ cười của tôi trên báo cũng đã đem lại một chút gì vui vui cho thân hữu vì khi bạn nhìn một nụ cười, bạn vẫn vui hơn là thấy cái mặt nhăn nhó, giận dữ của “ông xếp” hay của “lệnh bề trên”, bạn nhỉ?”

Trong tiếng Anh “Smile” có nghĩa là nụ cười; bạn có biết nụ cười được tạo nên từ những yếu tố nào?

- Sweet: ngọt ngào.
- Marvellous: tuyệt diệu.
- Immensely likeable: khả ái.
- Loving: đáng yêu
- Extra special: ngoại biệt

Nụ cười tưởng chừng như rất bình thường nhưng lại là món quà vô giá mà tạo hóa đã hào phóng ban tặng cho loài người. Chúng ta sẽ sống thế nào khi không biết cười? Chúng ta sẽ biểu lộ sự vui mừng bằng cách nào nếu không có nụ cười?

Nụ cười có thể xua tan mọi đau buồn, hàn gắn mọi vết thương, làm dịu đi nỗi cô đơn và quan trọng hơn hết là mang mọi người đến gần nhau hơn... Nụ cười là thứ tài sản quý giá mà không phải ai cũng dễ dàng có được nếu chẳng chịu mở rộng lòng mình để đón nhận nó... Hãy tạo cho mình nụ cười bằng những việc làm có ý nghĩa, bạn sẽ thấy cuộc đời này tuyệt diệu biết chừng nào!

Bạn có thể làm cho bản thân mình trở thành một con người mới: Buổi sáng thức dậy mỉm cười, mỉm cười bước ra khỏi nhà, mỉm cười khi gặp gỡ người khác, khi làm việc mỉm cười, khi nghỉ ngơi cũng mỉm cười - tất cả điều này là một thói quen tốt.

10 lý do để mỉm cười:

- Mỉm cười đẹp hơn cái nhú mày của chúng ta.
 - Mỉm cười làm chúng ta vui vẻ thêm.
 - Mỉm cười khiến ngày tháng chúng ta đã và sắp đi qua trở nên có ý nghĩa.
 - Mỉm cười giúp ích đối với việc kết bạn.
 - Mỉm cười biểu thị sự thân thiện, dễ gần.
 - Mỉm cười tạo nên một ấn tượng tốt cho người khác.
 - Mỉm cười với người khác, người khác cũng sẽ mỉm cười với bạn.
 - Nếu bạn mỉm cười thì bạn càng trở nên tự tin và thu hút hơn.
 - Nụ cười của bạn sẽ làm giảm bớt sự lo lắng của người khác.
 - Một nụ cười có thể giúp bạn có tình yêu đích thực.
- (nguồn: Suru Tâm trên internet)

Xin mời Bạn đọc những tài liệu dưới đây về nụ cười nhé.

1- Nụ cười trong nhân gian



Thở Ra Hít Vào

Trăm năm trong cõi người ta
Ai ai cũng phải thở ra hít vào
Trăm năm trong cõi người nào
Ai ai cũng phải hít vào thở ra
Xa xa như ở nước Nga
Người ta còn phải hít vào thở ra
Gần gần như ở nước Lào
Người ta cũng phải hít vào thở ra
Nói chung trong cõi người ta
Ai ai cũng phải thở ra hít vào
(Nguồn: internet)

Bạn sẽ cười như thế nào khi đọc bài thơ vui vui như thế? Hy vọng bạn cũng sẽ cười tùm tùm như người viết vì tính chất tếu tếu của bài thơ. Thế là bạn đã có một niềm vui trong ngày rồi đấy nhỉ?

2- Nụ cười của người Tu Sĩ

Nụ Cười Chân Như

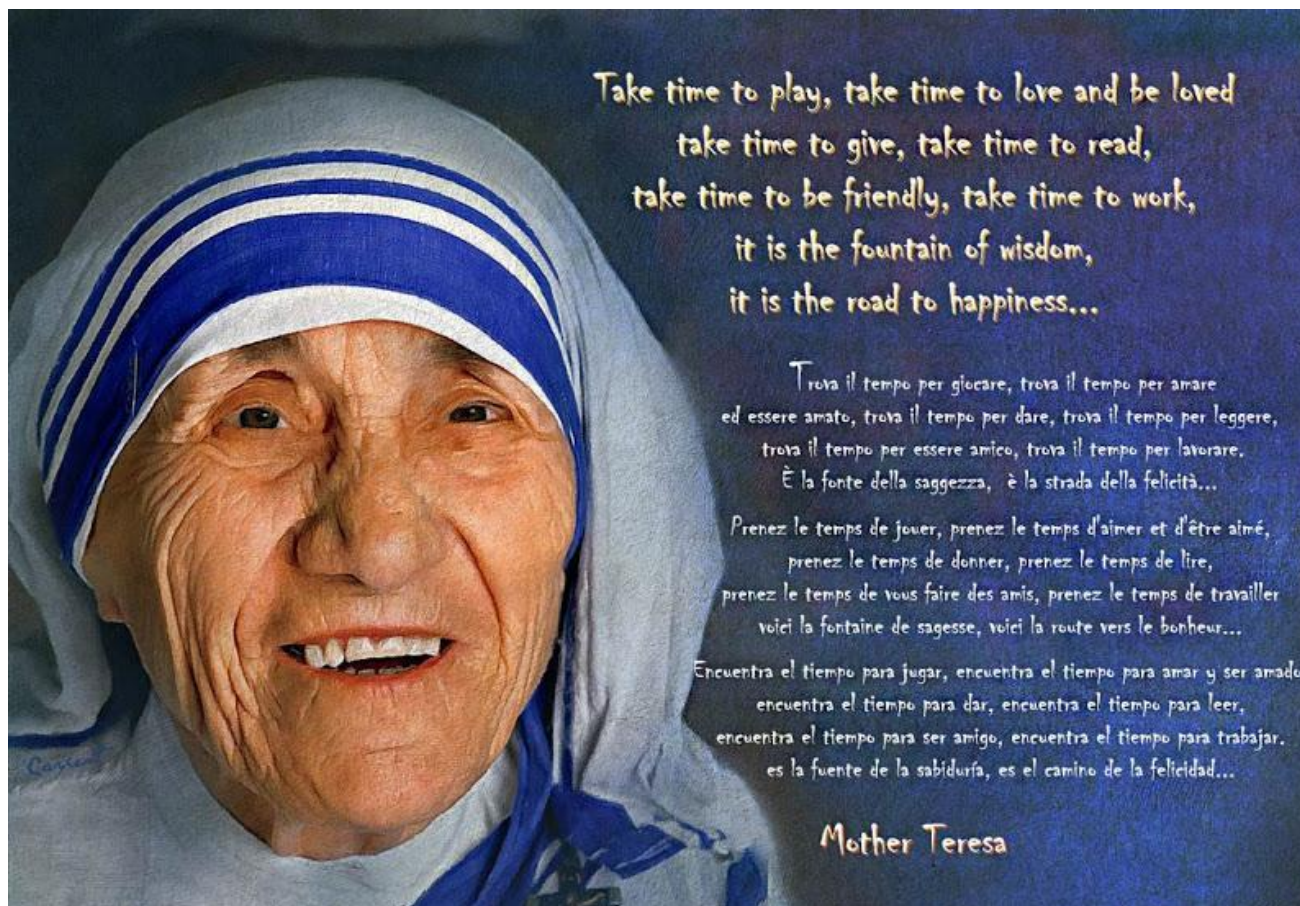
Thử một lần buông xả
Nhận biết Thu đã về
Không bận lòng, hối hả
Hạnh phúc... đây sơn khê.
Chỉ cần có Chánh niệm
Tiếp xúc với mây trời
Mím cười cùng hoa cỏ
Hỏi lòng nào... không tươi!
- Chỉ cần nghe lá rơi
Ừm! bốn mùa sinh diệt
Chẳng có gì chắc thiết!
Biết vậy, đời yên vui...
Chỉ cần nhìn suối trôi
Vạn duyên không dừng lại
Mặc! cho dòng xuôi mãi...
Ta sống cùng thanh thoi...
- Mấy mươi năm trong đời
Bao lâu mà.... hờ hững?
Tịnh Độ chẳng xa vời
Lắng tâm, liền cảm nhận...
Chỉ cần trong tĩnh lặng
Khoảnh khắc chạm muôn trùng...
Con chim và hạt nắng
Hát lên lời vô chung...
Chỉ cần sống ung dung...
Bến bờ ngay thực tại
" Không bước, không dừng lại
Người qua dòng bặc lưu..."
- Ồ! nét cười Chân Như
Thấp bên đời mưa, nắng...



Như Nhiên- Sakya Tánh Tuệ

Kính tri ân Thầy Thích Tánh Tuệ

3- Nụ cười của Triết Nhân



- Mỗi trái tim có một vài nỗi đau chỉ có cách biểu hiện nỗi đau là khác nhau... Một số dấu nó trong đôi mắt. Trong khi số khác lại dấu nó trong nụ cười của họ.
- Có những người không bao giờ nở một nụ cười với bạn. Không hề gì, bạn cứ trải lòng mình ra và tặng họ nụ cười của bạn. Họ là những người không còn nụ cười để cho, vì lẽ đó, họ chính là những người cần nụ cười của bạn hơn ai hết.
- Mỗi lần bạn mỉm cười với một người, thì đó là một hành động của tình yêu, một món quà cho người đó và là một điều tốt đẹp – Mother Teresa
- Tôi đã mỉm cười ngày hôm qua. Tôi đang mỉm cười ngày hôm nay và khi ngày mai đến, tôi sẽ mỉm cười. Vì đơn giản, cuộc sống quá ngắn để ta khóc về mọi thứ – Santosh Kalwar
- Bạn sẽ tìm thấy giá trị đích thực của cuộc sống, nếu như bạn nở một nụ cười – Charles Chaplin
- Cuộc sống như một tấm gương, bạn cau mày thì nó cũng cau mày lại với bạn, hãy mỉm cười... nó cũng sẽ mỉm cười với bạn – Herbert Samuels
- Đôi khi nụ cười được bắt nguồn từ những niềm vui, nhưng có lúc niềm vui có được là nhờ nụ cười – Thích Nhất Hạnh
- Hãy đếm tuổi của bạn bằng số bạn bè chứ không phải số năm. Hãy đếm cuộc đời bạn bằng nụ cười chứ không phải bằng nước mắt – John Lennon
- Hãy bắt đầu một ngày mới với nụ cười, ít ra nó cũng là một sự khởi đầu tốt đẹp
- Nụ cười là chiếc chìa khóa duy nhất mở được trái tim của người khác.

– Phương thuốc tốt nhất trên thế giới này mà không có các tác dụng phụ khác đó là nụ cười. Tôi mong rằng thứ thuốc hữu hiệu ấy luôn luôn có trong bạn.

Hãy cười thật to và cười thật tươi, cho ngày mới vui tươi hơn nhé. Tiếng cười là liều thuốc bổ tốt nhất mang lại sức khỏe cho con người. Hãy cười lên khi còn có thể bạn nhé.
(Nguồn: Internet)

Và sau cùng là Nụ Cười Từ Bi, Hỷ Xả, An Nhiên Tự Tại của Chư Phật qua Youtube dưới đây do người viết thực hiện

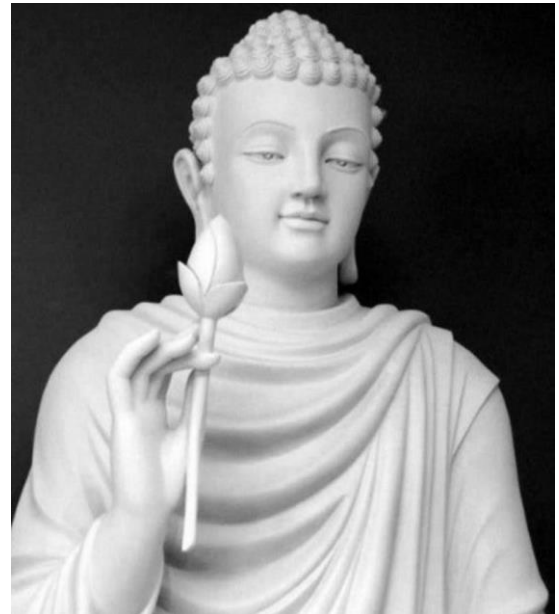
4- Youtube Nụ Cười của Phật Niemhoavitieu2.jpg

Nụ Cười của Phật - YouTube
<https://www.youtube.com/watch?v=428K8HhuytY>

Dù bạn và người viết không có nụ cười khuynh nước khuynh thành như Bao Tự hay bí hiểm như nàng Mona Lisa, bạn và tôi cứ cười lên cho vui với đời một tí nha
Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân
Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 515-ORTB 936-5272020)



Nhà em nghèo
chỉ có tí tèo hoa dân dã.
Nhà anh khá giả
có cả hoa tỳ muội phong lan.
Đôi khi muốn học làm sang
mang mẫu đơn quỳnh hương chăm chút.
Nhưng số phần bạc phúc
Hoa cũng rũ áo ra đi.
Đành sống cu ki
cho hết kiếp.

Mai này, nếu ai có thương thiếp
Xin tặng hoa vô ưu bất diệt.

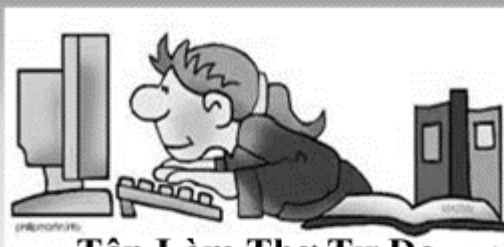
Kiều Mộng Hà

Nhà em sang
Cao mấy nấc thang lầu vờ vọi.
Cây xanh phủ quanh, gió lay cánh phôi phôi
Đi loại hoa trái châu cành,
Anh nghèo... em yêu anh sao đành
Chắc kiếp này không thành duyên nợ.
Trừ phi em cho anh làm thân ở đợ
Để ngày đêm anh phụng sự tối đa
Mãi mãi không xa....

PThuy

Nhà em... tầng tầng,
Không giàu có cao sang,
(Như nhà bé Thêm hay Phương Thủy)
Cũng không nghèo hèn quê mùa dân dã
(Như nhà Kiều Mộng Hà)
Vậy nhà anh loại nào mình cũng hợp nhau mà.
Chúng mình lấy nhau nha...
Hai đứa tâm đầu ý hợp
Thì anh ơi biển Đông cũng cạn,
Mình sẽ... thành đại gia hơn cả Phương Thủy và bé Thêm kia...

NTTD



Tập Làm Thơ Tự Do

Nhà em nghèo... anh khó
Anh hay ngồi hóng gió
Còn em bắt rận chó
Hai ta cùng không có
Tiền ăn nên đừng ngờ
Hàng quán gần con ngõ.
Nhà anh nghèo không có
Tiền mua chiếc áo gió
Mặc ấm đừng co ro
Những ngày đông mưa to.
Em đây cảm thấy lo
Sợ mai anh bi ho

Ai chơi đùa vòng vo
Cùng em ngày nắng to
Nên lòng em buồn so!
Thu Hương

Một thêu yêu người
Chờ màu nắng nhạt nhòa
Nếp bên khung cửa sổ hồi hộp
Giờ của anh ra đứng nhìn màu trời
Nhìn mây bay
Anh lấy màu vẽ khung tranh
Đôi mắt lạc thần
Năm sau em vẫn chờ con nắng màu hạ
Anh xuất hiện...
nhưng thêm hình ảnh ngọc ngà sánh vai cùng nhìn một lượng
Chân trời rộng cho 2 ánh mắt tung bay
Khung cửa hẹp chỉ một ánh mắt... âm thầm...
Mình Thuý

Nhà em sang
Lầu cao hai tầng
có công chận ngang
Có tài xế lái đưa em đi học
Nhà anh nghèo
Nhà tôn nóng hầm hập.
Điện lên cầu trộm nhà em trên nóc.
Hai đứa mình đi học.
Gặp nhau trong lớp ở trường.
Anh cúi đầu
không dám nói chữ thương.
Bối anh biết
con đường nhẵn gai góc.
Có một lần em khóc.
Đang tiền thư nước mắt đẹp vô cùng.
Anh vội vã quay lưng.
Tự như đừng đeo bông
yêu em anh sẽ khổ.
Em luôn là chủ nợ
Anh thiếu em một chữ tình
Ấn hiện bóng hình đêm ngồi học
Ngày đi lấy chồng, em khóc
Anh lái máy bay vòng vòng.
Tên linh không quân chợt say
Mây trắng bay bay, tiền em lần cuối.
Nguyễn Thị Thém

Trái Dâng
Tình yêu phải chăng là trái dâng
Em ngậm trong vành môi,
Làm tim em ngây ngất
Làm tim em bồi hồi
Anh biết không
Chỉ vì anh đó,
Anh yêu dần
Em đã trót ngậm rồi
Chát men tình sâu lắng
Lâm sao nhà ra đây
Chát men tình thâm đậm
Tận trong trái tim, rã rời,
Giờ đành cam số phận
Một mình ôm trái tim đơn côi
Để ấp ủ mãi mãi,
Trái dâng của muôn đời,
Tình yêu anh thôi.
Tương Thủy

Phượng Xưa

*Trưa vàng, cỏ biếc, trời xanh,
Môi ai chín đỏ đầu cành phượng xưa.*
Trần Dạ Từ

“Kính thưa quý khách, chúng ta sắp sửa đáp xuống phi trường Tambo. Thành phố Johannesburg chào đón quý khách với nhiệt độ 20 độ C...”

Tôi choàng tỉnh, sau hơn mười tiếng đồng hồ mệt mỏi của chuyến bay xuyên lục địa. Phi cơ một lèo xuôi nam, từ Munich xuống Johannesburg, cùng kinh tuyến, bởi vậy, không chênh lệch giờ. Cát cánh tôi Chủ Nhật, sáng Thứ Hai có mặt, đúng giờ cho họp hành, hội nghị. Nếu bay về hướng đông, tôi đã gần tới Bangkok, có thể cảm nhận được chút hơi hướm quê nhà Á Châu yêu dấu.

Nơi đây, Johannesburg của nước Nam Phi, là hai thế giới trong một thành phố. Công ty tôi có quy định rất nghiêm ngặt về chuyện đi lại trong quốc gia này. Để bảo đảm vấn đề an ninh cho nhân viên, văn phòng luôn sắp xếp người đón đưa chu đáo. Tôi đảo mắt nhìn quanh, bắt gặp một người đưa cao tờ giấy có những mẫu tự ngoằn ngoèo, trông giống tên tôi. Tôi thờ phào nhẹ nhõm. Thấy tôi đến gần, người đàn ông nhoẽn miệng cười. Màu da đen sẫm làm răng anh ta như trắng hơn. Tôi liền tưởng đến quảng cáo kem đánh răng Hynos ở Việt Nam, cách đây mấy thập niên. Sau khi nhận mặt người quen, anh ta lịch sự thăm hỏi thường tình, nhanh nhẹn kéo phụ va-li cho tôi.

- *Hi, Miss Thi. How are you? How was your flight?* Chào Cô Thi. Chuyến bay của cô thoải mái chứ? Tôi mỉm cười:

- Cám ơn anh. Cũng tạm.

Đó là chuyến bay đêm, a *night flight*. Các đồng nghiệp gọi đùa là *nightmare flight*. Anh ta tự giới thiệu:

- Tôi là Moffat. Tôi sẽ đưa cô về Radisson Blu. Cô lo thủ tục nhận phòng. Tôi sẽ trở lại một tiếng đồng hồ sau đó, đón cô đến văn phòng.

Tự nhiên trong đầu tôi chuyển tên Moffat thành Mô-Phật. Mô-Phật có khuôn mặt tròn tròn, hiền hậu, đôi chút dảng dấp của các chú tiểu. Nhưng nước da nặng màu bánh gai hơn màu bánh mật. Tôi luôn cố gắng sáng tác mẹo vặt “bồi dưỡng” trí nhớ ngắn hạn của mình. Phải làm như vậy, để nhớ tên, nhớ số, nhớ những chi tiết lặt vặt, mình không có cơ hội ghi chép. Lầm lẫn, hoặc quên có thể gây ra tình huống vụng về, khó xử.

Vừa trải qua những ngày đông đến sớm ở Munich, đôi ngày có mưa tuyết ướt lạnh, buổi sáng sương muối rét công, tôi thấy lòng mình rộn lên niềm vui, giữa bình minh, trong nắng sớm nhẹ nhàng của thành phố Johannesburg.

Tôi lịch sự hỏi thăm về những chuẩn bị của Nam Phi cho mùa giải túc cầu thế giới năm 2010. Mô-Phật như trúng đài, kể huyền thuyên, chỉ trò khắp nơi:

- Cô xem này, đây là đường xe điện ngầm, dẫn ra phi trường, dự định sẽ xong đầu năm tới. Cô có thấy bên kia không? Một cái cầu được xây song song, mới giải quyết thỏa đáng lượng xe cộ đông đảo.

Tôi dạ nhíp:

- *Yes, yes, I see.*

Tôi khơi thêm đôi ba câu hỏi để đáp lại tâm thịnh tình của Mô-Phật. Bỗng nhiên, mắt tôi như reo lên mừng rỡ, khi thấy những tàng hoa màu tím, như ngọp trời, điểm ít lá xanh, thật đẹp. Tôi vội đổi đề tài:

- Moffat, máy cây hoa màu tím là hoa gì xinh quá vậy?

Mô-Phật vui vẻ:

- *Jacaranda* đó cô ạ. Hoa mùa hè đấy.

Tôi liên tưởng đến phượng hồng, hoa học trò của Việt Nam. Tại tôi nghe lan man những lời cất nghĩa của Mô-Phật. Nhưng trí tôi lại băng khuâng, lãng đãng đâu đâu với những câu hát... *những chiếc giỏ xe chở đầy hoa phượng, em chở mùa hè của tôi đi đâu...* Phải rồi! Hoa mùa hè là phượng. Hoa học trò màu tím là phượng tím. Tại sao không! Sau này, tôi mới vỡ lẽ ra rằng mình quá lạc hậu. Biết bao nhiêu người xuýt xoa gọi *Jacaranda* là phượng tím tự hồi nào, hồi nao. Chứ tôi nào phải người đặt tên cho *Jacaranda* đâu.

Xe chạy gần những hàng cây, tôi kịp thấy những lá lăn tăn giống lá hoa phượng. Qua nhiều ngõ phố, những hàng phượng tím hai bên đường như chụm đầu tinh tụy với nhau. Trời ơi, giá mà bây giờ có thể níu cành, ngắt vài cánh hoa, chiếc lá, thích thú mê toi. Tôi mẩn mò quanh quần hỏi thăm Mô-Phật, muốn được xuống xe, chụp một tấm hình đứng cạnh phượng tím. Mô-Phật lắc đầu quầy quậy:

- Không được đâu cô ơi. Cô nhìn thấy không? Sát sau hàng cây là những hàng rào, có ghi rõ công ty bảo vệ an ninh. Nếu cô lại gần, họ sẽ nổ súng. Hậu quả ra sao, ráng chịu.

Thấy tôi thất vọng, Mô-Phật an ủi:

- Hôm nào làm việc xong ở đây, cô thu xếp đi chơi Pretoria một chuyến. Ở đó cơ man là *Jacaranda*. Thế nào cô cũng toại nguyện.

- Ừ, đành vậy. Chắc chắn tôi sẽ tìm dịp đi Pretoria.

Pretoria là thủ đô hành chính của nước Cộng Hòa Nam Phi. Pretoria nổi tiếng với những hàng cây *Jacaranda*, rộ nở từ tháng mười. Mùa hoa, thành phố như khoác chiếc màu xanh tím, yêu kiều, diễm lệ. Bởi thế, Pretoria còn được gọi là *Jakarandastad*, thành phố Phượng Tím.

Mùa *Jacaranda* trùng vào mùa thi vào đại học. Cho nên, ở đó, thí sinh truyền miệng nhau rằng, nếu ai được hoa *Jacaranda* rơi trúng đầu, có quyền nghêu ngao rằng... *Hôm nay ngày thi, bao nhiêu người đi. Xe! rộn rịp. Lốp! tràn người, niềm vui vắn vương... đây bao tiếng cười đắc ý khoe rằng, "Phen này ta trượt thì ai đậu cho" ...*

Buổi chiều ở phòng họp, sau khi trình bày cho đồng nghiệp những phương án quản lý tín dụng, lúc tôi đề nghị nghỉ giải lao, là lúc điện thoại di động của tôi reo. Đám bạn đồng nghiệp đùa, ai đó đã sắp xếp giờ giấc rồi.

- Thi đó hả? Nguyên đây, Nguyên Việt Nam, Nguyên Quảng Ngãi đây.

Tôi ngạc nhiên quá đỗi. Nghĩ thâm, trời đất, ở đâu Nguyên có số điện thoại của tôi. Tôi vui, nhưng không nén nổi tò mò:

- Biết rồi, nhớ ra rồi, khỏi phải kê khai lý lịch. Làm sao Nguyên có số điện thoại của Thi vậy?

Tiếng Nguyên cười thích thú:

- "Théc méc" làm chi. Thi có rảnh để nói chuyện không?

Tôi vội giải thích:

- Không rảnh. Thi đang đi làm ở Nam Phi. Nhưng nói chuyện vẫn được.

Nguyên hỏi hả:

- Đang ngồi chung với đám bạn bè cũ. Tụi nó chọc ghẹo Nguyên, thách Nguyên có dám gọi cho Thi hay không.

Xem ra cuộc điện đàm còn nhiều điều hấp dẫn, tôi đưa tay ra dấu với đồng nghiệp xin thêm vài phút. Nguyên huyên thuyên:

- Nhiều bài hát Nguyên thích lắm Thi ạ: **Đường Xưa, Phượng Hồng**... Bây giờ Thi cho phép Nguyên hát vài câu tâm đắc thôi nghen.

Ừa, sao mà trùng hợp dữ vậy ha. Mới sáng nay, khi say mê ngắm những hàng phượng tím của Johannesburg, trí tôi đã reo lên, nhớ đến những câu:

Cánh phượng hồng ngân ngơ

Mùa hè đến trường khắc nổi nhớ trên cây

Ai cũng hiểu chỉ một người không hiểu,

Nên có một gã khờ ngọng nghịu đứng làm thơ...

Nguyễn ê a:

- Ai về sau dãy núi Kim Bôi, nhấn giùm tim tôi chưa phai nhoà...

Tôi phì cười, cắt ngang:

- Ủa, Nguyễn định giới thiệu cho trung tâm ca nhạc mời Thi đóng vai sơn nữ hả?

Giọng Nguyễn bỗng nghiêm chỉnh, đôi cách xưng hô:

- Mình không biết tại sao. Mình rất thích bài hát này. Mỗi khi nghe những lời ca này, mình lại nghĩ đến bạn... Mà thôi, chắc Thi đến giờ phải làm việc há? Cho mình hát một câu nữa nghe, "*Hỡi người xa xăm đó, biết nhau thì xa nhau...*"

Tôi vẫn giữ tiếng cười. Nói với Nguyễn, cho tôi gọi lời thăm bạn bè, chúc tất cả vui vẻ. Tôi nhủ thầm, hên quá, mình chưa xài điện thoại có hình. Không thôi, chắc Nguyễn sẽ thấy tôi bồi hồi, bồi hồi.

Trở về phòng họp, trí tôi lan man, không tập trung được. Cũng may, tôi đã "nhuyễn như cháo" mấy đề tài tôi trình bày, nên không lạng quạng. Sau màn thảo luận, hỏi đáp như thường lệ, tôi thờ phào nhẹ nhõm, khi mọi người bảo không còn thắc mắc gì nữa.

- Vậy chúng ta kết thúc buổi hội thảo hôm nay nhé.

Yogi rủ rê:

- Thi đi ăn tối với tụi mình chứ?

Tôi thoái thác:

- Cám ơn Yogi. Hôm nay mình hơi mệt. Để tối mai nha.

Tôi chỉ muốn ăn qua loa, dành thì giờ nghỉ ngơi và cho đầu óc rong chơi. Từ vòng cửa sổ phòng khách sạn, tôi nhìn mông lung xuống thành phố bên dưới. Trong nắng chiều tà, những tầng phượng tím đẹp quỳn rũ lạ lùng. Cuộc sống đôi khi có những tình cờ kỳ diệu. Bao lần đến Johannesburg, mảnh đất ở phương nam châu Phi vẫn tạo nhiều ấn tượng trong tôi. Nhưng mãi lần này, tôi mới thấy những hàng phượng tím. Những cây *Jacaranda* bao năm khoe sắc ở thành phố này, chứ đâu phải mới nở nở cho tôi ngắm lần này đâu! Thật lạ, thấy phượng tím, bỗng dưng tôi lại nhớ mấy câu hát trong bài **Phượng Hồng**, một bài hát dường như hơi thời thượng đối với tôi. Bài hát ra đời khi tôi đã sống xa Việt Nam. Lẽ thường, với tâm hồn "cổ" của tôi, thấy phượng, tôi tất nghĩ đến *Yêu người! Yêu Phượng!* *Yêu hoa đầu mùa, yêu màu rực rỡ, yêu em mù lòa...* Vậy rồi, vài tiếng đồng hồ sau, nhận điện thoại của Nguyễn, của người bạn ấu thơ, nghe nhắc đến bài hát **Phượng Hồng**. Cảm giác mang mang, bâng khuâng, khó tả trong hồn. Hoang hồn ở thành phố Johannesburg của Nam Phi, lục địa xa lắc quê nhà, tôi đang chậm chậm những bước lần qua lối xưa, tìm về ký ức của mấy chục năm trước.

Thời mẫu giáo ở trường thầy Thống, tôi đã là học sinh chăm chỉ, khi bập bẹ đánh vần. Những năm tiểu học, tôi đều đặn hành diện mang những bảng danh dự đủ màu đem về nhà trình Ba Mạ. Xong lớp Năm, đám học trò tiểu học thi vào trung học. Ba Mạ cho tôi theo học luyện thi Đệ Thất ở trường thầy Khiêm. Thời ấy, đa số các học sinh lớp Năm ở Nữ Tiểu Học, Nam Tiểu Học đều "vâng lệnh song thân" đi dùi mài kinh sử ở các trung tâm luyện thi của thị xã Quảng Ngãi. Khi vào trường thầy Khiêm, con gái học chung với con trai.

Nguyễn là một trong những khuôn mặt nổi bật trong đám nam sinh trường thầy Khiêm. Nguyễn nổi, nhờ học rất giỏi, mà phá phách cũng kinh khủng. Mấy gốc mận, gốc ổi, oằn thân vì những trò leo trèo của đám con trai. Chúng truy những trái mận chua, ổi chát. Đã đời, chúng săn đâu đó vài con sâu, cho ngo ngoe dọa, tụi con gái sợ hãi, mặt mày xanh lét. Nguyễn có khi "thò què, thọt quẹt" lấy dây thun, quấn giầy tròn, bắn tụi tôi. May, các thầy giáo cấm tiệt không cho đem ná gỗ vào trường. Chớ không, những màn ẩu đả với món vũ khí này chắc hẳn khốc liệt lắm. Từ nhỏ, tôi có "tật" thích mình học giỏi và nể người học giỏi. Bởi vậy, tôi để ý đến Nguyễn, luôn muốn làm sao giỏi cho bằng. Nguyễn chọc phá, tôi quạu. Nhưng Nguyễn học giỏi quá, làm tôi "nực" hơn. Cứ như vậy, thuở đó, hai đứa tôi "trộm nhìn nhau" ra về... *tình thù rực nắng*. Hình như toàn bộ học sinh luyện thi ở trường

thầy Khiêm đều đặn vào hai trường trung học công lập, nam sinh vào Trần Quốc Tuấn, nữ sinh vào Nữ Trung Học.

Từ đó, chúng tôi... đường đời hai lối. Tôi hết xụ mặt vì bị địch thủ bắn dây thun. Tôi thôi ám ức vì đối thủ nhanh tay hơn, tìm ra đáp số của bài toán đố hóc búa “vừa gà, vừa chó, bó lại cho tròn, đếm đủ 100 chân” hoặc phép tính động tử cùng chiều, nghịch chiều... Tôi hân hoan vào trường Nữ Trung Học, yêu kính thầy cô, mến thân bè bạn ở ngôi trường con gái gần bốn năm.

Sau biến cố 1975, trường Nữ Trung Học dành cho học sinh trung học đệ nhất cấp, tên gọi trong chế độ mới là trường cấp II. Học trò trung học đệ nhị cấp, tức cấp III, chuyển sang trường Trần Quốc Tuấn, nam nữ học chung. Niên khóa 1975-1976, tôi vào lớp 10B, trường Trần Quốc Tuấn. Học môn chính là Văn và Anh Văn. Tôi gặp lại Nguyễn, học lớp 10C, ban Toán Lý. Học khác lớp, khác ban, tôi chẳng ngó ngang đến “cố nhân”, để “kính” nhau chuyện học hành như thuở học luyện thi. Và lại, sau biến động 1975, cuộc sống êm đềm của gia đình tôi trải qua nhiều bất trắc. Đang là một học trò chỉ một đam mê học hành, tôi có nhiều trăn trở, âu lo khác. Tôi đâm ra thờ ơ sách vở. Ba tôi đang đầu đó nơi trại cải tạo. Nhà sách của Mẹ tôi đã “cống nộp”. Giờ chỉ còn quán cà phê là phương tiện sinh sống của cả gia đình. Nhà không còn người giúp việc, tôi phải đảm trách việc “chạy bàn”. Quán cà phê của nhà tôi rất đông khách, rất nhiều nam sinh Trần Quốc Tuấn. Lúc đó, tôi chỉ là con bé 15, 16 tuổi, cái tuổi với những tự ái vặt, kỳ quái. Tôi không ngại cực thân, nhưng hơi tủi phận. Vì mình phải bưng bê phục vụ cho đám bạn, mà lúc gặp trên trường, mình nghinh nghinh, làm mặt lạ.

Nguyễn thỉnh thoảng đến quán cà phê cùng các bạn khác. Tôi tặng lời, như chưa gặp những trang công tử này bao giờ. Mặt mày nhăn nhó, khó thương. Có lần, một tên trong đám “cá độ”:

- Đứa nào chọc cho cô hàng cà phê cười, tao đãi một chầu.

Tôi mặc kệ, lạnh lùng dằn mấy tách cà phê xuống bàn. Tên khác lên giọng:

- Thi hồng nói, hồng cười. Ồ, mà sao hồng cười một nụ để bán cho được hàng.

Tôi nín cười không được, vội tuôn ra sau nhà, bật cười rích rích. Rồi lại khoác bộ mặt lừ đừ ra đối đầu với khách hàng.

Hết năm lớp 10, nhà tôi bị tịch thu. Lý lịch đen ngòm. Mấy chị em tôi phải “di dân” vô Sài Gòn để có cơ hội cấp sách đến trường. Từ đó, hình ảnh Nguyễn bị đùn chung với những kỷ niệm thời học luyện thi, mờ nhạt, dần trôi vào quên lãng.

Cách đây nhiều năm, trong lần về Việt Nam cùng đại gia đình, tôi có vài “sự kiện lịch sử” đáng nhớ. Ngày nọ, tôi “é độ”, bạn bè tôi lặn đầu mất tiêu. Nói theo giọng nam của đứa em họ:

- Ủa, bữa nay chị hồng có “mục”, có “nhọt” gì hết tron dzây?

Chị tôi gạ, theo chị đến nhóm học bạn của chị:

- Nghi học lớp chị nói, em hẳn là bạn của mi!

Tôi lơ đễnh:

- Em ảnh tên gì vậy?

- Ô, chị quên hỏi. Để chị gọi Nghi, rủ em hẳn đến chơi luôn.

Khi đến học bạn, chị tôi dẫn tôi đến gặp anh Nghi. Tôi không hề nhớ chút gì về anh Nghi. Anh Nghi thân thiện:

- Ngồi chơi đi em. Để anh gọi Nguyễn, hỏi nó mau mau tới đây.

Ồ, ồ, có phải Nguyễn hồi tiểu học không hề, tôi nghĩ thầm. Anh Nghi điện thoại, nói nói, cười cười một hồi, rồi đưa điện thoại cho tôi:

- Nguyễn muốn gặp em nè.

Tôi bỗng rụt rè:

- Dạ, Thi đây.

Một tràng cười khanh khách:

- Trời đất, sao dạ thưa lễ phép quá vậy! Biết ai đây không?

Nếu anh Nghi không nói là Nguyễn, đành chịu, chớ biết sao nôi. Tôi làm ngon:

- Biết chớ, biết chớ!

Nguyễn vội vàng:

- Nguyên đang trên đường đến đó. Sẽ mang cho Thi một món quà đặc biệt. Chút nữa gặp nói chuyện nhiều nghe.

Bạn bè chị tôi nói cười rân rân. Tôi ngồi hóng chuyện, ngo nguậy nhìn ra cửa chờ Nguyên. lát sau, thấy một “bác” với mái tóc muối tiêu, muối nhiều, tiêu ít, đang đi về phía bàn của tôi, tôi nhìn thoáng “bác”, rồi lại lóng ngóng dõi mắt tìm tìm Nguyên. Chợt nghe tiếng chào rất gần bên tai:

- Thi hả? Về Việt Nam thấy vui không?

Tôi ráng giấu nỗi ngạc nhiên, “ông bác” này là Nguyên đó sao. Tại Nguyên già sớm, hay tại tôi trẻ lâu. Ký ức tôi đang loay hoay tìm gạch nối giữa cậu bé láu lỉnh thuở xưa và ông bác tóc bạc bây giờ. Nguyên kéo ghế ngồi bên cạnh. Tôi đặng hăng, rồi hỏi một câu... lãng nhách:

- Nguyên khỏe không?

- Ừ, Thi thấy đó. Khỏe re như con bò kéo xe. Thi chắc vui triền miên. Thấy Thi cũng vậy, y như hồi xưa.

Nếu bây giờ tôi khách sáo rằng, Nguyên cũng vậy, nghe chẳng thuận tai chút nào. Tôi gợn gợn:

- Máy chục năm qua rồi, mà Nguyên nói Thi giống như hồi xưa! Bộ, hồi đó Thi đã già sẵn rồi, nên giờ không già thêm sao?

- Đó, đó, giống cái kiểu hỏi các có đó mà.

Nguyên rút trong túi áo một bao thư đưa tôi:

- Món quà cho Thi đây. Nguyên giữ món quà này hơn 30 năm rồi đó nghen.

Tôi hồi hộp quá chừng, cảm ơn và xin phép khai quà. Trời ơi! Tấm hình chụp lớp học luyện thi vào trung học. Sau khi thi đậu, thầy Khiêm tổ chức cho các thí sinh đi du ngoạn ở Cẩm Ông Nghè.

Nguyên láu tấu:

- Bao nhiêu năm bôn ba, có khi đầu đường xó chợ, Nguyên gửi tấm hình nhờ bà già cất chung với giấy tờ quan trọng. Cho nên tấm hình không bị thất lạc. Bao nhiêu năm, Nguyên cứ nghĩ, sẽ gặp lại Thi, để tặng Thi món quà này đó.

Tấm hình này tôi đã mất ngay lần bị tịch thu nhà. Tôi mân mê tấm hình đen trắng, hơi có sắc vàng vì lâu năm. Dù hình cũ, nhưng sắc nét. Tôi có thể nhận ra các bạn bè trong hình. Đám học trò tiểu học mặc đồng phục đậm trắng, đứng ngay ngắn. Con gái hàng trước, con trai hàng sau. Thầy Khiêm và một thầy giáo khác đứng hai bên. Dễ thương quá trời. Tôi mừng rỡ:

- Vui lắm đó Nguyên. Món quà rất, rất đặc biệt Nguyên à. Thi xin mượn đem ra tiệm chụp, rồi gửi lại Nguyên nghe.

Nguyên cười nhẹ:

- Không, đã nói là quà cho Thi mà.

Tôi cảm động:

- Vậy không biết nói chi hơn là cảm ơn nhiều.

Sau đó, tôi còn ở Việt Nam hai tuần lễ. Nguyên chẳng liên lạc với tôi. Chỉ nghe chị tôi kể:

- À tình cờ hôm qua đi uống cà phê với Nghi, Nguyên có đi theo. Nó rù rì kể chuyện xưa cho chị nghe. Mà tụi bây học sau xa, chị có nhớ đứa nào là đứa nào đâu.

Chúng tôi về lại Đức, Nguyên thỉnh thoảng gọi điện thoại tán gẫu với chị tôi. Qua những mẩu chuyện đó đây, tôi biết thêm chút chút về Nguyên. Nguyên lưu lạc vào Sài Gòn. Hòn ngọc viễn đông của cuối thập niên 70, rơi vào tận cùng của nghèo khổ, nhọc nhằn. Nguyên có bao nhiêu nghề không tên. Hùn vốn với ông anh họ bán giày dép, mũ nón, công an đuổi chạy mấy lần, không những mất mớ hàng, mà cả đôi dép mang trong chân cũng vượt luôn. Nguyên có thời kỳ xin được chân bả nước đá cho mấy quán cóc cà phê trước trường Cao Đẳng Sư Phạm. Lúc đó, Nguyên biết tôi đang học ở Đại Học Sư Phạm, nhưng không có ý tìm. Nguyên kể đùa với chị tôi, tại hồi đó em lam lũ quá, nghèo quá, nên ngại, không dám tìm con Thi. Chớ khá khá một chút, cũng đứng chờ nó đi học về, để của nó. Đó là những điều Nguyên kể cho chị tôi nghe chuyện của những năm khốn khó. Chứ khi tôi gặp lại Nguyên, Nguyên trông đã có dáng dấp của “đại gia”. Đi đâu, tiền hô hậu ủng, đường đường chủ

nhân ông, oai vệ lắm. Lần khác, chị tôi nghe Nguyên kể, có lần vượt biên, ghe con của Nguyên bị lật lại, Nguyên phải nằm “khám” hết mấy tháng. Một trong những người đi chuyến đó, được nước Đức tiếp nhận trong chương trình nhân đạo. Nguyên nói đùa với chị tôi:

- Phải chi em đi lọt, qua Đức, em gặp con Thi, em o nó được rồi.

Chị tôi cười cười:

- Em định tán cô nào, nhớ bỏ bớt chữ con trước tên, và đừng gọi là nó, mà gọi là cô ấy, gọi nàng... nghe cho êm tai. Với lại, con em chị, nhỏ đó “khíu chọ” ba vụ xưng hô lắm.

Nguyên cười khịt khịt:

- Dạ, em biết chứ chị. Nhưng nghĩ tới con Thi, em chỉ nhớ tới con bé tóc bum bê nhỏ xíu hồi học luyện thi à. Em nhớ tới đợt truyện của Duyên Anh, có *con Thúy, thằng Vũ, thằng Khoa*... Cho nên, chữ con dính như keo vô tên nó rồi. Lỡ con Thi kêu em là thằng Nguyên, em vẫn cứ thấy... tình tứ hà.

Chị tôi đôi giọng:

- Ủa, tùy ý chú mày. Chị nói vậy cho vui, chớ chị hông bàn ra, tán vô gì đâu nghen.

Phải chi, ngày xưa, thay vì giấu sách vở của tôi, Nguyên ép vài lá trứng cá trong tập tặng tôi. Phải chi, thay vì bắt con sâu dứ dứ cho tôi sợ điếng, Nguyên lấy lá dứa thắt cho tôi con châu châu. Biết đâu, khi gặp lại, Nguyên không những tặng tôi tấm hình mấy chục học trò đứng lố nhố. Mà còn tặng thêm tấm hình, chỉ mỗi một cô bé mặc áo dài trắng, tóc ngang vai, ôm cặp đứng trước cổng trường Nữ Trung Học. Biết đâu, mặt sau tấm hình nghiêng nghiêng nét chữ nắn nót của tôi:

Trưa vàng, cỏ biếc, trời xanh,

Môi ai chín đỏ đầu cành phượng xưa.

Hoàng Quân

Lời nhạc từ những nhạc phẩm:

* *Phượng Hồng* của nhạc sĩ Vũ Hoàng, Thơ Đỗ Trung Quân

<https://www.youtube.com/watch?v=iYHILFzAp5I>

* *Mùa Thi* của nhạc sĩ Đỗ Kim Bảng

https://www.youtube.com/watch?v=Oc_9EunvJPY

* *Nụ Cười Sơn Cước* của nhạc sĩ Tô Hải

<https://www.youtube.com/watch?v=M8P65LkmSAU>

* *Tiệc Một Người* của nhạc sĩ Thanh Bình

<https://www.youtube.com/watch?v=enWD2X2t-O8>

* *Phượng Yêu* của nhạc sĩ Phạm Duy

https://www.youtube.com/watch?v=MvA_yVxmV8A

KHUYA NGÔI VUỐT SỢI TÓC MAI RA TRƯỜNG 2020

Tàn Xuân gió đứng tàn ngàn

Từ trong cổ tích bóng lặn hiện ra

Tóc hong ướt ánh trắng ngà

Chân nhè nhẹ lướt bóng tà huy bay.

Tàn Xuân én liệng ban mai

Chân mây vết xước vết dài trắng phau

Mưa dai dài suốt đêm thâu

Ướt con phố vắng trắng màu trắng nghiêng.

Tàn Xuân lục lạc khua rền

(Kỷ niệm Tabby ra trường May 26, 2020)

Tabby ra trường 2020,

Chưa bao giờ lại lạ lòng đến thế,

Sân nhà hàng xóm tổ chức buổi lễ,

Cho những đứa trẻ tốt nghiệp High School.

Hàng xóm lái xe đi qua chúc mừng,

Bằng tiếng còi xe và món quà để lại,

Khu phố Kaysville mọi người thân ái,

*Tiếng con ngựa hí đất rên nhớ trời
Vu vơ hát khúc không lời
Voi ly trà đậm ngậm trôi giọt tình.*

*Tàn Xuân nắng níu bình minh
Chút cay chút đắng cho mình cuồng say
Đất/trời đâu thể phân hai
Khuya ngói Vuốt sợi tóc mai... nhớ người.
Kiều Mộng Hà
May 27th 2020*

Giã Biệt Hạ Buồn

*Mưa đi đâu mà hạ buồn ray rức
Phố quanh hiu đáu tiếng nói người thương
Nắng lung linh soi chiếc bóng bên đường
Mối tình lỡ bỏ quên công viên lạnh.*

*Mùa thương nhớ, phượng hồng thay sắc tím
Tím đợi chờ, tím u uất chiều hoang
Vĩnh biệt mùa hè, ve sầu im tiếng
Người hơi người mộng vỡ đã phai tàn!*

*Sài Gòn thuở, còn thương còn nhớ
Công viên chiều, hương gió thoảng lao xao
Chưa dám hôn, môi đã thấm ngọt ngào
Lời yêu ái mắt nhìn ai tha thiết.*

*Giờ đã khép trái sầu đôi mắt biếc
Phượng trời anh, hoa tình trái hè sang
Thu qua chưa mà lá đã rơi vàng
Xác phượng đỏ, nắng gầy cơn mưa lệ.*

*Giã biệt từ đây, cơn mê tình ái
Cách xa nhau còn mấy nỗi u hoài
Vĩnh biệt hè, mối tình đầu anh nhé!
Nắng Sài Gòn, phượng xơ xác tàn phai.
Ngọc Quyên*

Con em nhà này, nhà nọ cùng vui.

May 26, ngày ra trường đến nơi,
Những người thân ở xa không về được,
Tabby nhận quà, thiệp ghi lời chúc,
Và mời xem trên web lễ ra trường.

Khoác áo choàng, đội mũ cũng linh đình,
Dù buổi lễ giới hạn người tham dự,
Bên cạnh Tabby có cha và mẹ,
Đứng xa nhau theo luật lệ cách ly.

Prom night váy áo dễ thương kia,
Tabby mặc để chụp hình cũng đẹp,
Không được vui với bạn bè dạ tiệc,
Khoe với người thân cũng đủ vui rồi.

Buổi lễ ra trường kỷ niệm trong đời,
Không bình thường vì Coronavirus,
Điều không bình thường cũng là điều đặc
biệt,
Tabby ơi, đừng buồn nhé. Hãy vui...

Tabby ra trường 2020.
Chào tạm biệt ngôi trường yêu Davis,
Mùa fall đại học Weber State,
Tabby bắt đầu là một sinh viên.

Bốn năm sau Tabby lại ra trường,
Sẽ là ngày ra trường như thông lệ,
Coronavirus đã vào quá khứ,
Chúc Tabby ngoan và bước vào đời.
Nguyễn Thị Thanh Dương
(May 27, 2020)

Hai Chữ Bình An

Trong cơn dịch Coronavirus hiện tại, chúng ta thường chúc nhau hai chữ Bình An vì ai ai cũng lo sợ không biết mình có bị lây nhiễm coronavirus hay không? Khi ông chồng ho lên vài tiếng, bà vợ hoảng sợ và suy diễn: "Đó có phải là cái ho của dịch corona virus hay không? Khi cháu bé bị nóng sốt, bà mẹ cuống cuống lo lắng: Con của mình có bị cơn sốt của coronavirus hoành hành hay không? Tóm lại, khi chúng ta bị nhức đầu sổ mũi, chúng ta thấy cái tâm của mình không được bình an tí nào vì hình ảnh chị Vy chạy tới chạy lui trong đầu óc của chúng ta, rồi hoang mang lo sợ, rồi hoảng hốt âu lo, v.v.

Người viết được phúc duyên gặp gỡ thầy Thích Tánh Tuệ qua thơ văn vì thầy trò chúng tôi cùng có một tâm nguyện đem Đạo vào Đời qua thơ văn, để truyền trao những lời Phật Dạy, hay qua những việc làm từ thiện hữu ích thiết thực cho cuộc sống con người, vì tính cách thực tế, dễ dàng đi vào tâm thức con người hơn là ngồi đọc tụng, nghiên cứu kinh sách cao siêu theo tinh thần của các bậc thức giả tài cao học rộng, Thầy Thích Tánh Tuệ thường gửi đến người viết những bài thơ, bài viết của Thầy với văn phong thi tứ mộc mạc, chân thành, dễ đọc dễ hiểu như bài thơ Ngón Út được dẫn trình trong bài viết Những Ngón Tay Chắp Lại của người viết tuần rồi, nói lên tính cách ngã mạn của con người và sự cao quý của lòng khiêm tốn qua hình ảnh Ngón Út của bàn tay khi chắp lại để lễ Phật hay khi chào hỏi nhau.

Chủ đề bài tâm tình hôm nay của người viết là BÌNH AN vì thật tình ai cũng muốn cá nhân mình, gia đình mình, thân quyến mình, bạn bè mình và xa hơn nữa, đất nước mình đang sống, thế giới mình đang ở đều được bình an trước sự nguy hiểm của cơn dịch corona virus hiện tại Người viết xin được chia sẻ với quý bạn những tư duy Lời Phật Dạy về Bình An Nhân Mùa Dịch của Thầy Thích Tánh Tuệ. Mời Bạn cùng đọc với người viết nhé.



Tư Duy Lời Phật Dạy Nhân Mùa Dịch

- Vì biết trong ta có cả Bùn lẫn Sen, có cả Ác quỷ lẫn Thiên thần, không quá thích sen mà chối bỏ bùn, không vì yêu mến thiên thần mà hận thù ác quỷ, từ đó có Bình An.
- Vì biết trong ta có cả đen lẫn trắng, không khước từ đen để hãnh diện vì mình trắng, không quá vui khi mình trắng mà cay đắng lúc mình đen, từ đó có Bình An.
- Vì biết nhìn người và vật không thể nhìn bề ngoài. Cái vỏ ngoài chỉ là giả tướng, từ đó có Bình An.
- Vì biết cảm hóa người khác là chuyện không dễ dàng, không quá mong mỗi người khác thay đổi theo ý mình, từ đó có Bình An.
- Vì biết không thể nói về biển với con ếch đáy giếng, không thể bàn về băng tuyết với côn trùng mùa hè, từ đó có Bình An.
- Vì biết nhìn vào trạng thái tâm trước khi nói, từ đó có Bình An
- Vì biết sống trên cái lưỡi khen chê của thiên hạ là luôn nô lệ giá trị bên ngoài và bị tha hóa, nghe gì cũng "Thôi Kê!", từ đó có Bình An.
- Vì biết đánh giá tình cảm của con người không chỉ nhìn qua hành động tạm thời trước mắt, mà qua hoạn nạn mới rạn chân tình, từ đó có Bình An.
- Vì biết nhìn người ta mà sống là nô lệ, và sống cho người ta nhìn là sống ảo, từ đó có Bình An.
- Vì biết chắc chắn ta sẽ già, sẽ bệnh, sẽ chết. Trừ bậc Thánh, chẳng một ai thoát ra ngoài cái quy luật muôn đời ấy, từ đó có Bình An.
- Vì biết chịu trách nhiệm những hành động thiện ác lớn bé trong tam nghiệp của mình, từ đó có Bình An.
- Vì biết Khổ đau đi theo sau Hạnh phúc như bóng dôi theo hình, không nhọc nhằn đeo đuổi hạnh phúc nữa, từ đó có Bình An.
- Vì biết bất cứ điều gì hễ có khi bắt đầu sẽ có lúc kết thúc, từ đó có Bình An.
- Vì biết cái Ác chỉ có thể thắng cái Thiện nhất thời rồi nhanh chóng nhường lại chỗ ngồi cho Chân Lý, từ đó có Bình An.



Vì biết cái có thể mang theo được ở cuối con đường sinh mệnh đó là Tình Thương, Trí Tuệ và Nụ Cười, mỗi ngày sống với ba điều đó, từ đó có Bình An.

Như Nhiên -TTT

(Bodhaya India April 5.2020)

[Tur Duy Lòi Phat Day Nhân Mùa Dịch](#)

Kính tri ân Thầy Thích Tánh Tuệ và kính chúc Thầy Hai Chữ Bình An

Cuộc đời đầy những đau thương nên chúng ta vẫn thường chúc nhau và cầu nguyện được sống bình an giữa chốn bụi hồng lao xao này.

Nhưng thế nào là bình an?

Có người đã quan niệm như sau:

Bình an

Bình an không có nghĩa là được ở chỗ tĩnh lặng, không phiền toái, khỏi nhọc nhằn. Bình an là ở ngay trong chốn náo loạn, nhiều phiền, đầy gánh nặng, mà cảm nhận được rằng lòng mình vẫn êm tịnh làm sao.

(Vô Danh)

Lại có một câu chuyện kể như sau:

Bức tranh bình an

Trong triều của một vua nọ có hai họa sĩ rất tài ba nhưng luôn ganh ghét đố kỵ nhau. Một hôm nhà vua phán, “Ta muốn phán quyết một lần dứt khoát ai trong hai người là người giỏi nhất. Vậy hai người hãy vẽ mỗi người một bức tranh theo cùng một đề tài, đó là **Bình An.**” Hai họa sĩ đồng ý.

Một tuần sau họ trở lại, mỗi người mang theo bức vẽ của mình. Bức họa của người thứ nhất vẽ một khung cảnh

thơ mộng: những ngọn đồi nhấp nhô bao quanh một cái hồ rộng với mặt nước phẳng lì không một gợn sóng. Toàn cảnh gợi lên một cảm giác thanh thản, thoải mái. Sau khi xem xong, nhà vua nói, “Bức họa này rất đẹp, nhưng trẫm chưa hài lòng.”

Bức họa của người thứ hai vẽ một thác nước. Hình ảnh rất sinh động đến nỗi nhìn nó người ta như nghe được tiếng nước đổ ầm ầm xuống vực thẳm. Nhà vua nói, “Đây đâu phải là một cảnh bình an.” Họa sĩ thứ hai bình tĩnh đáp: “Xin bệ hạ nhìn kỹ hơn một chút nữa xem.”

Nhà vua nhìn kỹ và khám phá một chi tiết mà ông chưa chú ý: Trong một nhánh cây nép mình sau dòng thác lũ, có một tổ chim. Trong tổ, chim mẹ đang ấp trứng, đôi mắt nửa nhắm nửa mở. Chim mẹ đang bình thản chờ các con mình nở ra. Nhà vua nói, “Ta rất thích bức tranh này. Nó đã chuyển tải được một ý tưởng độc đáo về bình an, đó là vẫn có thể sống bình an ngay giữa những xáo trộn của cuộc đời.” Và nhà vua đã trao giải nhất cho tác giả bức họa này.

(Nguồn: Suru tâm trên internet)



Bạn có đồng ý với nhà vua và nhà họa sĩ thứ hai không? Riêng người viết hoàn toàn đồng ý với người họa sĩ này vì ông đã có cái tâm tĩnh lặng và biết hưởng thụ phút giây an bình trong hiện tại, mặc cho tình huống xáo động bên ngoài.

Hy vọng khi đọc bài thơ Sống Vui dưới đây của người viết, Bạn sẽ có được những phút giây bình an trong cuộc hồng trần này, bạn nhé.

Kính chúc Hai Chữ Bình An đến quý bạn.

Sống Vui

“Giải kiết! Giải kiết! Giải oan kiết!” *

Bởi vô minh, sân hận tạo niềm đau
Càng vầy vùng, càng lại bị vướng vào
Những oán hận, những đau thương, sầu khổ

Đời trần thế tựa như ngôi cổ mộ
Bị vây quanh ba nghiệp Tham Sân Si
Đề cuối cùng còn lại được những gì
Còn chẳng nữa là oan khiên, nghiệp chướng

Xin người hãy vững định tâm chuyển hướng
Đem tin yêu, thương mến đến trần gian
Thay hận sân bằng trí lạc thiên nhân
Bỏ ngã mạn, chọn khiêm nhường vô ngã

Cùng vui vẻ với người quen kẻ lạ
Cùng lục hoà với bạn hữu đồng môn
Cùng thánh thơi thể chất lẫn tâm hồn
Và buông xả hết những điều phiền muộn

Hãy dừng lại những tham lam, ước muốn
Vì đó là duyên khởi những ác nhân
Nhân gieo rồi quả sẽ trở khai dần
Thành nghiệp báo của sáu đường sinh tử

Quán vô ngã! Xin làm lành lánh dữ!
Quán vô minh! Dứt sạch nghiệp chướng sinh
Quán vô thường! Dẫn quyền thế, nhục vinh
Rồi cũng phải ra đi hai tay trắng

Xin hãy để cái Tâm mình vắng lặng
Đời Có Không, Không Có! Có gì đâu
Đĩ vãng xưa! Ngày chưa đến! Nhức đầu!
Đừng nghĩ đến! Hãy sống vui hiện tại!

Vui một phút, nhìn cây Lành kết trái
Vui một giờ, ngắm hoa trở Thương Yêu
Vui một năm, Tâm An Lạc mỹ miều
Vui một kiếp, sống cuộc đời Chân Thiện.

Sương Lam

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân



Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 514-ORTB 935-5202020)



Vâng, thưa quý vị, mỗi ngày chúng ta nên ăn một củ khoai lang. Biết ngay mà, sẽ có vị sẽ hỏi: "Có nhiều loại khoai lang, vậy thì ăn khoai lang nào? Khoai lang bí, khoai lang mật, khoai lang bột. v.v Lại nữa... khoai lang chỉ để ăn độn khi không đủ gạo mà ăn chứ qua đến xứ này, gạo thật ê hề, lỡ bữa nào thiếu gạo vì quên mua thì ăn cháo gà chứ ai ăn khoai làm gì?"

Quý vị nhớ không, sau tháng tư 1975, trong mấy năm liền cả nước ăn độn. Miền Nam tuy là vừa lúa gạo nhưng gạo lúc đó còn phải đem trả nợ cho hai nước đàn anh Liên Xô và Trung Cộng. Những tháng đầu sau 1975, mỗi đầu người được mua 9 kí lô gạo mỗi tháng, ít lâu sau tụt xuống còn có 6 kí gạo; 3 kí kia, mỗi kí gạo được thay bằng 3 kí bo bo hay 3 kí khoai hoặc 1 kí bột mì khi có viện trợ bột mì của quốc tế. Bobo là loại thực phẩm có cái tên rất đẹp là cao lương thì phải, loại thực phẩm này chỉ giành cho ngựa ăn, hạt tròn nhỏ rất cứng, phải ngâm lâu trong nước và nấu cũng lâu chín, ăn lại lạt lẽo chẳng ngon lành gì chỉ được cái là làm cho đầy bụng no lâu. Khoai thì có khoai lang hay khoai mì. Bobo, bột và khoai bắt buộc phải mua cùng với gạo dù là khoai hư, gạo mốc; dù sao chăng nữa giá vẫn rẻ hơn giá ngoài chợ. Gạo mốc thì đem về sàng sảy phơi lại để ăn. Người nào còn vàng thì đem bán gạo dở, mua gạo ngon ngoài chợ dĩ nhiên là rất đắt mà ăn. Bobo thường được đem đi bán vì quá cứng nấu tốn củi. Bột mì thì đem đi đổi (gọi là gia công) thành mì sợi hay bánh mì. Tuy có bột mì nhưng bánh mì vẫn là xa xỉ phẩm do không lò, không men để làm thành bánh mì Còn khoai ? Rất ít khi có khoai ngon mà ăn vì đến khi đến tay người dân, khoai đã bị hà, bị thối, bị sùng, bị sượng quá nhiều tuy vậy ăn không kịp nên người ta cắt khoanh phơi khô rồi nấu độn với cơm. Coi vậy chứ dân mình lúc đó ăn sang lắm vì ăn cơm 3 tầng: bobo ở dưới, cơm trộn khoai ở giữa, mì sợi ở trên nên dân mình nhái bài ca mà ca:

... Có ai qua vùng miền Đông đất đỏ, đừng quên chở về thành phố khoai mì, cả khoai lang rồi luôn khoai bí, để dân mình cân ký về ăn Tổ quốc ơi ăn khoai mì ớn quá, từ giải phóng đến nay ta ăn độn dài dài, ta ăn độn hoài hoài...

Nhà nước ta ngày đó đã nghĩ đến sức khỏe của dân mà cho ăn cơm độn khoai vì theo nghiên cứu khoai lang rất tốt cho sức khỏe. Trước hết khoai là tên gọi của những rễ củ như khoai lang, khoai từ, khoai mỡ, khoai sọ, khoai môn, khoai tây...

Rễ củ là rễ lớn nhất phát triển thành củ thường là ăn được, quanh và trên củ có rễ phụ để nuôi cây. Những loại có rễ củ như củ khoai, củ gừng, củ hành, củ nghệ, củ riềng, củ tỏi...

Khoai lang có tên khoa học là *Ipomoea batatas*, có rễ củ lớn mà ta gọi là củ khoai. Là loại cây thân thảo, dây khoai lang bò trên mặt đất mà người trồng vun lên cao cho khỏi úng nước gọi là giồng (nuống khoai).



Khoai được trồng bằng cách cắt dây khoai mà cắm xuống đất, từ đó sinh ra rễ con để nuôi cây, thân dài ra bò trên mặt đất cùng lúc rễ củ lớn dần đến khi ăn được.

Sự tích khoai lang vì thế bắt nguồn từ câu chuyện: *sinh con rồi mới sinh cha, sinh cháu giữ nhà rồi mới sinh ông*. Ngày xưa, có hai người bạn tên là Khoai và Lang chơi với nhau rất thân. Khi lớn, anh Khoai làm ăn thành công giàu có còn anh Lang thì thất bại nghèo xơ nghèo xác. Anh Khoai đem tiền cho bạn vay để làm ăn... Chờ lâu không thấy bạn đem trả nên một ngày kia anh Khoai mang theo một món tiền lớn đến thăm bạn. Anh Khoai định bụng nếu bạn còn nghèo thì đưa tiền giúp bạn lần nữa. Đến nhà bạn, thấy nhà cửa khang trang có vẻ khá giả, anh Khoai bèn giấu gói tiền trên nóc công rồi mới vào. Anh Lang tiếp bạn rất là vui vẻ nhưng nghĩ đến món tiền phải trả lại thì rất đau lòng. Tối đó, Lang phục cho bạn ăn uống no say rồi giết chết Khoai, đem chôn ngoài vườn. Ít lâu sau nơi đây mọc lên một loại cây bò lan, xanh mướt, lá non đem luộc ăn vào thật mát ruột, xối lên lại thấy có củ to, nấu chín ăn vừa ngọt vừa ngon. Con dâu anh Lang ăn vào, có bầu sinh được đứa con trai trông rất khôi ngô, chỉ tiếc là đứa bé chẳng nói năng gì cả. Một ngày kia có quan huyện về thăm dân, đứa bé bây giờ đã lớn, chạy ra quì bảm quan xin xử nỗi oan:

- Bảm quan, con là bạn của anh Lang này!
- Thằng này hỗn láo, cháu mà dám gọi ông bằng anh.
- Bảm quan, thật tình xưa kia con và anh Lang là hai người bạn thân. Xin quan cho con kể hết đầu đuôi câu chuyện. Con tên là Khoai, nhờ trời con làm ăn thành công trong khi bạn con thất bại nghèo khó. Thương bạn, con có cho anh Lang vay mười vạn quan để làm vốn. Chờ lâu không có tin tức, con ngỡ bạn con lại thất bại mất hết tiền nên đem theo 5 vạn quan tính cho bạn mượn thêm. Bảm quan, số tiền này con còn dấu trên mái ngói của công nhà, xin quan cho người leo lên lấy để thấy lời con khai là sự thật.

Quan cho lính leo lên thì quả lấy được 5 vạn quan còn y nguyên trên đó.

- Rồi sao mà mày lại trở thành đứa trẻ con như bây giờ?
- Bảm quan, anh Lang ngỡ con đến đòi tiền nên đã giết con và chôn sau vườn. Oan ức nên con xin Trời cho đầu thai trở lại; con dâu anh Lang ăn cái củ ngoài vườn nơi chôn con, có thai sinh ra con. Con tuy là cháu nhưng thực ra lại là bạn của anh Lang, từ ngày sinh ra đến nay con ngậm miệng không nói năng gì để chờ ngày được tỏ bày oan ức, xin quan mở lượng mà minh xét cho.



Quan huyện cho điều tra thì thấy đúng như lời khai. Quan bèn bỏ tù anh Lang và thả đứa bé trở về, lại dạy cho dân làng lấy giống cây đó mà trồng và đặt tên là củ khoai lang. Khi anh Khoai trở về thì con anh Khoai đã có vợ con, anh Khoai đã trở thành ông nội, bởi thế mới có câu *sinh con rồi mới sinh cha, sinh cháu giữ nhà rồi mới sinh ông* ví như cây khoai lang thoát tiên là nhánh cây, đâm chồi thành rễ rồi sau cùng mới sinh ra rễ cái biến thành củ....

Khoai lang có nguồn gốc ở Nam Mỹ, sau đó khoai lang được trồng khắp các vùng ôn đới và nhiệt đới trên thế giới. Xứ Peru là nơi có nhiều loại khoai lang đủ màu thật



đẹp. Khoai lang là lương thực chủ yếu của một số quốc gia nghèo với sản lượng hàng năm lên tới 127 triệu tấn (năm 2004) với 7007 mẫu khoai lang khác nhau (2005).



Sao Khuê lâu lâu mới ăn khoai lang và chỉ biết có vài loại như khoai lang bí (ruột vàng như bí rợ), khoai lang mật (củ khoai luộc chín chảy nước ngọt như mật, trồng ở Đà Lạt), khoai lang bột vỏ trắng, ruột trắng có nhiều bột ăn rất bùi; khoai lang dương ngọc vỏ đỏ ruột tím và trắng. Lá khoai lang xanh mơn mớn, lá non luộc, xào hay nấu canh ăn vừa ngon vừa mát dạ nhưng

thầy thuốc Nam khuyên chớ ăn thường xuyên vì calcium (có lẽ dưới dạng oxalate) gây ra sạn thận. Phần quan trọng của cây khoai lang là củ khoai lang. Củ khoai lang ít lâu nay được khuyến khích ăn nhưng ở Việt Nam thì ngay trẻ chăn trâu đã biết từ lâu là *khoai vùi bép nóng ngon thơm ngọt ngào*.



Củ khoai lang được coi là thực phẩm tốt cho sức khỏe nhờ có chứa nhiều tinh bột, nhiều chất xơ tốt, nhiều sinh tố A, B2, B6, C, nhiều khoáng chất như kali, manganese, sắt, ... và những chất có nhiều khả năng antioxydant để ngừa bệnh và làm tăng khả năng miễn dịch chống lại các tế bào bị bệnh như :

*Anthocyanines chứa trong khoai nhất là khoai lang tím có tính kháng viêm, kháng ung thư nhờ tính antioxydant cao.

* Acide phénoliques có nhiều cả trong vỏ và ruột khoai giúp chống lại nhiều căn bệnh do lão hóa gây ra cũng do khả năng antioxydant (người già càng nên ăn khoai lang)

*Protéine inhibitrice de la trypsine dù có nấu chín cũng vẫn còn tác dụng.

*Caroténoïdes : người ta cho là có tác dụng tốt ngừa bệnh tim mạch và ung thư và mắt. Chất bêta-carotène sẽ sinh ra vitamine A mà chỉ cần ăn ngày một củ khoai lang cũng đủ cho lượng vitamine A trong ngày, rất tốt cho trẻ em nếu được ăn cùng 3g chất béo để giúp cho sự biến đổi từ bêta- carotène sang vitamine A. Ở Đông châu Phi, khoai lang có tên là *cilera abana*, có nghĩa là *bảo vệ con nít* vì chuyện thiếu vitamine A là vấn đề trầm trọng với trẻ con châu Phi.

Khoai lang có nhiều Glycoprotéine mà những nghiên cứu mới cho thấy **khoai lang có tác dụng giảm cholestérol**



và điều chỉnh insuline nên dù ngọt khoai lang lại tốt cho những vị mắc bệnh tiểu đường. Chính chất Caiapo chiết từ khoai lang trắng của Nhật được đem thử nghiệm và đã được bày bán trên thị trường có tính phòng ngừa và điều trị cho người mắc bệnh tiểu đường, tác dụng này nay đã được xác nhận ở Áo và ở Mỹ. Ngoài ra người ta cũng thấy khoai lang ở North Carolina (Mỹ) chứa nhiều caiapo hơn khoai Nhật, rất tốt cho người mắc bệnh tiểu đường loại II. Khoai lang xếp hàng thứ 5 trong các loại rau trái tốt cho người mắc bệnh tiểu đường. (Caiapo is a registered product name of Fuji Sangyo (FJI-120) Japan. This study was sponsored by a grant by Fuji Sangyo. Part of this report has been presented as a poster (no. 467) at the 60th Scientific Sessions of the American Diabetes Association, San Antonio, Texas, June 2000.)

Năng lượng cung cấp bởi khoai lang chỉ bằng 30% của gạo, 50% của khoai tây nên rất tốt cho vị nào muốn giảm cân, các vị này nên ăn 1 củ khoai lang trước bữa ăn chính sẽ không cảm thấy đói mà còn có thêm nhiều sinh tố, nhiều chất xơ, acid amino và điều tố (enzyme) giúp cho tiêu hóa, tốt cho những người hay bị táo bón.

Khoai lang ngoài giá trị dinh dưỡng còn là một vị thuốc quý: Trong y học dân gian người ta đã dùng khoai lang để:

- Trị bệnh thấp khớp
- Cảm sốt mùa nóng: nấu khoai lang trắng với cải bẹ xanh để ăn thay cơm hay nấu như khoai lang với vài lát gừng và chút muối mà ăn.
- Táo bón: ăn chè khoai lang với mè, hoa húng quế (tức hạt é).
- Say xe: ăn củ khoai lang sống.
- Vàng da: ăn cháo đặc nấu gạo với khoai lang
- Quáng gà.

Có một bài đồng dao về khoai mà chúng ta thường ca hát chung vớ nhau khi còn bé, quý vị muốn nghe lại không. Lời bài ca thật là ngô nghê mà sao ngày đó trẻ con ai cũng thuộc :

Úp lá khoai

Mười hai chong chóng

Đưa bạn áo trắng đưa bạn áo đen

Đưa xách lông đen đưa cầm ống thụt

Chạy vô chạy xa

Có thằng đánh trống ếch

Có thằng té xuống xình, té xuống xình

Hít hà

Úp lá khoai

Mười hai chong chóng

Đưa bạn áo tím đưa bạn áo xanh

Đưa xách đèn cù đưa làm chú cuội

Chạy ra chạy vô

Có thằng xách cá chép

Có thằng núp dưới giương

Cúc cúc hà

Cúc hà

Úp lá khoai

Mười hai con giáp



*Có chuột có chó
Con ngựa có trâu
Đứa gáy gà cồ
Đứa cầm ống thọt
Rượt theo rượt dê
Bác rông té xuống giếng
Chú mèo té xuống hầm
Chú khỉ cười
Cúc hà!*

Còn sau này khi đã lớn thì:
*Trăng rằm đã tỏ lại tròn
Khoai lang đất cát đã ngon lại bùi
Em gặp anh đây đã khỏe lại vui
Tam, tứ sáu giải hết mặt tươi như thường.*

Sao Khuê cũng thấy quý vị cứ cặm cụi đi tìm hạnh phúc, thực ra ‘ngày hạnh phúc’ chỉ là ... một bài ca như sau:

*Ngày em lo nướng khoai, dưới mưa dầm anh lo cày cấy
Dù cho bao gian lao nhưng tình nghèo góp sức mà vui
Cầu cho mai sau gió đưa thuyền tình về bến mơ,
Phút bạc đầu, đẹp lòng lúa đôi...*

- bài ca này có tựa là **Ngày Hạnh Phúc**.

Khoai dù ngon ngọt nhưng không được coi là thực phẩm chính như lúa gạo vì ăn mau ngán, tuy vậy

*Được mùa chớ phụ ngô khoai
Đến khi thất bát, lấy ai bạn cùng?*

Sao Khuê đã dày công tìm tòi chứng tỏ ích lợi của việc ăn khoai (giảm cân, hạ cholesterol, giảm đường, ngừa nhiều bệnh, tốt cho mắt...) nhưng dù ai cũng ‘khoái ăn sang’ mà bảo mỗi sáng ăn một củ khoai thì ... mau ngán lắm, vậy thì ngoài ăn khoai luộc, khoai hấp, khoai nướng, bánh khoai (mà ngày xưa có ông bán bánh cứ rao là:

*ai bánh chưng, bánh gai, bánh khoai bánh nếp,
ai bánh nếp, bánh chưng, bánh gai bánh khoai)*

Sao Khuê vừa mò thấy trên ‘net’ một cách làm bánh khoai lang nhân chuối như sau:

Nguyên liệu:

Khoai lang 400 gr; bột gạo nếp 3 thìa to; chuối chín 2 quả; dầu ăn

Cách làm:

Khoai chọn loại bở, ngọt, chuối phải chín

Khoai lang gọt vỏ rửa sạch, thái miếng.

Cho khoai lang vào hấp chín mềm.

Lúc khoai còn nóng nghiền nhuyễn. Thêm bột nếp, nhào kỹ thành hỗn hợp mịn. Nếu hỗn hợp bột quá khô bạn có thể cho thêm một chút nước ấm.

Chia bột thành nhiều phần nhỏ. Chuối bóc vỏ, cắt thành từng lát tròn

Lấy từng miếng bột lăn thành hình tròn, ép bột dẹt ra. Đặt một lát chuối vào giữa miếng bột gói lại dùng tay miết mép bột cho dính chắc vào nhau tạo thành hình một chiếc bánh tròn bột



khoai nhân chuối như bánh rán.

Làm lần lượt đến hết chỗ bột và chuối đã chuẩn bị.

Đề chảo lên bếp, đun nóng một ít dầu ăn. Cho bánh vào rán, rán bánh vàng hai mặt là được.

Bánh chín ăn nóng hoặc nguội đều ngon vì có nhân chuối dẻo thơm phức. Quý vị cũng có thể thay chuối bằng nhân đậu xanh trộn dừa.

Vị khoai lang và chuối đã ngọt rồi nhưng nếu bạn thích có thể tưới mật ong lên trên rồi thưởng thức.

Chúng ta cũng có thể làm chè trôi nước với khoai lang tím, hoặc « chips » khoai



lang (để ọc hà: khoai lang bào mỏng rửa thật sạch, trộn tí muối, dầu olive rồi sấy khô tha hồ nhâm nhi thay chips khoai tây).

Dĩ nhiên giản dị nhất cho những ai không thích làm bếp là : Rửa sạch củ khoai, khứa nhiều khứa quanh củ khoai, bao ngoài bằng giấy chùi tay có thấm nước ướt, bỏ vào lò microwave 2 lần 2 phút, thì khoai chín ăn được, nếu muốn ngon thì khi khoai gần chín bạn bỏ vào lò nướng cho cháy xém càng thêm thơm ngon.

Có một cách cầu kỳ để ăn khoai lang là làm bánh tôm chiên Cổ Ngư :

Vật liệu

- Khoai lang cắt nhỏ (sau này Sao Khuê thấy nếu trộn chung 2 phần khoai lang với 1 phần khoai môn thì dòn hơn)

- Bột chiên tôm chuối (bán sẵn) : 2 cúp bột trong 2 cúp nước thêm chút muối và bột nghệ.

- Tôm

Cách làm

*trộn chút bột khô để chiên tôm chuối vào khoai

* hoà tan một muống nhỏ bột nghệ và 2 cúp bột chiên trong 2 cúp nước lạnh với một chút muối.

* Khi chiên : lấy một vá (muôi) khoai, cho tôm vào nước bột để tôm dính vào khoai, cho vào chảo ít dầu chiên cho chín sơ sơ, khi ăn chiên lại trong chảo nhiều dầu, chiên cho vàng.

Bánh tôm Cổ Ngư xuất phát từ Hà Nội, có lẽ từ các quán trên con đê Cổ Ngư, được ăn với rau sống, rau thơm nhất là kinh giới và tía tô cùng nước mắm chua ngọt.



Các bạn cũng đã từng ăn chè thưng nấu bằng khoai lang, khoai mì, đậu xanh nhuyển, bánh lọc và nước dừa vừa ngon vừa béo vừa đầy cholesterol của nước dừa nhưng có nên ăn vỏ khoai không? Người bảo có, kẻ bảo không nhưng mà Sao Khuê nhớ ngày xưa có câu *ăn khoai cả vỏ, ăn chó cả lông, ăn hồng cả hạt ý* chỉ những người ăn uống cầu thả vì vỏ khoai nào có ngon lành gì mà ăn, tuy

vậy theo nghiên cứu thì vỏ khoai lang chứa nhiều anthocyanes nên khi nào đói bụng mà thiếu thức ăn có thể ăn luôn cả vỏ.



Ít lâu nay hàng tuần đi chợ Sao Khuê đều có mua khoai lang làm thức ăn dặm thay cho bánh ngọt, bao giờ đi thử cholestérol Sao Khuê sẽ báo cáo kết quả cho quý vị nghe nhưng bảo đảm là ăn dặm khoai lang cũng ngọt tuy không ngon nhưng ít cholestérol hơn bánh ngọt là cái chắc.

Người ta cũng trồng khoai lang làm cảnh vì màu lá xanh mượt.

Quý vị xiên ngang qua củ khoai và đặt vào ly nước, cây sẽ trở mầm nếu khoai còn mới không bị tẩm quá nhiều hoá chất bảo quản.

Có một ngàn lẻ một (?) cách chế biến khoai lang: phơi khô, làm mứt, nấu chè, làm bánh, ... và đồ quý vị biết cái gì đây: bánh tráng khoai đó, quý vị ăn bao giờ chưa? Chưa à, thì quý vị ăn thử đi, dẻo dẻo dai dai cũng hay hay khi buồn miệng và quý vị cũng nên làm thử mặt nạ khoai lang với sữa và mật xem da mặt có đẹp hơn không nhé.



Sao Khuê

Vết Bụi ...

Cánh chiều buồn nên thơ
Trên khu đồi vắng lặng
Lối mòn rẽ thênh thang
Bóng chim vết bụi mờ...

Đường quanh co cỏ dại
Con dốc ngắn chột dài
Ta một mình thả bộ
Gió thổi lạnh bờ vai...

Từng bước chân thông thả
Hàng cây nghiêng bóng ngả
Chợt nghe lòng bỗng nhớ
Quá khứ nào ...xa xa...

Mặt trời đang đi ngủ
Chim ríu rít điệu ru
Gọi nhau về tổ ấm
Hoàng hôn lạnh hoang vu...

Gặp Gỡ Tình Cờ

*Nếu em là Ninja
anh sẽ là ẩn giả
đàng sau mặt nạ đen
chắc mượt mà da phấn.*

*Anh bỗng dừng chậm chân
hóa thành người ngớ ngẩn
con đường trưa loang nắng
hun hút bóng nhạt dần.
Giật mình anh mới biết
anh là ẩn giả già
gối mòn chân đã mỏi
làm sao chạy đường xa.*

*Khó lòng theo cho kịp
để gỡ chút tình ta
em Ninja có hiểu
phù tang người xứ xa.*

Dù đã tàn công lực

Chiều rơi nắng nhạt màu
Thả hồn đôi mắt nâu
Khoảng không gian vô tận
Huyền bí một chiều sâu..

Hiện tại kéo ta về...
Quãng đường đi đang ngắn
Tỉnh thức tiếng chuông ngân
Cõi tâm lặng bốn bề..

Dù đời như giấc mộng
Dù tình như giấc mơ
Gió thổi vào hư không
Chiều tan ...vết bụi mờ...

Thu Hương

(Những chiều tháng Năm 2020)

VẾT TÌNH ĐAU

(Viết cho ĐB & LQ)

Có một ngày trong đời em buồn nhất,
Chia tay anh cho một cuộc đi xa,
Panatnikom hôm ấy không mưa,
Sao nước mắt em mưa nhiều đến thế.

Chuyến bay nào đưa anh về xứ lạ,
Tấm postcard nơi anh tạm dừng chân,
Ghé phi trường Frankfurt lúc nửa đêm,
Viết cho em ngàn lời thương lời nhớ.

Đến Canada một ngày lạnh giá,
Anh cô đơn trong tuyết trắng lạnh lùng,
Căn chung cư anh ở cao mây tầng,
Không có em cũng trở thành hoang vắng.

Ngày anh được tin đã đậu thanh lọc,
Hai chúng mình cùng khóc và cùng vui,
Đời tị nạn yêu nhau mấy năm trời,
Kẻ ở người đi làm sao vui trọn?

Cơm cao ỳ nuôi tháng ngày hi vọng,
Đi định cư ở một nước thứ ba,
Những kẻ không may vượt biển cuối mùa,
Chờ thanh lọc tuổi thanh xuân hoang phí.

Em ở lại và đợi chờ thêm nữa,
Không còn anh để chia sẻ tâm tình,
Bãi đá đêm thơ thần có chúng mình,

*vẫn thương nhớ đậm đà
chỉ tình cờ gặp gỡ
sao nhớ hoài Ninja!
Songthy*



Cảm tác

*Nếu anh là ẩn giả
em sẽ là Ninja
đăng sau mặt nạ đen
là mọt mà da phấn.*

*Mắt kính kia xanh biếc
không bằng mắt em nâu
tóc “đờ mi” tém gọn
vì vẫn nhớ tình đầu.*

*Anh sẽ phải chậm chân
vì đường trưa mắt dầu
khó lòng theo em kịp
hun hút bóng mờ sâu.
Có điều anh không biết
mình là ẩn giả già
gội mòn chân đã mỏi
làm sao chạy đường xa.
Phi thân trên ngọn cỏ
để gọi chút tình ta*

Hàng phượng khuya tiễn nhau về khu trại.

Anh viết cho em những lời thân ái,
Kể em nghe chuyện xứ lạnh tình nồng,
Niagara Falls, khu phố Tàu đông,
Hẹn có ngày chúng ta cùng chung bước...

Canada mùa đông dù lắm tuyết,
Anh và em đi trong tuyết mà vui,
Anh cho em những hạnh phúc ngọt bùi,
Chưa kết hôn đã là tuần trăng mật.

Chưa kết hôn đã nhuộm màu ly biệt,
Những thư sau theo ngày tháng vui dần,
Cuộc sống mới anh bận rộn học hành,
Hình như em bị bỏ rơi quên lãng.

Ngày em hồi hương cũng đầy nước mắt,
Panatnikom hiu hắt với người,
Ngồi trên chuyến bay em lại nghẹn ngào,
Xa Thái Lan là xa bao kỷ niệm.

Cũng một chuyến đi mà sao khác biệt,
Anh đi về phương trời mới yên vui,
Em về Việt Nam không có tương lai,
Đời tị nạn trắng tay, tình cũng mất.

Thư của em chắc là anh... không nhận?
Hay là anh... bận rộn chẳng hồi âm?
Em muốn quên dù lòng chẳng thể quên,
Anh và em đã là hai lối rẽ.

Trên Facebook hôm nay mình bỡ ngỡ,
Hơn hai mươi năm mới gặp lại nhau,
Anh ơi, làm sao xóa vết tình đau,
Dù anh đã nói vạn lời xin lỗi.

Nguyễn Thị Thanh Dương
(May, 18, 2020)

Mai Em Về Nơi Ấy

Anh đợi nhé - một mai em sẽ tới
Mắt môi cười rạng rỡ xóa màn đen
Má xanh xao sẽ nhuộm ánh xuân hồng
Hồn chới với trong tình anh đắm đuối.

Lìa tất cả ta về miền hoang dại
Chỉ hai ta với giấc mộng nguyên sinh
Bỏ lại sau những ngày tháng gặp ghềnh

*em Ninja vẫn hiểu
phù tang ẩn giả giả.*

*Dù đã tàn công lực
vẫn không dám nói ra
chỉ tình cờ gặp gỡ
nhớ làm chi... bực mình.*

*Nếu anh là ẩn giả
Em mới là Ninja...*

Nhuộc Lan

**ẩn giả phù tang: một cách gọi khác của Ninja.*

TRÊN ĐÔI BÁCH HƯƠNG (*)

*Yêu người
từ thuở mười lăm
Tóc tơ chưa hẹn
trăm năm chưa chờ
Tình tôi
thuở đó ngây ngô
trái tim thuở đó...
khù khờ như tôi.*

*Hăm lăm năm
sống xứ người
Ngỡ ngàng gặp lại
trên đôi Bách Hương
Bên chông
tim vẫn vẫn vương
(làm sao quên được
người thương thuở nào).*

*Lạnh lùng
chẳng một câu chào
Người quên. Tôi nhớ
Ai đau khổ nhiều?
Chiều chiều
lại nhớ chiều chiều
Như con bìm bịp
lều bều trên sông.*

Kiều Mộng Hà

*(Trích trong thi phẩm TRÁI TIM ĐAU)
(* dịch từ tên tiếng Anh CEDAR HILL
(nằm cạnh Desoto- Dallas)*

Thất Tình

Gạt lệ chia tay người đã mất

Vui - vui quá với những vì tinh tú.

Trong tim anh em tìm nơi trú ngụ
Vòng tay anh ôm ấp mảnh đời em
Em say sưa uống cạn giọt men tình
Cho thỏa những đêm dài hồn vật vã.

Cứ thế nhé - anh ơi mình như thế
Ta bên nhau mãi mãi đến ngàn năm
Đừng xa em - dù chỉ mỗi một lần
Cho em được bên anh ngày còn lại.

Anh đợi nhé - mai em về nơi ấy
Phần đời này mãi mãi thuộc về anh....
phamphanlang

Đóm Lửa Cho Nhau

Tay em lạnh anh truyền cho hơi ấm
Lạnh ngoài trời nhưng không lạnh vào tim
Đời thăng hoa nên ta mãi kiếm tìm
Chân hạnh phúc cuối trời xa thăm thẳm.

Chân đã mỏi bên anh lòng em ấm
Phần bụi đường không làm lấm chân son
Cho dù đi đến góc biển đầu non
Tìm đến chốn an bình nơi trần thế.

Em run rẩy giọt buồn dâng ướt lệ
Ta say sưa cùng nhân thế cuồng si
Bão bùng ơi, sương gió có sá gì!
Vòng tay siết với ngum thơm hơi thở.

Lòng ray rút cung điệu sầu nhưng nhớ
Nhẹ nhàng bay theo cơn gió heo may
Cuộc đời còn bao nhiêu nỗi đắng cay
Em hờ hững mắt đi thơ ngây đó.

Dù hôm nay chuyện tình buồn dang dở
Nhưng trong tim còn thắm đậm yêu thương
Để riêng mình ôm giá lạnh sầu vương
Và chờ đợi được vòng tay nồng ấm!

Đắp hồn em bởi chần đời giá lạnh
Hát em nghe lời tình tự thương yêu
Gió hiu hiu đêm sao sáng mỹ miều
Ru em ngủ cho quên sầu nhân thế.

Tình yêu vỡ vụn, lịm u buồn
Không gian tím ngắt màu tang tóc
Ám đạm vây quanh, nhớ nụ hôn.

Dưới ánh đèn đêm ngời ngó bóng
Chơ vơ, tẻ lạnh tiếc xuân thì
Thương thân đã ó nhành hoa biếc
Lệ nóng tuôn tràn ở cuối mi.

Mộng thăm đầu đời thời con gái
Trôi theo nước lũ buổi mưa chiều
Hồn đau vội vã tìm nương náu
Cuối ngõ rừng xưa ngập lá rêu.

Tan tác cuộc tình tôi mới hiểu
Không còn níu kéo cuối con đường
Yêu thương khăng khít thành xa lạ
Kỷ niệm vùi chôn dưới đáy rương...
Nguyễn Phương Thúy

TÌNH KHÚC MÙA ĐÔNG

Môi em lạnh - Anh tình yêu thánh hoá
Đưa em vào từ thế giới thần tiên
Trong cơn mê em quên hết ưu phiền
Trong say đắm em thành người... khác lạ.

Tim khép kín từ cõi lòng băng giá
Nụ hôn nào đánh thức nhịp tim yêu
Tình dâng cao như dòng nước thủy triều
Từng ngọn sóng trường sơn gào thét gọi.

Sao anh đến cho hồn em chơi với
Cho lòng em đầy ấp những đau thương
Dù bên anh em tìm thấy Thiên Đường
Và “ngõ khác” đưa em về địa ngục.

Em vẫn biết đời không ai tốt phúc
Chọn lựa nào cũng đau khổ thôi anh
Định mệnh đắng cay, trời đã riêng giành
Em bé nhỏ làm sao mà kháng cự.

Cho em xin - Coi như lời chúc dữ
“Tình tan dần theo năm tháng mùa đông”
Ở bên kia - Dù là cõi hư không
Em nhớ mãi một tình yêu bất diệt.

Kiều Mộng Hà

Ngát hương yêu dù đời nhiều dâu bể
Anh ngọt ngào mang đến cả trời xuân
Bờ mi em và ánh mắt... Thiên Thần
Tình yêu đến, đưa ta vào huyền thoại...
Songthy

TIẾT KIỆM NHIỀU... NHIỀU... NHIỀU...

***Bút ký Hương Đạo (nghe trẻ kể chuyện)**

Con bé theo Hương Đạo được một năm rồi: học mau hiểu, thực hành gì cũng giỏi một cách nổi bật trong đoàn. Một hôm con bé hí hửng khoe:

- Em kể cho Trường nghe nha: để khỏi bỏ rác nhiều... nhiều quá làm dơ chái (trái) đất, từ nay em sẽ **tít kiệm** (tiết) giấy lau miệng xài rồi trong bếp, bằng cách để dành xài **chiện khác** (chuyện). ”

Tôi hỏi:

- Chuyện gì?

Thì con bé láu lỉnh:

- Dạ em giúp Mẹ lau sạch nhà, lau tủ, lau... đủ thứ.

- Biết **giúp** mẹ là giỏi quá nha! Mà giấy **xài rồi** sao có thể “**lau đủ thứ**” sạch được?

- Dạ sạch chứ Chương (Trường)! Em giặt với nhiều... nhiều... nhiều... xà bông và nhiều... nhiều... nhiều... nước nóng rồi mà!

- Nếu tốn **nhiều...nhiều... nhiều...** lít nước nóng, và cả tốn **nhiều... nhiều... nhiều...** điện để nấu cho nước lạnh được nóng lên mà chỉ giặt sạch được có mỗi **một tờ giấy** thì không **tiết kiệm** đâu em.

Con bé chau mày suy nghĩ một lúc trước khi chổng chế:

- Dạ... nhưng mà em lau được... đủ thứ là giúp ích cho Mẹ rồi!

Tôi xoa đầu bé:

- Em giúp ích là chuyện tốt! Đó là giúp ích cho cả gia đình, chứ không phải cho một mình Mẹ, vì nhiều người cùng ở trong căn nhà đó, có cả em nữa mà. Hay là em thử gom nhiều... nhiều... nhiều... giấy lại, rồi giặt cùng một lần thì không tốn nhiều... nhiều... nhiều... nước và nhiều... nhiều... nhiều... điện đâu.

Con bé cười cười và áp úng nhiều nhiều nhiều:

- “Dzậy” mà em... tính... “tít kiệm”... luôn cả **giấy... vệ sinh... xài rồi** trong phòng tắm nữa đó Chương.

Tôi hoảng hồn:

- Ý không được nghe em! Thứ... ấy mà **xài rồi** thì chẳng những không thể nào **giặt, lau** gì **sạch** được cả mà em còn mang bệnh cho cả nhà luôn đó.

Tuy cụt hứng vì chưa kịp đưa ra ý tưởng “**tít kiệm**” cao siêu thì đã bị ngăn cản không chút tiếc thương, nhưng nó vẫn cười tít... cả mắt:

- Dạ “dzậy” thôi, em **hổng** tính **chiện** tít kiệm nó nữa ghen.

●

May mà con bé chỉ “**kể cho Trường nghe**” thôi chứ nó mà **kể cho cả đội** nghe thì chắc sẽ bị cười **nhiều... nhiều... nhiều...** và **dám** bỏ luôn Hương Đạo quá! Hú hồn, hú vía!

Ý Nga, 29.11.2018 (nhuận sắc 18.5.2020)

*Các chữ trong ngoặc đơn là chú thích của tác giả.

VÀN “UNG”

*

(Bút ký Hương Đạo)

*

Trong 1 buổi sinh hoạt Hương Đạo, tôi cho các em chơi trò TRẢ LỜI NGŨ VỤNG ĐỒNG ÂM xem ai giỏi tiếng Việt nhiều nhất

Tôi nói trước:

- **Cái lưng**

Các em nhao nhao trở tài:

- **Ba cung, cánh rừng, quá chừng!**

Rồi đến:

- **Dây thừng, vui mừng, ngoại ung,**

Có em người Bắc nhanh nhẩu tiếp:

- **Bánh chưng!**

Em người Nam đáp chậm rãi:

- **Cái chưng!**

Tôi hỏi:

- *Là cái gì?*

Em chỉ xuống đôi giày. Tôi viết ra cho em thấy sự khác biệt giữa 2 vản ÂN và UNG thì em phản ứng:

- *Ở nhà Mẹ nói ‘dzậy dzới’ em ‘goài’ à nhen!*

Tôi lắc đầu: -**Cái chân** mới đúng!

Em khác gật gù một cách đắc chí:

- **Cái trunk!** (thùng sau của xe hơi)

Thế là các em được một trận cười “THIU CANH” vì tôi luôn khuyên:

- *Mình người Việt, nói chuyện với nhau mà không biết chữ “Cám Ơn”, lại nói: “Thank you” là sẽ bị trưởng trừ điểm “Canh Thiu” ngay! (nói lái từ chữ Thanh You và cũng có nghĩa là KHÔNG CÁM ƠN của đoàn chúng tôi).*

●

Một Sói Con sau đó đã góp một trận cười khác, em không đi theo vản UNG mà hỏi ngược lại:

- *Mà người Việt mình cũng nói sai nữa đó Trưởng ơi!*

- *Sai làm sao nè?*

-*Ba em hay nói “Tâng bốc lên tận mây xanh” mà mây màu trắng chứ đâu có màu xanh bao giờ!*

Tôi đùa lại:

- *Rồi em có giải thích như vậy với ba chưa?*

- *Dạ có! Ba nói, Ba chưa nghe ai nói “Tâng bốc lên tận mây trắng bao giờ”. Rồi thôi! Ba hông bao giờ chịu thua em hết à nhen!*

Thế là hôm đó tôi đã chịu thua, cho em khỏi than thở:

- *“Chường” hông bao giờ chịu thua à nhen!*

●

Quý Trưởng có “ung” các em không? Chứ Akela này thì “ung” và... **cung** bọn trẻ quá... **chùng** **chùng** và rất... **mừng** khi thấy chúng luôn hào... **hưng** với tiếng Việt.

Ý Nga*22.9.2016 (nhuận sắc 18.5.2020)

*Các chữ trong ngoặc đơn là chú thích của tác giả.

Những Ngón Tay Chắp Lại

Trong thời gian gần đây vì đại dịch coronavirus, chúng ta thấy có sự thay đổi trong cách chào hỏi nhau. Chúng ta không dám "tay bắt mặt mừng", nắm tay siết chặt, hôn má hôn môi, v.v. như ngày xưa nữa mà chỉ có thể chào nhau bằng ánh mắt nụ cười hay vẫy tay chào nhau, nhưng phải đứng cách xa nhau 6 feet (khoảng 2 m) để tránh sự lây nhiễm coronavirus.

Người viết lại nhớ là đã đọc ở đâu đây câu văn dưới đây:

“Cuộc sống có ba điều hạnh phúc: có ai đó để yêu thương, có việc gì đó để làm và có cái gì đó để hy vọng. (Khuyết Danh)

Như vậy là quý độc giả và người viết, chúng ta có thể được xem như là người có hạnh phúc rồi đấy nhé vì chúng ta có đủ 3 điều kể trên.

Bạn vui và bằng lòng chứ nhỉ?

Viết đến đây tự nhiên người viết nhớ đến bài viết “Xin lại Chào Nhau” của bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc (ĐHN) xin được trích đăng chia sẻ với các bạn vì người viết thấy hay hay với 4 câu thơ của Bùi Giáng và cảm nghĩ của tác giả ĐHN

“Xin chào nhau giữa con đường

Mùa xuân phía trước miền trường phía sau

Tóc xanh dù có phai màu

Thì cây xanh vẫn cùng nhau hẹn rằng...”

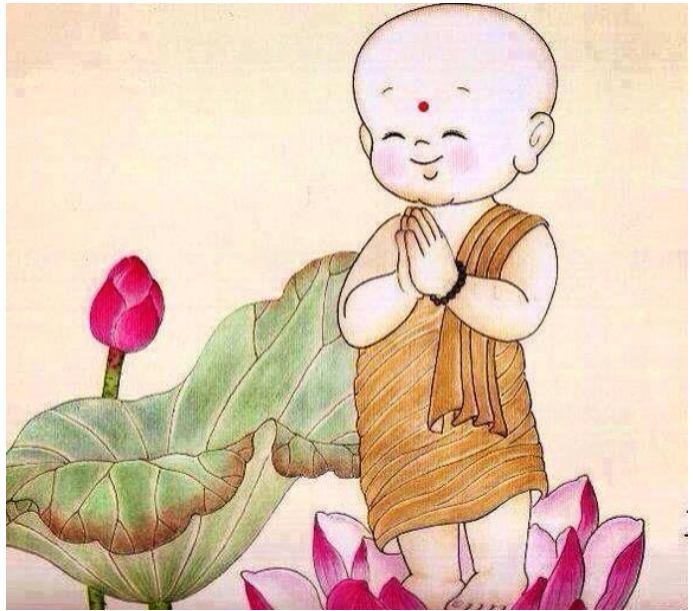
(Bùi Giáng)

... Người phương Đông thời xưa không bắt tay. Họ chào nhau bằng cách vòng tay thành một vòng tròn và xá xá từ xa. Thời đó trang phục là áo dài, không có túi, ống tay thụng phơ, dùng làm túi luôn. Họ có thể giấu nhiều thứ vào cái tay thụng đó, kể cả Lục Tích ăn cắp quít về cho mẹ trong **Nhị Thập Tứ Hiếu**. Vòng tròn là biểu tượng của Thái cực. Thái cực sinh Lưỡng nghi. Lưỡng nghi sinh Tứ tượng. Từ đó sinh sinh hóa hóa... Vòng tròn còn tượng trưng cho Dịch. Mọi sự đều chuyển biến, đổi thay, vô thường. Cho nên **“Đừng tuyệt vọng tôi ơi đừng tuyệt vọng” (TCS)**, bởi hết cơn bi cực tới thời thái lai. Cái gì xuống đến tận đáy rồi thì sẽ phải lên, cái gì lên cao chót vót rồi thì sẽ xuống. Người giỏi kinh doanh sẽ thấy lúc khó khăn nhất cũng chính là cơ hội lớn nhất và lúc vinh quang nhất sẽ phải chuẩn bị cho bước thối lùi: **Biết đủ dầu không chi cũng đủ/ Nên lui đã có dịp thì lui! (Ứng Bình)**.

Cách chào vòng tay cúi đầu này không còn phổ biến nữa, trừ ở trẻ con: Tiên học lễ!

Còn cách chào chắp hai bàn tay lại làm một đặt trước ngực thì sao? Thì mang một ý nghĩa khác. Có lẽ cũng xuất phát từ phương Đông, từ Ấn độ, mang màu sắc Phật giáo. như ta thường thấy ở các nhà sư.

Gần đây bỗng thấy nhiều người cả già lẫn trẻ nhất là giới trí thức, doanh nhân, những người có thiên tập đều thích cử chỉ chào vừa trang trọng vừa nhiều ý nghĩa này. Có người bảo đó là hình ảnh của



búp sen, với hai bàn tay khum khum vào nhau, hoặc hình ảnh của ngọn lửa sẽ chia với nụ cười ung dung tự tại. Tôi nghĩ không chỉ vậy. Cái chấp hai bàn tay chụm lại làm một đó hẳn mang ý nghĩa của triết lý Bất Nhị (không hai). Nói khác đi, đó là sự bình đẳng, không phân biệt, không kỳ thị: **Tôi là em và em cũng là tôi! (TCS).**

Khi Lục tổ Huệ Năng bị thượng tọa Huệ Minh rượt đuổi, bắt gặp, Huệ Minh nói chỉ muốn xin được nghe pháp. Lục tổ dạy: “Không nghĩ thiện, không nghĩ ác, cái gì là bản lai diện mục của thượng tọa Minh?” Huệ Minh tức thì đại ngộ. Không nghĩ thiện không nghĩ ác cũng có nghĩa là không nghĩ đẹp không nghĩ xấu, không nghĩ giàu không nghĩ nghèo... Giàu nghèo, sang hèn, đẹp xấu... là những cặp phạm trù nhị nguyên xui người ta tranh đoạt, hơn thua, cầu xé... tự ngàn xưa!

(Nguồn: **Xin Lại Chào Nhau** - BS Đỗ Hồng Ngọc - Xin cảm ơn Bác sĩ ĐHN)



Con người sống trên đời đều mong cầu được sống vui vẻ và hạnh phúc.

Buổi sáng gặp nhau, chắc hẳn bạn sẽ có niềm vui và hạnh phúc khi được bạn bè, người thân trong gia đình chào hỏi bạn với nụ cười vui vẻ trên môi còn hơn là gặp nhau với cái bản mặt “chằm dằm một đống” hay với nét mặt “đằng đằng sát khí“, bạn nhỉ?

Hôm nay, vì bị "cấm cung" ở nhà theo lệnh "Stay Home Order" của chính phủ, người viết có thời gian đọc thêm nhiều kinh sách. May mắn thay, người viết đọc được một bài viết rất hay có hình ảnh chào nhau với hai tay chụm lại như nụ hoa sen mà BS Đỗ Hồng Ngọc đã nói ở trên, nên tôi đem về đây chia sẻ với quý bạn. Mời bạn cùng đọc với người viết nhé.



Sự nhiệm màu của hai bàn tay chụm lại.

Vào Phật điện, bạn cung kính chấp hai bàn tay để bái hay lạy; bạn chào hỏi một người quen hay lạ, đều phải chấp hai bàn tay để phía trước ngực rồi nói A-Di-Đà Phật, kèm theo một nụ cười để chào đầy vẻ vui tươi, an lạc.

Đạo Phật nói chung, người Phật tử đã thấm nhuần giáo lý nói riêng, từ xa xưa về trước và đến nay hơn 25 thế kỷ, hiện tại khắp mọi nơi, mọi xứ khi chào nhau hay lễ bái đều cùng một cung cách chấp hai bàn tay ngang ngực để nhiếp tứ-đức và kính dâng, kính trao niềm an lạc vô biên. Ngày nay, sự hiện hữu lạ lùng của mấy con trùng nhỏ nhoi Covid-19, lại có một sức tấn công vô hình mà mãnh liệt, làm các vị chánh trị gia hùng cường nhất thế giới, khi đưa tay để bắt tay nhau trong một tư thế quen thuộc của nền văn hóa Âu Tây, lại vội vã rút tay về rồi họ cùng chấp hai bàn tay trước ngực để chào nhau và cùng cười rộ lên những tiếng cười hoan lạc, mỹ miều, khoan khoái, từ xưa nay chưa từng có. Hay thay! Một khoảnh khắc trở về chân lý.

(Nguồn: Trích bài viết của HT Thích Huyền Tôn)

Xin mượn lời thơ của Thầy Thích Tánh Tuệ trong bài thơ Ngón Út mà người viết thích nhất vì cũng có hình ảnh hai bàn tay chấp lại như đóa hoa sen khi lễ Phật, để làm kết luận cho bài tâm tình hôm nay, bạn nhé.

Ngón Út

Những ngón tay lao xao,
Tranh giành từng cấp bậc,
Ngón tay Giữa cao đầu
Bảo rằng: “Tôi lớn nhất!”

” Thôi đi anh, trật lất! “
Ngón tay Trỏ cất lời
– Tôi mới là quan trọng
Sai xử mọi việc đời.

– Chẳng phải đâu ông ơi!
Tôi mới là chủ yếu
Ngón đeo Nhẫn đời người
Thiếu tôi, ai lo liệu?

Ngón tay Cái không chịu
“Tất cả nói sai rồi”.
Tôi mới là số một
Sức mạnh về tôi thôi!

Từng ngón tay cứ thế
Chẳng ai chịu nhường ai
Chỉ ngón Út lạng lẽ
Nhìn các anh thờ dài...

Khi bàn tay chấp lại
Trang nghiêm trước Phật Đài.
Ngón Út đứng trước cả
Đôi điện cùng Như Lai.

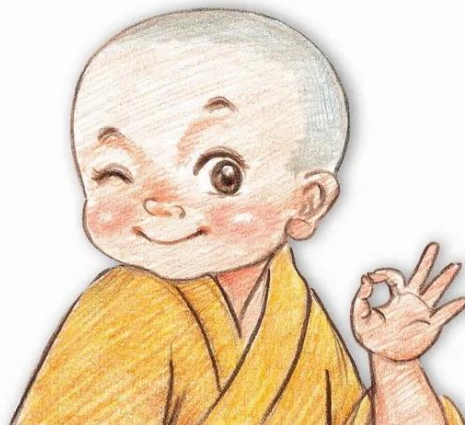
Thích Tánh Tuệ

Kính tri ân Thầy Thích Tánh Tuệ. Kính chúc Thầy nhiều sức khỏe và bình an.

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhân

Sương Lam



(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 513- ORTB 934-5142020)



Nam Mô Bốn Sư
Thích Ca Nâu ni
Phật- Nam Mô A Di
Đà Phật- Nam Mô
Đại Bi Quan Thế
Âm Bồ Tát- Nam Mô
Đại Thế Chí Bồ Tát



Vết Đau Ngày Lễ Mẹ

Khi Mẹ mất...con chưa từng được biết
Quê Hương thứ hai...mùng Lễ Mẹ, Cha
Ba năm sau, con từ biệt Quê nhà
Sang xứ lạ, mang theo hình bóng Mẹ...

Trên xe lăn...Mẹ ngồi bên khung cửa
Đôi mắt nhìn, vào mỗi buổi hoàng hôn
Dáng còm cõi, hai tay lần râu chuỗi
Miếng Niệm Kinh, đôi mắt thật u buồn

Mỗi vòng chuỗi, nguyện lành cho bá tánh
Câu chúng con được cuộc sống bình yên
Thân bệnh tật, Mẹ không cầu riêng Mẹ
Ôi Mẫu Tử...lòng vơi vợi vô biên...

Từng ngày qua, chúng con vì cơm áo
Tất bật mưu sinh, quên mất Mẹ hiền
Nhưng Mẹ vẫn không so đo phiền não
Chỉ xót con...sao lặn dận triển miên!

Từng tháng, năm, Mẹ vẫn ngồi tựa cửa
Thương các con bận rộn chốn gần xa...
Mẹ chỉ ước..." nếu được, vài ba bữa
Hãy ráng ghé qua thăm viếng Mẹ già..."

Mẹ từng đã...mắt ngồi lên rạn rỡ
Cười tươi khi xe con dựng trước sân
Câu đầu tiên, Mẹ vẫn thường luôn hỏi
Con ăn gì chưa, biểu trẻ dọn cơm...

Ôm mặt Mẹ...thời gian như nhắc nhở...
Mẹ lụn tàn thêm...mình hạc xương mai

Ôm vai Mẹ, con nghe lòng tự nhủ
Ngót chục đũa con...oằn nặng hao gầy

Nơi xứ người, nhiều đêm con trăn trở
Hương về Nam...Mộ Mẹ cạnh Mộ Cha
Mẹ yên nghỉ trên làng Quê đất Tổ
Thân tha phương...con tủi phận xa nhà!

Hôm nay, là ngày con Mừng Lễ Mẹ
Trông cháu con, như Mẹ ngóng con, xưa
Trên Bàn Thờ bày đơn sơ hoa quả
Mẹ thấu chăng...con mắt lệ nhạt nhòa!

Nhớ dáng Mẹ, lăn xe bên khung cửa
Ngôi Từ Đường,
nhang khói đượm mùi thơm
Nhưng Từ Mẫu,
giờ đâu còn thấy nữa
Mẹ Hiền ơi...
xin an giấc miên trường

Và bây giờ khi xa cách Quê Hương
Con đau xót ngóng về nơi cố thổ
Đâu còn Mẹ...để dâng lời ái ngữ...
Nên lòng con, quận thắt...
ngậm ngùi thương!

Thanh Song Kim Phú
Emeryville, CA May/10/2020

Vết Đau Ngày Lễ Mẹ





Tháng Năm đã về, mùa Xuân vẫn còn lưu luyến trên bầu trời xanh ngắt. Những đóa hoa khoe nhụy, mầm non hé chồi, cành lá xanh tươi, sự an vui bình thản của cỏ cây, tạo vật trong thiên nhiên sinh động.

Tháng Năm đến, xóa bớt u ám của tháng Tư nhiều biến cố. Lau đi những giọt giọt lệ của quá khứ vẫn còn vương trên mắt. Mở cửa ra cho ánh sáng chan hòa, lùa đi bớt những con virus tàn độc ẩn núp trong âm u của chết chóc và bệnh tật. Tháng năm hé lộ niềm vui và hy vọng.

Cô em gái từ Pháp gửi cho tôi trên Email một bó hoa linh lan trắng xóa thanh khiết, kèm theo lời chúc:

- Tặng chị bó hoa Muguet. Chúc chị vui vẻ, hạnh phúc.

Tôi nhớ tới nụ cười của cô em út dễ thương đã thành bà nội trẻ. Thời gian có lẽ đã ngoại trừ em ra. Vẫn linh hoạt, trẻ trung và yêu đời.

Phải rồi, em đang sống ở nước Pháp, xứ sở của chuyện tình và những bài thơ lãng mạn. Hoa Muguet ở xứ Gà Lôi còn được gọi là petite larme (Giọt nước mắt nhỏ) câu chuyện của cô gái hiếu thảo, khóc trên mộ cha mẹ đã được bà tiên cho biến thành loại hoa này. Bắt đầu từ đầu tháng 5 năm 1561 thời vua Charles IX, hoa Muguet đã được chọn làm đóa hoa tượng trưng cho lời chúc hạnh phúc và niềm vui.

Cám ơn em và cũng xin mượn hoa cúng Phật, tôi xin gửi tặng đến tất cả các bạn thân yêu gần xa đóa hoa Linh Lan tinh khiết. Chúc các bạn vượt qua nỗi sợ hãi vì dịch bệnh, sống vui tươi, bình an và hạnh phúc.



Ngày 7/5/2020 nhằm ngày rằm tháng tư âm lịch. Đó là ngày Phật Đản Phật lịch 2564. Đứng ra hàng năm vào ngày này, những người con Phật đều tập trung về ngôi tam bảo để đánh lễ Như Lai, mừng ngày Từ Phụ đản sinh.

Thế nhưng năm nay do lệnh của chính phủ, mọi người dân đều phải ở nhà không được tập trung quá 10 người. Những người Phật Tử không được đến chùa lễ Phật, cúng dường chư Tăng và thực hiện nghi lễ tắm Phật.

Tuy nhiên dù ở bất cứ nơi nào, nếu con người hướng thiện, lòng từ tâm bác ái luôn nở hoa thì nơi đó có Phật, Ngài thị hiện ở mỗi chúng sinh. Đến chùa nghe kinh, quy y Tam Bảo, tìm về chánh pháp thì rất tốt. Nhưng nếu đến chùa để có dịp gặp nhau nói chuyện thị phi, xin xỏ những quyền lợi cá nhân, hơn thua nhau từng lời nói, từng phẩm vật cúng dường thì tâm đó không hề có Phật. Hướng về Phật là quay về tự tâm, dẹp mọi tham, sân si, thoát ly ngã mạn để tìm đường giải thoát.

Cho nên với tình thế hiện nay, không đến chùa tập trung đông đảo, làm lễ rình rang, ăn uống hát ca cả ngày theo tôi cũng là việc tốt không có gì phải buồn hay thất vọng.

Trong cái thanh tịnh, bình yên của những ngày bị cách ly với thế giới bên ngoài, người con Phật tĩnh lặng quay về nội tâm mình, lắng nghe hơi thở, niệm hồng danh Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật là đã làm lễ mừng Phật Đản một cách thành kính rồi. Theo tôi, làm lễ tắm Phật là một hình thức để nhắc nhở mình soi rọi bản thân, tắm gội những phiền não đang làm mình bất an, thật tâm chánh niệm.

Nơi vùng Riverside tôi ở có hai ngôi chùa. Chùa Văn Thù và chùa Phật Tuệ. Cả hai ngôi chùa đều có những vị trụ trì rất đáng kính. Hai vị đều còn trẻ nhưng Phật pháp uyên thâm, một lòng dịu dặt Phật Tử tu học. Dù nghèo, nhưng mỗi ngôi chùa đều có tôn tượng Đức Phật Quan Thế Âm Bồ Tát rất uy nghi và trang trọng. Mỗi ngôi chùa đều có phong cảnh xinh đẹp riêng, tuy thanh tịnh nhưng ấm cúng vô cùng.

Trong lúc Virus Corona lan tràn trên nước Mỹ, thành phố Riverside của chúng tôi cũng không thoát khỏi số phận bị dịch bệnh hoành hành. Những bệnh viện đều thiếu khẩu trang và vật dụng y tế cho Bác Sĩ và Y tá. Cả hai Thầy đều muốn đóng góp một bàn tay trong phạm vi mình có thể làm được. Các thầy liên lạc với bệnh viện, các nhà dưỡng lão ghi tên ủng hộ một số khẩu trang cần thiết. Các thầy kêu gọi Phật tử chung tay, góp sức. Vì không được tập trung nên các Phật Tử nhận vải đã cắt sẵn đem về nhà làm. Số khẩu trang đóng góp mỗi chùa lên cả mấy ngàn cái.



Riêng chùa Phật Tuệ, các anh Phật Tử không biết ngoại giao thế nào mà chở đến mấy chiếc máy may đem để ở hội trường (nơi lúc trước dùng làm lớp học Việt Ngữ) cho các sư cô may khẩu trang. Các Phật tử khác thì đem về nhà làm, tuy thâm lặng nhưng vui và rất có ý nghĩa. Khi nhu cầu khẩu trang tương đối ổn, thầy Pháp Trí thấy Face Shield cần thiết hơn để giúp cho các BS và nhân viên ở bệnh viện. Thầy suy nghĩ và đi mua dụng cụ về làm. Mày mò làm thử thầy đã được đồng ý mẫu thiết kế. Thế là các sư cô và Phật Tử xoay qua làm Face shield. Vừa làm tại chùa, vừa đem về tư gia, mấy ngàn cái che mặt đã hoàn tất gửi đến các bệnh viện và nhà dưỡng lão.

Trong niềm vui đón mừng Phật Đản, Chùa Văn Thù và chùa Phật Tuệ đã dùng thành tâm biến thành phẩm vật cúng dường rất có ý nghĩa. Đạo không thể thoát ra khỏi đời sống, hành thiện và biết cảm ơn người đang tuyến đầu chống dịch là một việc làm rất đáng tôn trọng. Thành kính tri ân và tán thán công đức quý Thầy, quý Sư Cô và các Phật Tử thiện nguyện



Các thầy không thích nói về mình nên tôi không có chi tiết cụ thể, nhất là những con số chính xác.. Chỉ biết City Riverside đã xuống tận chùa Phật Tuệ và thực hiện một video clip. Tôi tìm được trên Facebook dưới đây. Mời các bạn xem:

<https://www.facebook.com/countyriversidedepartmentofpublichealth/videos/2517860491767930>

Tháng năm lá tháng cuối của niên học. Các cháu sẽ chính thức nghỉ hè vào tháng sáu. Tuy nhiên đi học hay nghỉ hè đều phải ở nhà vì virus Vũ Hán chưa rời khỏi nơi đây. Các cháu tôi, mỗi đứa ôm một cái laptop để học và làm bài. Tôi nghiệp các cháu, mấy tháng này ở nhà không được đi đâu. Lúc trước, ngoài giờ học tại trường các cháu còn tập Volleyball mỗi ngày, thi đấu mỗi tuần với các trường khác. Rồi những buổi biểu diễn văn nghệ, học nhóm với các bạn, dự sinh nhật, rủ nhau đi ăn cuối tuần... Bây giờ chỉ có ăn, học, ngủ và tới lui trong nhà.

Cuối tháng năm, cháu tôi tốt nghiệp High School nhưng buổi lễ trang trọng đó đã không thể diễn ra, nghe nói chỉ làm lễ trên online. Bây giờ các cháu đã được các trường đại học nhận và chuẩn bị đầu tháng 9 bước vào cuộc sống sinh viên. Các cháu có biết bao nhiêu điều muốn nói cho nhau nghe về học tập, về định hướng tương lai về trường đại học mình được nhận.... Nhất là nôn nao được tham dự ngày prom của trường mình. Chiếc áo xinh đẹp được cháu tôi mua về bằng số tiền tiết kiệm, giờ đành phải treo lên vì con Virus Vũ Hán ác ôn.

Tuy nhiên, đáng thương nhất là những cháu du học sinh Việt Nam. Các cháu sang đây du học, gia đình đã tốn khá nhiều tiền vì tương lai các cháu. Tôi không nói đến những thái tử đồ hay những công chúa con quan. Họ được mọi ưu tiên và cuộc sống xa hoa không đáng để đề cập.

Tôi đang nói đến những du học sinh thật sự muốn phát triển tài năng và khát khao trao dồi trí tuệ. Các cháu đi du học trong điều kiện phải tiết kiệm và đối mặt với nhiều khó khăn về vật chất cũng như tinh thần ở xứ người. Đang học tốt đẹp thì bỗng dưng mọi thứ dừng lại vì dịch lây lan. Nhà trường đóng cửa, những khu nội trú cũng đóng. Các cháu rất khó khăn chọn cho mình con đường đi tiếp. Về lại VN thì số chuyến bay giới hạn, rất nhiều cháu muốn về nhà nhưng không thể và không

kịp. Ở lại phải tìm nơi ở tạm, tiền nhà, tiền ăn, tiền tiêu xài không phải là con số nhỏ. Muốn đi làm thêm cũng không thể vì các tiệm đều cũng không hoạt động.

Bây giờ tháng Năm, khóa học sắp kết thúc. Cha mẹ các cháu đang chờ đón con về. Các cháu phải liên lạc với tòa đại sứ VN ở tại quốc gia mình học, ghi tên để được sắp xếp chuyến bay về nước. Nhiều khi đã được lên danh sách, book vé nhưng rồi lại phải chờ đợi thêm vì trở ngại. Đi học xa lúc nào cũng là một thử thách cho gia đình và cho cả bản thân. Hy vọng các cháu sẽ vượt mọi khó khăn để về với gia đình, trong vòng tay ấm áp của mẹ cha trong ngày lễ Mother's Day sắp đến.

Tháng Năm có ngày Lễ Mother's Day. Ngày những đứa con tạ ơn người mẹ. Những người mẹ trẻ bận rộn hơn vì con cái không đi học phải ở nhà chăm sóc. Mother's Day năm nay các cháu tiểu học không đem về tặng mẹ những bức hình rất dễ thương vẽ ở trường. Gia đình không thể dẫn Mẹ đi ăn, đi xem phim hay cả nhà tổ chức một ngày đi chơi vui vẻ.

Con tặng mẹ nụ hồng.

Ngày lễ Mother's Day

Là môi con chúm chím.

Mẹ ơi mẹ! Con đây.

Con tặng mẹ bức tranh

Có, mẹ, ba và anh.

Mẹ dìu con từng bước

Như chim non chuyền cành

Mother's Day cho những bà mẹ già như chúng tôi thì câu chúc tốt nhất là mừng khỏe mạnh và con Vũ Hán đừng bao giờ viếng thăm.

Mẹ tôi tuổi hạc đã cao.

Tóc pha muối trắng, chân đau, lưng còng

Ôn đên, nghĩa trả chưa xong

Cô Vi đừng đến, đau lòng các con.

Tháng Năm tình hình dịch bệnh tạm thời đứng lại, nhiều tiểu bang có chiều hướng đi xuống. Những người dân được xét nghiệm nhiều hơn, số người hồi phục xuất viện tăng từng ngày. Đó là dấu hiệu tốt đẹp cho đất nước hiện nay. Theo lệnh Tổng thống, nước Mỹ phải mở cửa lại từng phần trong tinh thần dè dặt và đề phòng lây nhiễm. TT cũng khuyên mọi công dân Hoa Kỳ nên mang khẩu trang khi ra ngoài và giữ khoảng cách khi tiếp xúc người khác. Kinh tế thế giới và nước Mỹ nếu không kịp phục hồi sẽ đi xuống trầm trọng. Nước Mỹ đã có nhiều giải pháp, nhiều hỗ trợ của chính phủ để giúp người dân có thể bảo đảm đời sống. Món tiền trợ giúp của chính phủ vẫn còn đang tiếp tục gửi tới người dân ở tháng Năm này. Ngoài ra chính phủ cũng đang trợ giúp cho các cơ sở kinh doanh, xí nghiệp, chăn nuôi, nông dân ... có điều kiện hoạt động lại từ từ để vận hành kinh tế.

Chưa có khi nào cả thế giới phải đương đầu với tình trạng bệnh dịch lây lan kinh khủng như lần này. Do thông tin được loan báo kịp thời hàng ngày, người dân trên khắp quả địa cầu đều biết tin tức của nhau. Biết để nhận rõ nguyên nhân và hậu quả. Biết để vạch mặt những người, những tổ chức, quốc gia đã lợi dụng lúc nguy cơ nhất để thủ lợi và bành trướng thế lực.

Tháng Năm tôi phải gác lại rất nhiều dự tính. Nhiều chuyến đi chơi xa, vé máy bay đành phải hoãn lại. Nếu không, giờ này tôi đang ở Texas để chuẩn bị tham dự một lễ cưới đặc biệt vui với các bạn Cô Gái Việt. Buổi họp mặt hai năm một lần của trường Trung Học Long Thành vào cuối tháng năm cũng không tổ chức được.

Chúng ta đã bước vào tháng Năm. Tháng của an vui và hạnh phúc. Hãy chúc lành cho nhau và mong rằng nắng ấm tháng Năm sẽ đem đến nhiều tin tốt hơn về dịch bệnh, kinh tế và chính trị.

Chào mừng tháng Năm, tháng của những hy vọng.

Nguyễn thị Thêm

BÁT TƯƠNG, QUẢ CÀ

Năm tôi lên sáu tuổi thì bố tôi mất, cái tuổi lên sáu quá bé bỏng chưa biết thế nào là buồn là vui. Chỉ biết năm ấy, theo chuyến tàu cuối năm 1954, mẹ tôi đầu đội khăn trắng léch théch dẫn ba đứa con dại, đứa lớn mới hơn mười tuổi, dắt díu nhau theo đoàn người di cư lên chiếc tàu há mồm của Mỹ, tiến vào miền Nam xa xôi.

Năm ấy mẹ tôi mới ba mươi tám tuổi, vừa mất chồng lại mất luôn cả một cơ nghiệp khá vững vàng mà cha mẹ tôi đã gầy dựng gần hai mươi năm, thế mà có một ngày đã mất hết, xem ra mọi thứ trên đời này chẳng có gì bền vững cả. Bây giờ thì chỉ có mình mẹ tôi gánh vác, mà giữa nơi đất lạ quê người, lúc lớn lên, tôi mới thấy rằng mẹ tôi quả là một người đàn bà có nhiều nghị lực.

Tôi cũng không nhớ được khuôn mặt của thầy tôi, khi di cư vào Nam mẹ tôi đã không mang theo được, vì vậy hình ảnh của ông chỉ là những phần rời rạc, chấp vá theo những câu chuyện do mẹ tôi kể lại, từ các anh chị lớn trong nhà, tùy theo ký ức của từng người, tôi có một cái nhìn rất mơ hồ về người cha của mình, vậy mà không hiểu sao lòng vẫn ngậm ngùi mỗi khi nhắc lại.

Lúc ấy tuy còn nhỏ, nhưng tôi vẫn mừng tượng ngôi nhà gạch hai gian ở phố Cửa Tiền, một căn là cửa hàng bán thuốc lào và căn kia bán tạp hóa khá đông khách của cha mẹ tôi.

Về mùa đông, khi cây bàng trước cửa nhà đã trơ trụi lá, tôi vẫn được mẹ ủ ấm trong lớp áo nhồi bông thật dày. Buổi sáng khi cả nhà cùng thức dậy, tôi vẫn nghe tiếng ho của thầy tôi và mùi cháo đậu xanh từ dưới bếp phả lên nhà trên, bữa cháo điểm tâm thường chỉ ăn với đường hoặc cà bát ngâm tương. Bên cạnh nhà là một quán phở, theo cái lạnh của gió đông, mùi phở cùng với hương hành ngò tỏa lên thơm phức làm cồn cào những cái bụng đói. Vì là con út nên thầy tôi cưng tôi lắm, hôm nào phần ăn sáng cũng là một bát phở nhỏ và ly sữa nóng.

Thích nhất là những sáng chủ nhật được theo mẹ đi nhà thờ, từ phố Cửa Tiền phải đi vòng qua phố Cửa Hậu. Thuở nhỏ, mắt tôi bé lắm nên nhìn cái gì cũng to cả, bởi vậy mà ngôi nhà thờ lúc ấy đối với tôi quả là vĩ đại, một chiếc cột đến mấy vòng tay ôm. Mấy chục năm sau trở lại quê nhà, tôi thấy nó nhỏ bé và cũ kỹ, chỉ còn dăm cụ già rồi rã ngôi rì rầm đọc kinh, với những con chim sẻ nhảy nhót trên chiếc sân xi măng loang lổ. Mỗi buổi sáng chủ nhật của những ngày ấu thơ, sau khi tan lễ tôi được mẹ dẫn xuống khoảng sân rộng trước cửa nhà thờ, ở đấy có một hàng bánh chưng rán. Mùa đông, giữa một trời đầy giá rét, co ro trong chiếc áo ấm, được một tấm bánh chưng nóng hổi, mùi nhân đậu xanh lẫn trong chút thịt mỡ, chắc chẳng có gì hơn.

Vào mùa hè, khi rặng bàng trước cửa đã xòe ra những chiếc lá to hơn hai bàn tay người lớn xanh ngấn ngát, chị em tôi hay chạy chơi trên hè đường để tránh cái ngột ngạt trong căn nhà hầm hập nóng. Dưới bóng cây bàng chúng tôi đã sung sướng thưởng thức bát chè thạch thơm mát lan dần đến tận cuống họng của người gánh hàng rong, sau này khi lớn lên ở miền Nam, tôi vẫn có cảm tưởng chưa bao giờ được ăn bát chè nào ngon bằng bát chè của quê hương.

Mẹ tôi kể lại rằng, quê thầy tôi ở làng Linh, nơi có những ruộng rau muống nổi tiếng, ít lá, cọng to và mềm, luộc xong nước rau có một màu hồng phơn phớt, dân làng là những người làm ăn, tính toán giỏi. Mẹ tôi ở một làng khác gần tỉnh hơn, con một ông đồ nho, đất văn học, sau này vì thầy tôi chết sớm, đám con cái ảnh hưởng bên ngoại, thích văn chương, cho nên không thấy ai giàu cả, nhưng đời sống vẫn rất dồi dào nhờ sự phong phú của tâm hồn.

Ngay sau những ngày chia cắt đất nước năm ấy, cha tôi ốm nặng rồi qua đời. Anh tôi bỏ nhà theo người bác vào Nam từ chuyến tàu trước, mãi cho đến cuối cùng khi mẹ tôi quyết định ra đi thì tình thế có vẻ khó khăn lắm rồi. Qua bao nhiêu trạm kiểm soát, mẹ con dắt díu nhau ra đi, lúc ấy hẳn mẹ tôi đã phải có một phần đấu nội tâm dữ dội lắm. Chồng chết, con dại, cơ ngơi, nhà cửa, để rồi chỉ còn hai bàn tay trắng, đi đâu, với một viên ảnh đen tối.

Có lẽ chuyến tàu cuối năm 1954 là chuyến tàu buồn thảm nhất trong đời mẹ tôi, những giọt nước mắt ngấn dài khi bỏ lại quê hương, bỏ lại ngôi mộ người chồng chưa xanh cỏ, bên vách ba đứa con nhỏ với những đôi tay non nớt chưa bám nổi cuộc đời. Chúng tôi chẳng biết gì, với đôi mắt trẻ thơ thì đây là chuyến đi xa đầy thú vị, đứa nào cũng thích thú khi nhận những viên kẹo được phân phát từ tay những người thủy thủ Hoa Kỳ. Buổi chiều, con tàu lên đèn trên đại dương bao la, biển đã ngả sang màu tím, từng đợt sóng to bằng những cái nhà đuổi nhau trên mặt biển, đám người trên tàu bỗng như sợ hãi vì thân phận bé nhỏ của con người trước cảnh hùng vĩ của biển khơi.

Vào đến miền Nam, đoàn người di cư được đưa về một khu ngoại ô cách Sài Gòn khoảng hai chục cây số. Chỉ có ngàn ấy đường mà dường như đã có một sự khác biệt. Sài Gòn với những ánh đèn giăng giăng, xe cộ tấp nập, người đi lại dập dìu như mắc cửi, trong khi đó ở đây chỉ là những mái nhà tranh vách đất, những con đường gập ghềnh lỗ chân trâu, những ngọn đèn lù mù, lay lắt trong cảnh nghèo của đám người di cư.

Vui nhất có lẽ là những buổi chợ sớm, người ta phải dùng cả đèn dầu khi trời chưa sáng tỏ, nơi ấy là nơi người dân hai miền Nam Bắc gặp nhau, tuy cùng một ngôn ngữ mà cách phát âm lại khác biệt, nên vẫn có cảnh người mua, kẻ bán cười ngặt nghẽo với nhau, khi người này không hiểu người kia muốn gì. Chợ quê tuy nghèo nhưng cũng đủ thứ thịt thà, cá mắm, cùng những rau cỏ cây trái miền Nam, sau một đôi năm, không hiểu sao không khí hòa bình ấy bỗng mất đi, thỉnh thoảng người ta hốt hoảng bỏ chạy tán loạn vì một loạt súng vang lên giữa buổi chợ đông, một thầy người ngã gục, chiến tranh như đã bò dần vào đời sống êm đềm của đồng bào miền Nam.

Mẹ tôi, người đàn bà nhỏ bé và can đảm ấy, đâu có chịu đầu hàng số mệnh, dù giờ đây gàn như trảng tay. Anh tôi đi làm xa, chẳng mấy khi về nhà, có lẽ anh không muốn chôn chặt cuộc đời trai trẻ trong tăm tối của làng quê. Khi cuộc sống ở đô thị cho ta nhiều cơ hội để tiến lên thì ở chốn quê mùa này, người ta như sống giạt lùi hàng thế kỷ. Mảnh vườn, ao cá, lũy tre xanh muôn đời vẫn như một hàng rào để người ta dựa dẫm nhau mà sống, với nỗi buồn phân ly của đất nước khi phải bỏ hết để ra đi.

Cuộc sống nhàn hạ của những ngày thành phố đã qua, mẹ tôi bắt tay vào cuộc sống mới với rất nhiều cực nhọc. Khi những luống sắn, luống khoai đã vòng xanh, những luống cải non đã đủ để nấu những bát canh suông, mẹ tôi bắt tay qua làm cà, làm tương để bán cho những người quanh vùng. Mẹ tôi làm tương rất ngon, không mặn không nhạt, tôi vẫn nhớ mãi mùi âm ẩm của mớ tương và đậu nành rang xay nhuyễn, hòa với nước muối để ủ tương chờ đến ngày ăn được. Những vại tương, vại cà vàng nâu thẫm lại, nhai ròn tan với bát cháo đậu mùa hè, nghe cái mát mẻ luồn sâu vào tì vị. Chúng tôi lớn lên sơ sơ như cây cỏ, nhờ bát tương quả cà của mẹ tôi, miếng đậu phụ và con cá chiên ròn, bát muối vừng cùng những rau cỏ mọc quanh nhà.

Thỉnh thoảng vào những chiều nắng xiên khoai, tôi lẻo đẻo theo mẹ gánh đôi thùng tương đi bỏ mồi cho mấy cửa hàng quanh chợ, có khi phải bỏ mồi ở làng khác vì mẹ tôi làm tương rất ngon. Trên con đường đất gồ ghề, lồi lõm dấu chân trâu, mẹ tôi đi trước, đôi vai bé nhỏ như oằn xuống dưới sức nặng của đôi thùng tương, kiu kịt, kiu kịt đi trên con đường vắng. Tôi đi chân đất chạy theo mẹ, hồn nhiên như một con bướm trắng, hai má hồng xinh với đôi mắt ngây thơ. Mỗi khi giao hàng xong, thế nào mẹ tôi cũng mua cho tôi vài chiếc kẹo, ly nước đá nhận của người đàn bà miền Nam bán bên hông chợ.

Sau những lúc bận rộn và làm việc mệt nhọc như thế, mẹ con tôi vẫn có những buổi tối ngồi trông trăng ở mảnh sân vuông trước nhà. Dưới ánh trăng suông, gió vẫn xào xạc trên rặng chuôi sau hè, tiếng côn trùng rì rả âm âm trong bụi cỏ, mấy mẹ con và vài bà hàng xóm quây quần trên chiếc chiếu trải giữa sân, nghe mẹ tôi kể chuyện. Không biết tại sao mẹ tôi thuộc truyện Kiều lắm thế, những bà hàng xóm nhà quê cứ ngăn người ra nghe mẹ tôi đọc thơ, rồi chuyện làng, chuyện nước, chuyện ma đường rừng Việt Bắc, chuyện nào cũng ly kỳ, rùng rợn và ý vị đến nỗi tôi lơ mơ ngủ đi lúc nào không biết.

Tôi vẫn nhớ mơ hồ về những ngày còn thơ ấu, khi chỉ có mấy mẹ con sống quạnh quẽ với nhau trong những ngày mới di cư vào Nam, chứng kiến cái thay đổi của lòng người sau cơn hoạn nạn, tôi mới thấy mình là người bất hạnh khi cha tôi chết đi quá sớm. Giá cha tôi còn sống. Đã bao nhiêu lần tôi nghĩ như thế khi thềm thường nhìn những đứa nhỏ như mình, chúng nó còn đủ cha mẹ, để mẹ tôi không phải tần tảo một mình nuôi lũ con thơ, có khi đi vắng nhà vài hôm, phải gửi con cho người hàng xóm.

Những buổi tối mẹ vắng nhà, khi trời nhập nhoạng lên đèn là tôi bắt đầu khóc. Chị tôi hơn tôi hai tuổi, đã tỏ ra là đứa trẻ biết lo lắng, tính chị hiền như mẹ, hay tủi thân. Mới đầu tôi chỉ khóc rầm rức, sau không chịu nổi nữa tôi gào to hơn, chị tôi nước mắt đoanh tròn, thay mẹ dỗ em bằng những lời hứa hẹn rất trẻ con, nhưng cũng chẳng ăn thua gì, dỗ mãi em cũng không nín còn gào to hơn, chị cũng tủi thân òa lên khóc. Sau này, lúc không còn gần nhau nữa, chị em mỗi lần nhắc lại chuyện cũ trên đường dây điện thoại, hai đứa cứ vừa cười vừa khóc vì những chuyện ngày thơ.

Nhớ làm sao ngày đầu tiên mẹ tôi dẫn tôi đi học. Trường học là căn nhà lá hai gian có giàn hoa thiên lý, thỉnh thoảng lại có tiếng diều cày rít lên sòng sọc, ông thầy già say thuốc ngồi mơ màng gõ nhịp chiếc roi mây trên mặt bàn gỗ, như đệm theo tiếng ê a của đám học trò nhỏ. Tôi vừa ngồi học vừa nhớ mẹ, con đường quê ngoằn ngoèo hai ven đường mọc đầy những bông hoa mắc cỡ màu tím, với những chiếc lá biếc e thẹn khép xuống trong bàn tay trẻ con, bụi tre gai rào rào tiếng gió, một con bướm trắng vờn vờn trên giàn mùng tơi.

Tôi lớn lên với những câu chuyện cổ tích và những áng văn chương từ bà mẹ quê vất vả, cũng như những vần thơ tả về quê hương trong Quốc Văn Giáo Khoa Thư của ông thầy trường quê mái tranh vách đất. Sau buổi học, tôi hay chạy sang nhà bác tôi để được bác cho vài quả táo tàu hay nhúm cam thảo, vì ông là một thầy thuốc Bắc. Giữa trưa hè oi ả, bác tôi ngồi gập gù với mấy hũ thủy tinh đựng thuốc, con dao cạo nằm hờ hững ở một góc quày vì chẳng mấy khi được đụng đến. Chẳng mấy khi có người đến chữa bệnh, nhưng bác tôi cứ ngồi đấy ngủ gà, ngủ gật trong cái yên lặng của ban trưa. Ngoài kia, giữa nắng trưa tiếng gà eo óc gáy, màu nắng như đã chói chang trên những dây phơi quần áo, tiếng chó sủa vu vơ, gió vẫn rì rào qua khóm trúc, tất cả như chìm vào một nỗi buồn mông lung, khó tả.

Tôi lớn lên ở miền Nam, ăn bát cơm miền Nam, uống nước từ những cái giếng trong vát sâu hun hút dưới lòng đá ong, những hình ảnh ấy đã gắn bó với tôi tự những ngày thơ ấu.

Mãi hơn hai mươi năm sau khi chiến tranh chấm dứt tôi mới có dịp trở lại quê nhà.

Tôi đã đi qua miền Đông đất đỏ với những vườn cao su thẳng tắp, qua miền Trung có bờ biển xanh, bãi cát trắng, rặng thùy dương trải ngút ngàn phô bày một giải giang sơn cẩm tú. Những núi đồi trùng trùng ẩn hiện trong màn sương, những căn nhà vát vẻo lưng chừng núi, hình ảnh người dân quê lam lũ, chất phác, cam chịu một đời nghèo khổ dọc theo những dải đường của đất nước. Đêm trên đỉnh Hải Vân, gió lồng lộng như giao hòa giữa trời và đất, biển Thuận An đêm về có những chiếc thuyền câu giăng giăng ánh đèn như một hội hoa đăng.

Tôi đã vô vàn xúc động khi nhìn thấy những xóm làng của miền Bắc. Lũy tre xanh, chiếc công làng cũ kỹ, con đường lát gạch dẫn vào những nếp nhà ngói đỏ, con trâu nằm nhai thong thả bên đụn rơm khô, bếp nhà ai toả lên trời bằng bạc khói sương. Quê hương tôi đó, tuy nghèo khổ nhưng với tôi vẫn là những hình ảnh đậm đà trong tâm tưởng. Một ngày chớm thu, tôi đã trở về thăm ngôi mộ của cha tôi nằm trong một nghĩa trang cạnh ven đê sông Hồng, trên đường về quê ngoại. Tôi nhớ đến cha tôi mà ngậm ngùi cho một kiếp người, tro bụi lại trở về tro bụi, để thương cho mẹ tôi một đời vất vả, chạt vất với những đứa con thơ. Nắm hương trên mộ đã tàn, chắc cha tôi biết tôi trở về, một con bướm trắng cứ chập chờn bay trên vai tôi, rồi lại vờn vờn trên những bông cỏ may trong một chiều thu úa. Không ai có thể biết rằng, từ thế giới bên kia, cha tôi lại không một lần trở về với tôi trong giấc chiêm bao, dù rất mù mờ và không rõ nét, nhưng qua đây tôi vẫn hình dung ra khuôn mặt của đáng sinh thành.

Mẹ tôi chết ở miền Nam, cha tôi chết ở miền Bắc, không biết hai người có trùng phùng ở một miền nào đó nơi thế giới bên kia? Nơi mà tôi tin rằng, không có hận thù, đau khổ, cha mẹ tôi sẽ có một bữa cơm hội ngộ, bát tương, quả cà, bát thịt kho đông trong những ngày giá lạnh.

Nguyên Nhung

Xướng: MỘT CHỮ TÂM

(Kính dâng Mẹ)

*Dẫu khô mủ cõi mười chín năm
Đêm về lệ thấm chày âm thầm
Thương đi ảnh Mẹ hiền-nhân-ái
Kính nét tượng Ngài Quán Thế Âm
Kề đôi: gạo chia năm Ất Mão
Người đau: thuốc nhìn Bảy Mười Lăm
Thực hành bỏ thí Ba La Mật
Giữ lại trong lòng một chữ Tâm*

Kiều Mộng Hà
May 08th 2020

Họa: Đòi Mẹ

Đòi người sống được mấy mươi năm?
Cực khổ nuôi con nuốt lệ thấm
Con trẻ tiếng cười vang rộn rã
Mẹ hiền tiếng nấc vọng vô âm
Sinh con, phơi phơi ngoài hai chực
Chăm cháu, yếu già quá bảy năm
Rút ruột cả đời trao lũ trẻ
Mẹ dù dốc cạn vẫn an tâm.

Thúy Messegee
May 12-2020



Họa: VU LAN LẠY PHẬT

Đại lễ Vu Lan đến mỗi năm
Con thơ tri tụng khẩn thi thâm
Quan Âm cứu độ hương linh mẹ
Địa Tạng gia trì chốn cõi âm
Cát tiếng chào đời năm Ất Mão
Lìa xa cõi tạm tuổi bảy năm
Hương đèn khẩn nguyện xin gia hộ
Siêu thoát cho người nguyện khắc tâm.
Nguyễn Thị Thêm

Họa: Hình Ảnh Mẹ

Hành diện về người những tháng năm
Nuôi con nhọc Mẹ vẫn vui thầm
Xuân thì việc nghĩa ngoài hai chực
Tuổi hạc tu hành dưới sáu năm
Mỗi sáng tri kinh hòa diệu ngữ
Từng chiều niệm Phật lắng huyền âm
Thương chồng dạy trẻ vai hiền phụ
Thỏa mãn trong đời sống đẹp tâm.

Minh Thúy
Tháng 5/11/2020

Vợ Lính

Tôi quen biết chàng khi anh ấy đã là lính. Cái lon Chuẩn úy chẳng là cái gì với tôi, một người con gái đầy nam tính. Tiếng nói miền Trung lơ lớ khó nghe, mặt chẳng đẹp trai và nhìn qua là biết chẳng phải con nhà giàu. Mấy cái đó và cả con người đó đáng lý ra chẳng dính dáng gì với tôi. Thế nhưng, trời bắt “dung gian” cái tên Chuẩn úy người Huế đó không biết bằng cách nào lại có thể xin vào dạy giờ ở cái trường Trung học tư tôi đang dạy. Tôi thì phớt tình Áng lê, tới giờ dạy, hết giờ về không chuyện trò tào lao với người khác phái. Cái nhược của tôi bây giờ tôi mới biết là ở chỗ này. Thế là cứ tới giờ tôi đang dạy thì “hắn” lại sai học trò sang mượn khăn lau bảng, mà dạy toán thì lau bảng thường xuyên. Lại qua mượn phấn, hết phấn thường xuyên. Hết giờ lại tới chào và xin lỗi. Ngày khác lỗi vẫn hoàn lỗi, lại mượn phấn, mượn khăn.

Từ đó tôi ghét “hắn”. Mấy đứa học trò cũng biết tôi không thích “hắn”. Thế là tôi bảo học trò để sẵn một mớ phấn trong cái hộp và một cái khăn lau bảng. Học trò “hắn” qua mượn, tôi đưa luôn hộp và nói hãy giữ lấy tôi tặng luôn, khỏi trả. “Hắn” tìm tôi xin lỗi và xin chớ tôi về sau giờ dạy. Tôi từ chối, mặt lạnh như tiền đi thẳng. Buổi chiều, “hắn” tìm tới nhà để xin lỗi. Hôm sau không giờ dạy, “hắn” lại tới nhà mượn sách và ngồi lì nói chuyện không đầu ra đầu. Cứ hễ có dịp là “hắn” tới nhà tôi ngồi đồng, “hắn” nói đủ thứ chuyện bằng âm hưởng miền Trung nặng trịch trịch. Một thời gian sau,

tôi nghe miết rồi quen cái giọng khó nghe. Không tới trả sách thì lại thấy thiếu vắng một cái gì không phải là sách. Cái chiến thuật “mưa lâu thấm đất”, “nói hay không bằng ngồi dai” đã khiến tôi phải lên xe hoa về nhà “hắn” và làm vợ “hắn” cho tới bây giờ.

Ông xã tôi là con trai một trong một gia đình hiếm hoi con trai. Cha chồng tôi là con trai một và đã mất sớm khi mẹ chồng tôi mới hơn 30 tuổi. Một natch 3 đưa con cô và cha mẹ chồng già yếu, mẹ chồng tôi đã ở vậy một nắng hai sương làm tròn nhiệm vụ làm dâu và làm mẹ. Do đó cái ao ước và hoài bão của bà là có người thừa tự. Tôi cô gái miền Nam tánh tình bộc trực, lại là một nữ Hướng Đạo hội họp, đi cắm trại liên miên, không nằm trong danh sách những người bà lựa chọn. Thế nhưng khi cậu con trai đã quyết thì bà phải bằng lòng. Vì trong thời buổi chiến tranh, người lính không thể biết trước ngày nào bỏ thân ngoài trận chiến. Và thế mẹ chồng tôi đã bỏ cái làng quê chôn nhau cắt rốn vào miền Nam để cưới vợ cho con, hầu mong tìm một mông cháu nội sau này.

Thế nhưng sau 3 năm cưới nhau tôi vẫn trợ trợ cho mẹ chồng tôi ngày đêm không yên giấc. Tôi biết trong tận cùng bà buồn lắm. Đôi khi bà nhìn tôi với đôi mắt thiếu tin tưởng. Câu “Cây độc không trái, gái độc không con” mà một lần tôi tình cờ nghe từ miệng bà khiến tôi buồn không ít. Thế nhưng là lính, vợ chồng không gần gũi nhau, làm sao có con được. Thế là bà bỏ Biên Hoà theo con trai ra Đà Nẵng và tuyên bố sắp đặt chỗ ở để tôi phải thuyên chuyển theo chồng.

Kỳ nghỉ Tết năm 73, sau buổi họp cuối cùng, tôi đón xe đi Sài Gòn và lên chuyến bay đi Đà Nẵng thăm chồng. Đến đón tôi không phải mẹ chồng mà là người lính tùy tùng của anh. Thế là chiều hôm đó tôi có mặt ở nơi đóng quân của anh. Một ngọn đồi cao của vùng núi Quế Sơn thuộc tỉnh Quảng Nam. Đây là lần đầu tiên tôi chính thức sống đời vợ lính nơi tiền đồn.

Chúng tôi trú ngụ trong căn hầm chỉ huy đầy súng đạn và trang bị truyền tin. Tôi đang đan dang dở một tấm khăn trải bàn. Thế là tôi phải hoàn tất gấp tấm khăn đó để làm chiếc màn cách ly. Cuộc sống vợ chồng trong đồn lính thì có nhiều chuyện không thể cười mà cũng không thể khóc của một cô giáo kín đáo, nghiêm túc với cuộc sống xô bồ lính tráng ở đây. Tôi chỉ biết những ngày ở đó tôi thương lính hơn, tôi thông cảm nỗi cô đơn của chồng hơn và nhất là thật sự biết lo sợ cho chồng trong cuộc sống mà nơi đâu cũng có tai mắt của kẻ thù rình rập. Hết ngày lễ, chồng tôi giao đồn cho Đại đội phó đưa tôi về Đà Nẵng thăm mẹ chồng và ngay chiều đó tôi lên máy bay về lại Sài Gòn vì ngày mai đã bắt đầu niên học mới.

Thế là tôi có mang đứa bé đầu lòng và tôi phải làm đơn xin thuyên chuyển để thật sự bắt đầu một cuộc đời mới. Mùa hè năm đó miền Trung đã thật không yên. Nhà tôi ở gần Phi Trường nên hàng đêm pháo dội về từng chập. Mẹ chồng tôi về lại Biên Hoà để lo cho con gái sinh nở. Tôi mang cái bụng bầu chui hầm thương xuyên. Mỗi lần có tin từ tiền đồn là tôi lo lắng hồi hộp. Những cuộc đụng độ xảy ra liên tiếp. Đại đội phó, Hạ sĩ Quan, rồi lính bị thương liên tục. Cuối cùng người Đại đội phó mới đổi về cũng bị thương. Tôi như ngồi trên lửa nóng. Nỗi cô đơn, lo sợ, hồi hộp, mất ngủ khiến tôi xuất bị sẩy thai. Thế rồi mẹ chồng tôi cũng về kịp trước ngày tôi sinh nở. Con tôi mở mắt chào đời ở một nhà hộ sinh tư. Tôi mệt nhoài sau cơn vượt cạn, mẹ chồng tôi đón con bé với nụ cười gượng gạo. Bà chỉ mong là trai để nối dõi tông đường. Còn anh, được tin tôi đã sinh con, anh về cùng người lính tùy tùng. Vào nhà thương, xoa đầu tôi, bồng con hôn vài cái là xe hậu cứ đã chờ để đưa anh lên lại đơn vị. Ngày đầy tháng con bé, họ hàng, bà con đầy nhà. Anh bươn bả bước vào, chào mọi người rồi tới bên tôi cười cười. Bồng con bé lên hỏi tôi “Sao mặt nó nhudài ra” hôn con, ăn vôi vãi vài miếng. Xe hậu cứ trở tới và anh lại lên đường. Tôi ứa nước mắt, không thể giận anh, mà cũng không thể không trách anh. Chẳng nói gì được với tôi một câu ngọt ngào khi tôi vật lộn trong cơn đau đẻ, lại chịu sự chăm sóc cực kỳ quái đản của mẹ chồng tôi trong những ngày nằm cữ. Tôi nhắm mắt lại, thương con và thương mình quá đỗi.

Thế là cuộc chiến càng ngày càng khốc liệt. Anh được đổi về làm ở Trung tâm Hành quân. Tôi nghe thôi chứ cũng không biết ở đâu? Chỉ biết ít nguy hiểm tính mạng hơn ở Đại đội. Chồng tôi là một người sống chân thành và tốt với bạn bè, đồng đội. Tôi nhớ có một lần anh dẫn về nhà một người

lính và một người phụ nữ. Anh nói với tôi đây là lính trong đơn vị, vợ nó tới thăm. Anh cho nó nghỉ phép và nói nhỏ với tôi lo ăn uống cho tươm tất. Đến tối, anh bảo tôi ôm con xuống nhà sau ngủ, nhường giường chúng tôi cho hai vợ chồng kia. Anh nói:

- Tôi nghiệp tội nó, gặp nhau như vậy nó mừng lắm. Hãy để nó trọn vui. Đòi lính không biết sống nay, chết mai.

Và như vậy, sáng hôm sau anh lên đơn vị, người lính cùng vợ có 3 ngày phép đoàn tụ tuyệt vời. Một lần thấy anh không còn bộ đồ civil nào cho ra hồn, tôi bảo anh đi may một bộ đồ mới. Anh vốn là người khó tính và kén chọn. Mãi sau mới chọn được màu vải vừa ý mà may. Lấy đồ về chỉ một lần mặc thử cho tôi ngắm rồi mãi bận hành quân không có dịp mặc. Đại đội phó của anh gia đình ở tận miền Tây, anh ta lại phải lòng cô gái Đà Nẵng. Thế là một hôm anh về bảo tôi mở tủ lấy bộ đồ mới may, tặng cho anh chàng Đại đội phó của mình. Anh nói với tôi:

- Nó cũng trạc với anh. Nó mặc vừa đó em. Thôi tặng cho nó đi hỏi vợ. Hỏi vợ chỉ một lần chứ may đồ thì mình còn nhiều lần khác. Tôi nghiệp gia đình nó ở xa, không có bộ đồ civil nào mặc cho ra hồn để coi cho được trong ngày quan trọng.

Tôi vừa tiếc vừa phục tấm lòng tốt của chồng. Không còn lời nào để nói tôi đành gói lại đàng hoàng, bỏ trong túi xách và bảo đem cho chú ấy. Ngày Đà Nẵng sắp mất, người người bỏ chạy ra ngoài bến tàu để thoát vào Sài Gòn. Chồng tôi ở Trung tâm hành quân, biết sự sụp đổ đã đến, không liên lạc được với đại đội cũ của mình. Anh cấp tốc lên tận nơi trú đóng và kéo lính về trong làn sóng di tản không lồ của Đà Nẵng. Chúng tôi, mẹ già, con đại chờ đợi anh mỗi mòn. Trông thấy anh về với đoàn quân tan tác mà muốn xỉu.

Chồng tôi ruột để ngoài da. Lúc nào anh cũng lo cho bạn bè, đồng đội, anh em, ít khi nào lo lắng chuyện nhà. Mọi thứ mẹ chồng tôi cáng đáng điều khiển và tôi là người tuân lệnh thi hành. Có lẽ nói ra không ai tin, nhưng đối với tôi, tôi chưa hề cầm trong tay một đồng lương lính. Ngày chưa theo anh, tôi đi dạy, có lương, có nghề nghiệp, tiền ai nấy xài. Mà tiền lính thì tính liền anh cũng chẳng có gì dư dả. Theo chồng ra Đà Nẵng tiền lương anh có đưa cho mẹ chồng tôi không thì tôi không biết, còn tôi chẳng hề nghe nói đến tiền bạc. Ngày Đà Nẵng mất lẽ dĩ nhiên anh không có lương và anh đi cải tạo suốt 8 năm trời chấm dứt một thời kỳ lính tráng.

Như vậy thì làm vợ lính vui hay buồn, sướng hay khổ? Thưa các anh, người vợ lính chịu mọi thiệt thòi. Có chồng mà cũng như không trong suốt thời kỳ chinh chiến cũng như hoà bình. Những ngày tù tội đã đành không thể trách ai. Các anh trong bốn bức vách lao tù, số phận ai cũng như ai. Nhưng người vợ lính ở nhà cái vòng đai rộng hơn, bẫy rập nhiều hơn, con người tàn ác quỷ quyết hơn đe dọa thân phận đàn bà. Tôi có những người bạn vì thương chồng, lo lắng chạy chọt để lo cho chồng về, để rồi sụp bẫy. Cả cuộc đời danh tiết, hạnh phúc bị mất tất cả. Có người lạc bước khi bươn chải kiếm đồng tiền lo cho con, lo cho chồng cải tạo. Thương tâm lắm, đau đớn lắm cho những cánh hoa trong biển lửa tàn ác của chiến tranh ý thức hệ.

Xin lỗi các anh cho tôi nói thật. Khi ở tù về, các anh thật sự quên đi tất cả, đem hết sức mình cùng sát vai vợ mà lo cho gia đình không? Đàn bà chúng tôi, ăn trắng mặc trơn, học hành trí thức, nhưng đến lúc phải lo miếng ăn cho con, cho chồng thì bất chấp sự cực khổ. Bán chợ trời, chạy hàng xuôi ngược Bắc Nam, bán hàng rong, cày thuê, cuốc bẫm, bán thuốc tây, thuốc hút, làm công nhân... Bất cứ nghề nghiệp nào lương thiện để kiếm ra tiền thì không quản ngại khó khăn. Các anh nhận những món quà đơn sơ, nhưng biết đâu rằng trong hoàn cảnh cả nước cùng đói, chúng tôi phải tính toán muốn bạc tóc mới đem được đến tay các anh một ít quà, nhưng là một biển yêu thương, một trời thương nhớ. Khi các anh được về nhà sau những tháng ngày bán đời mình cho đói khát, bệnh tật. Các anh không biết là đã mang theo trong mình một nỗi chán chường, một tâm hồn đầy bất mãn và nghi kỵ mọi thứ. Các anh lính hào hoa, yêu đời, coi thường sinh mạng đã mất. Các anh bây giờ đã bỏ lại trên núi đồi Việt Bắc phân nửa cuộc đời hùng tráng của mình. Chồng tôi cũng vậy, anh chán đời, bất mãn và tự ái với vợ, với con và chính bản thân mình. Tôi đã khóc nhiều đêm, nhiều ngày mà không biết làm sao kéo anh ra khỏi cái ám ảnh tàn khốc đó. Tôi công nhận bọn Cộng sản thật quỷ quyết,

những bài học nhồi nhét cho các anh, nó như con ma kéo trì những chí hướng phấn đấu của chồng tôi. Người lính của tôi đã thật sự thất trận thảm thương!

Khi được sang Mỹ định cư, mẹ chồng tôi mang nhiều bệnh tật. Chồng tôi vui buồn, khoẻ mạnh hay suy nhược theo căn bệnh của mẹ chồng tôi. Anh có cảm giác mình phải làm cái gì trả hiếu cho mẹ mà bất lực. Ngày mẹ chồng tôi mất, chồng tôi như thân cây không còn mầm sống gục xuống đau đớn. Anh bị truy tìm, bị stroke và đau óc càng ngày càng suy nhược theo căn bệnh Parkinson. Bây giờ sau 38 năm chồng tôi không còn làm người lính, nhưng tôi vẫn làm người vợ lính hằng ngày theo từng sinh hoạt của chồng. Anh đang sống trong hồi ức những ngày bên anh em, bạn bè, đồng đội. Có món gì ngon là anh bảo “kêu mấy đứa tới ăn”. Đừng tưởng anh kêu bày cháu tôi. Không đâu, bạn bè lính tráng của anh đó. Khi thì kêu tôi “chuẩn bị đồ nhậu, mấy thằng em tới chơi”. Khi thì bảo thay đồ cho anh để “anh đi họp Tiểu đoàn”. Khi thì vui cười kể chuyện huyền thuyên như có người trước mặt.

Và như vậy tôi mãi mãi là người vợ lính, vui buồn chung với những suy tư và cảm giác của chồng. Những người chỉ huy, đồng đội của chồng dù không ở trước mặt, nhưng là những người bạn vô hình đem lại niềm vui cuối đời cho chồng tôi. Mỗi buổi sáng lạy Phật tôi đều nguyện cầu bình an cho chồng, cho con cho tất cả mọi người xung quanh tôi. Cầu nguyện cho những anh hùng chiến sĩ đã nằm xuống được nhẹ nhàng siêu thoát.

Tôi rất ái mộ những chị cầm Cờ Vàng theo chồng trong những cuộc biểu tình chống Cộng, hay sát cánh bên anh trong những lần sinh hoạt đơn vị. Màu áo các chị tung bay xinh xắn, gương mặt các chị rạng ngời hạnh phúc, đôi mắt các chị rực lửa đấu tranh. Những người vợ lính ấy đã làm đẹp cuộc đời cho chồng, cho xã hội. Tôi không được may mắn ấy, chồng tôi bây giờ là một thương binh thật sự. Anh không thể sát cánh cùng đồng đội sinh hoạt, nhưng trái tim anh và đầu óc anh đầy ấp tình đồng đội và quê hương. Và tôi dù gì và cho thế nào đi chăng nữa tôi vẫn mãi mãi là người vợ lính không bao giờ thay đổi.

Nguyễn Thị Thêm

THEO TÀ ÁO MỚI

*Thương cô bé vượt ve tà áo mới
Hoa rụt rè e ấp nụ non khoe
Áo của em gói ghém cả mùa hè,
Hay xuân, hạ mà lòng anh mở hội?*

*Tà gần gũi mà tim tôi rắc rối
Chân bồi hồi tôi đeo đuổi theo đuổi
Gay go rồi! Tim loạn nhịp kỳ khôi
Áo em mới, tôi dài... đuôi lạc lối.
Á Nghi, 9.5.2020*

NGƯỜI TA NGƯỜI TÀ

*Chỉ chạm ánh mắt lệch lạc
Mà nhột nhạt đến bất ngờ
Phải cô đưa tình liếc mắt?
Khoe đùi, khoe ngực nhớn nhỡ!*

Tình Má Trong Sắc Hoa!

*Tháng Năm hoa Cúc trở màu
Tượng trưng tình Má ngọt ngào tỏa hương
Gió mùa thơm ngát muôn phương
Tạ ơn Hiền Mẫu tình thương tuyệt vời!
Cho con ngày tháng rong chơi
Cho con nên vóc vào đời bình yên
Cho con nuôi dưỡng tâm hiền
Tạ ơn Hiền Mẫu thiêng liêng cao vời!*

Kim Oanh

Oan Khiên Hồ Duy Hải

*Đêm nay giữa mùa Phật Đản
Con nghe tiếng gào thét từ quê hương con vọng lại
Tiếng người mẹ kêu cầu cho đứa con bị tội tử oan*

*Đang yên, y nguyên, lành lặn
Dây dưa thứ ấy làm gì
Cho đêm thức dài, ngày ngắn?
Mà tôi tự hỏi làm chi?*

*Hỏi, là tự mình giải đáp
Gái lả lơ? Nhưng họ nhìn!
Tôi ngại đương đầu thử thách
Tội cô, bữa nay không... hên.*

*Thà chọn người không xinh xắn
Nhưng rất đoan trang, hiền hòa!
Ánh mắt đong đầy chớt nhả?
Dụng vào tan hoang cửa nhà!*

*Đôi mắt sao mà kinh quá!
Tôi xin nhường lại người ta
Cha dạy lời hay biết mấy:
“Gái lả lơ? Nhường người... tà!”
Á Nghi, 9.5.2020*

CHẤM ĐIỂM THIÊN VỊ

Ghé thăm, để lại nụ cười
Em là cô bạn của người em tôi
(Em tôi chỉ rắc rối thôi)
Nhưng Em đẹp lạ: tóc, môi, mắt huyền!

Câu nào nói, cũng trở duyên
Làm tôi cứ kể huyền thiên chuyện đời
Kể quên ngó đất, nhìn trời
Em vời thêm, cũng vâng lời rất ngoan.

Quên luôn thằng bạn hay than:
“Em tao gàn bướng nghênh ngang nhất làng!”
Bạn tôi: anh cả của nàng
(Có sao nó cũng làng nhàng, thường thôi?)
Á Nghi, 9.5.2020

ĐỢI ĐÃ ĐỜI!

Đieu đà đi đùng đình
Đều đặn điều đọa đày



Đua đòi đe đã điều?
Đợi đó! Đây đi đây!
Á Nghi, 9.5.2020

12 năm qua người mẹ khóc than
Người mẹ tên Loan đi khắp mọi miền, lang thang
qua nhiều xứ lạ
Mong kêu gọi lòng nhân
Cứu con: người mẹ tìm cán cân công lý
Nhân danh nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa:
Sao nữ giết con tôi?
Nổi đau thấu tận trời!
Oan khiên này ai biết?
Hỡi vong hồn 2 người con gái chết
Có linh thiêng về tháo gỡ hàm oan
Cho con tôi Hồ Duy Hải
Đừng để nghiệp oan thêm mãi chất chồng
Kiếm ra người phạm tội
Cho lũ người mang danh công lý
Một phút bùng khỏi u mê
17 người, hay 17 quý vương
Mang danh cầm cân công lý
Xin dừng lại! Hãy xin dừng lại!
Đừng theo đảng cướp của nhân dân!
Một ngày trôi qua vô vọng....
Con tôi đâu?
Người mẹ muốn được cầm tay con:
Mẹ đi tìm chân lý
Suốt 12 năm ròng rã
Mẹ không gục ngã
Vì tình mẹ thương con
Con đừng sợ bạo quyền
Đừng sợ đòn thù tra tấn
Con có thấy chăng?
Họ đã bắt người dân không tội
Vớì đòn thù tra tấn ép cung
Buộc biến thành kẻ sát nhân
Vớì màn kịch uơ hèn
Cái gọi là lãnh đạo
Đất nước này rồi thành cường bạo
Đạo tặc là "đầy tớ của nhân dân"
Con ơi trước phiên tòa mẹ vẫn đứng ngoài chờ
đợi
Gào la cho cộng đồng thế giới
Hiểu cho cùng nỗi khổ của con tôi
Trong hơn trăm triệu người,
Rồi đây ai sẽ là kế tiếp,
Bị án oan khiên
Thay tội ác cho kẻ cầm quyền?
Còn 2 ngày nữa con ơi
Mẹ đếm từng phút, từng giây
Như thế kỷ dài vô tận
Hãy trả con tôi!
Hãy thả con tôi!

EM CAO CỜ, ANH KHÔNG CỨNG CỰA!

Gặp một lần tại chùa
Mịn màng áo lam, lụa
Rồi biến mất bốn mùa
Biến anh thành héo úa.

Chánh điện dấu chân xưa
Vẫn như còn in nét
Thương biết mấy cho vừa
Ôi! Ngoan hiền Phật tử!

Em gieo “nhân” mướt mà
Anh sớm khuya gặt “quả”
Hồ sen hoài lân la
Ngắm giùm hết thiên hạ!

Hương ngậy ngát ngà ngà
Sen Tinh thật thắm thía
Tương tư rõ ràng ra
Tha hồ anh giã giũa!
Á Nghi, 9.5.2020

Nhớ Mẹ Hiền

Nhớ quá đêm mơ giấc mộng dài
Dâng buồn “Lễ Mẹ” đúng ngày mai
Hồi xưa dưới bể công oằn xác
Thuở ấy trên đồng việc chắt vai
Trải nắng lê đường thân nhức oải
Phơi sương lết chợ xác đau nhồi
Nay con hực hăng người sâu mộ
Ước kiếp sau này được tái lai.

Minh Thuý

Lễ Mother's Day, 5/10/2020

Lễ Mẹ

Thương người nhã nhặn đẹp tình thân
Đức hạnh, công dung nổi bội phần
Đám nít chăm lo như kẻ ở
Ông dôn phục vụ giống cung tần
Ôm đồm mọi việc dù chồng chắt
Gánh vác bao điều dầu nặng truân
Lễ Mẹ dâng hoa thờ tử kính
Nhan thơm khói tỏa mắt mờ lần.

Minh Thuý

Hỡi những kẻ độc tôn
Vô nhân trong kiếp người
Hãy hiện nguyên hình
Loài quỷ đồ hút máu muôn dân
Hãy thả con tôi!
Hãy trả con tôi!

Lạy đức Phật từ bi
Con ngồi đây trong một nước tự do dân chủ
Của xứ lạ quê người
Con thấy, nghe,
Người mẹ nọ sống trong 2 ngày
Vớ niềm hy vọng
Con mình được trả tự do
Được minh oan trước vòng tay nhân loại
Con chấp tay nguyện cầu
Trong im lặng giữa dòng đời xô động
Cho người mẹ thôi đau
Cho biển đảo thoát khỏi giặc Tàu
Cho dịch bệnh tiêu tan
Con chấp tay cầu nguyện
Đức Thế Tôn xuống trần
Tất cả thế giới 3 ngàn,
Đồng cất tiếng đón mừng Đức Thích Ca
Của 2644 năm trước

Giờ phút linh thiêng
Gió lặng chim ngừng
Trái đất rung chuyển 7 lần
Khi bắt diệt đi ngang dòng sinh diệt
Bàn tay chuyển pháp trong đêm hương tinh khiết
Ăn cát tường nở trắng một bông hoa
Thế giới ba ngàn đồng thanh ca ngợi
Văn Phật Thích Ca
Giờ phút linh thiêng
Đóa hoa bắt diệt nở ngay giữa vườn hoa sinh diệt
Nụ giác ngộ hé thành muôn thi khiết
Ngài về đây học tiếng nói loài người
Đêm nào
Từ trời Đâu Suất nhìn về
Chư Thiên thấy địa cầu quê hương tôi
Sáng hơn vì sao sáng
Và tinh tú mười phương châu về
Cho đến khi vàng đông tỏa rạng
Cho đến khi Lâm Tỳ Ni biến thành chiếc nôi êm
Đón Phật sơ sinh
Đêm nay cầu cho khổ đau hoa trái kết thành
Cho sinh diệt đi ngang dòng pháp thân bất diệt
Cho suối tình thương chảy trên vạn dòng tha thiết
Để loài người học tiếng nói chân như

SXH 002

Quý vị tưởng Sao Khuê đôi đũa tài, viết chuyện trinh thám với thám tử **SXH 002**? Không phải đâu. **SXH 002** là biệt hiệu con trai út của Sao Khuê đó. Tên này do cậu họ cháu, tức em họ Sao Khuê, bác sĩ Cường đặt cho cháu đấy. Nay nhân mùa dịch cúm và ngày lễ Mẹ, Sao Khuê kể cho quý vị nghe chuyện mùa dịch năm xưa.

Tại Sài Gòn, năm 1984, vào mùa mưa, trẻ con bị sốt xuất huyết chết nhiều nhất từ trước đến giờ, tạo thành cơn dịch làm đau lòng đứt ruột bao nhiêu người làm cha mẹ.

Thủ phạm gây sốt xuất huyết là vi khuẩn virus Dengue. Virus Dengue không thể lây trực tiếp từ người sang người. Nó được truyền từ người sang người qua vết đốt của muỗi cái Aedes Aegypti. Quý vị có biết là chỉ muỗi cái mới chích người không? Theo sự tích, muỗi cái phải chích người ta để lấy cho đủ ba giọt máu thì được trở lại làm người nhưng muôn đời nó không thể nào có ba giọt máu. Muỗi đực cam phạn chỉ hút nhựa cây cỏ mà sinh tồn. Bạn túm cỏ được con muỗi, con nào râu ria xồm xoàm là muỗi cái đấy. Ngày còn đi học, Sao Khuê thường nhìn con muỗi sốt rét Anophèle qua kính hiển vi mà, đầu nó mang hai hàng râu sum suê như cọng lá dứa.

Muỗi gây sốt xuất huyết đốt người nhiều nhất lúc sáng sớm và chiều tối. Ba đứa nhỏ nhà Sao Khuê ngủ trên gác, sàn gỗ, hèn chi nhiều giống muỗi Aedes. Mặc cho Sao Khuê hàng đêm thức giấc soi muỗi hai, ba lần với cây đèn dầu hôi mà kết quả con vẫn mắc bệnh vì bị muỗi vằn chích. Muỗi Aedes Aegypti, hay còn gọi là muỗi vằn do có vằn trắng trên cơ thể, sống trong nhà, gần khu vực có nhiều người. Muỗi thường trú đậu nơi có ánh sáng mờ hay chỗ tối trong nhà. Chúng ít khi đậu



trên tường. Chúng thường núp ở mặt dưới của đồ gỗ, quần áo treo, rèm treo trong phòng ngủ, nhà vệ sinh, phòng tắm và bếp, tủ, hộc, gầm giường, để tránh gió, mưa và các loài ăn thịt khác; giúp chúng sống lâu hơn và truyền bệnh cũng nhiều hơn. Muỗi gây bệnh sốt xuất huyết đẻ trứng vào những dụng cụ chứa nước trong nhà và khu vực quanh nhà có nước đọng như chai lọ, thùng bỏ không, rác thải, vỏ xe hỏng đọng nước... Trứng nở khi tiếp xúc với nước nên mùa mưa chúng sinh sôi nảy nở rất nhiều nhưng trứng muỗi cũng có thể chịu được điều kiện rất khô và sống trong suốt nhiều tháng mùa khô. Trong suốt vòng đời, muỗi cái đẻ tới 5 lần, mỗi lần hàng chục trứng...

... Sau khi Việt Cộng vào, nhà thuốc tây bị đóng cửa, Sao Khuê chuyển sang nghề dạy học. Từ trường Văn Lang, chuyển về trường Võ Trường Toản và sau cùng là trường Bùi Thị Xuân. Hiệu trưởng Bùi Thị Xuân là đảng viên mặt sắt đen sì, “bôn xê vít” nặng nên theo sát chỉ thị của “trên” để đi giáo viên. Sao Khuê thuộc loại cứng đầu, bất mãn ra mặt nên dù đi thù lợi cũng lấy cớ con nhỏ, đứng ngó chứ không làm, vì thấy vô lý, vô ích quá. Khi trường bắt đầu giảm biên chế (giảm người) thì hẳn đổi Sao Khuê về bên Thanh Đa. Thực ra nhà Sao Khuê ở khu Nguyễn Bình Khiêm, đầu xa lộ thì sang Thanh Đa gần hơn, nhưng lấy cớ bị đổi Sao Khuê xin nghỉ luôn. Nhà có một công nhân viên chức là ông xã Sao Khuê tạm đủ rồi, Sao Khuê ra ngoài, tính chuyện vượt biên cho dễ.

...Dù là dược sĩ Sao Khuê không thành công khi chạy thuốc Tây nên Sao Khuê về phụ mẹ bán cà phê trên lề đường. Ấy thế mà từ khi Sao Khuê làm sữa đậu nành bán ké thì quán cà phê của bà Giáo

rất đông khách. Sáng đó, khoảng 10 giờ sáng thì ông hàng xóm chở con trai lớn của Sao Khuê đến quán (cháu đi theo để chỉ đường) :

- Cô ơi, cô về gấp, chở thằng Út nhà cô đi bệnh viện. Nó muốn xỉu rồi đó.

Hồn vía lên mây, Sao Khuê quăng hết, đạp vội về nhà. Cu Út mặt đỏ, nóng như lửa, lừ đừ.

Bắt con ngồi sau xe và ôm chặt mẹ, Sao Khuê đạp lầy đạp để mang con đến nhà thương Grall, bây giờ là bệnh viện Nhi Đồng 2. Mùa mưa, số trẻ mắc bệnh gia tăng, tại hai bệnh viện nhi đồng, trẻ và cha mẹ nằm la liệt từ trong phòng ra ngoài hành lang. Bệnh viện Grall của Pháp, sau khi Việt Cộng vào được chuyển thành bệnh viện Nhi Đồng 2, tuy sạch, thoáng nhưng cũng đông nghẹt...

Sao Khuê chờ đến chiều mới có bác sĩ vào khám. Ông lạnh như tiền, lẩn tránh nhỏ như lẩn khúc cây, hết sấp lại ngửa, hết kéo quần lại vạch áo, ấn tay vào mu bàn tay, dí mắt vạch tai, soi miệng... Sau cùng ông cho Út vào phòng nằm và cho chút thuốc giảm sốt. Eo ôi! Bà con cho biết là đứa trẻ nằm giường này vừa chết trưa nay. Sao Khuê chưa kịp tỉnh hồn thì nghe xôn xao:

- Ui trời! Thằng nhỏ xỉu rồi,

Bác sĩ chạy vào nhưng không kịp nữa rồi. Sao nó chết dễ dàng thế nhỉ. Hồi trưa, lúc mang con vào, Sao Khuê còn thấy nó, khoảng 10 tuổi, béo tròn, trắng bóc, người Tàu, đi dạo ngoài sân cùng hai người chị, vậy mà bây giờ, chưa chữa trị gì nó đã ra đi, mặc cho người nhà vật vã khóc lóc kêu gào. Trời ơi là Trời!

Quý vị ngạc nhiên là đứa trẻ vào đến nhà thương mà sao không trị để cho cháu bé bị chết?



Bệnh sốt xuất huyết không có thuốc trị và người ta chỉ hỗ trợ sau khi xác nhận bệnh đích thực là sốt xuất huyết và khi tình trạng trở nên xấu bằng cách truyền dịch, nước biển hay plasma.

Triệu chứng sốt cao dễ nhầm với các bệnh khác, khi khám bệnh, bác sĩ tìm những mẩn đỏ trong người. Sốt xuất huyết lại giống như ban đỏ (lên sởi). Đó là cái khó khăn cho bác sĩ để quyết định đúng bệnh mà trị liệu. Đôi khi phải chờ có triệu chứng xuất huyết mới truyền nước biển và truyền

dịch là cách duy nhất để điều trị sốt xuất huyết.

Cu Út bắt đầu đau bụng. Trong nước ói ra và phân có màu đen. Các mẩn đỏ xuất hiện trên người. Vậy đích thực là sốt xuất huyết rồi.

Cháu bắt đầu mê sảng. Bác sĩ cho truyền nước biển. Chỉ vài phút sau cháu lên cơn co giật. Sao Khuê có người em trai mất vì phong đòn gánh lúc 4 tuổi; những giờ cuối cùng em rất đau đớn, người cứ cong lại như cái đòn gánh, thương đứt từng khúc ruột.

Cu Út không cong mà chỉ co giật, chắc không phải phong đòn gánh. Bác sĩ chạy vào, ông cho ngừng nước biển, sau đó cho truyền plasma (huyết tương). Huyết tương là chất lỏng, chiếm 55% - 65% dung tích của máu, là chất có được sau khi lấy hồng huyết cầu, bạch huyết cầu và các tiểu cầu ra khỏi máu. Trong huyết tương có chứa muối và những điều tố (enzyme) cùng những kháng thể. Huyết tương được truyền vào trong người để giúp việc điều trị phỏng nặng, bị shock...

Tưởng vậy là yên, ai dè chưa được nửa bình Út lại giật đùng đùng. Bác sĩ lắc đầu, tuyên bố, không hy vọng, mạng sống như chỉ mảnh treo chuông: 1/1000. Cần truyền dịch mà Út lại dị ứng cả hai, đâu còn cái gì mà điều trị. Lạ một điều bác sĩ nói gì thì nói, Sao Khuê tuy lên ruột nhưng không buồn.

Ừ! hay là huyết tương xã hội chủ nghĩa dỏm vì huyết tương được chế từ phòng thí nghiệm Liên Xô?

Cô em dâu, dân Bắc 75 vội chạy đi nhờ chỗ quen tìm huyết tương của quân đội trong tổng tham mưu, may ra còn thứ tốt. Hai cô bạn thân của Sao Khuê cũng ra chợ Trời tìm mua huyết tương từ ngoại quốc gửi về.

Sao Khuê bắt đầu niệm Phật. Hồi nào đến giờ, Sao Khuê chỉ thuộc mỗi bản kinh “Bạch Y Thần Chú” thỉnh được từ trên chùa khi Sao Khuê theo bà ngoại đi chùa. Sao Khuê đọc kinh liên tục và khấn Phật Quán Thế Âm xin cho Út khỏi bệnh thì Sao Khuê sẽ ăn chay một tuần. Khi Út bị shock, Sao Khuê

vội khẩn Phật, xin ăn chay gấp đôi là 15 ngày. Bây giờ Út mê man. Hai bên cạnh giường Út là mẹ và cậu Cường, bác sĩ mới ra trường 1975.

Sau khi đi tù về, Cường khám tư trong Chợ Lớn với người bạn. Cậu bỏ cả phòng mạch và bệnh nhân, túc trực bên cháu. Tối cậu còn được về ngủ, còn mẹ thì ngày đêm, quên cả ăn, không ngủ, ban đêm chỉ chợp mắt ít phút rồi lại giật mình tỉnh dậy vì sợ con chết khi mình ngủ quên. Trên người Út bao nhiêu là dây nhợ mà mỗi lần tỉnh dậy là Út quơ và giựt hết dây ra nên cần người giữ hai tay lại. Cháu rất gầy ốm, lấy ven rất khó.

Ông bà ngoại, các dì, cô và bạn mẹ vào thăm. Từ 1974 Sao Khuê đã mua được một căn nhà nhỏ trên đường Tự Đức, mà ra khỏi hẻm 16 căn phố là nhà chú thím chồng, xích xuống cuối đường, đối diện “Nguyễn Chí được cuộc” là nhà cô chú ruột Sao Khuê, vòng qua hẻm bên Nguyễn Bình Khiêm là nhà cô ruột, mẹ bác sĩ LMC và Thu Tâm, em họ, bạn học với Sao Khuê từ nhỏ đến lớn, cũng là dược sĩ. Sao Khuê phải đông dài vì quý vị sẽ ngạc nhiên vì sao con Sao Khuê nằm bệnh viện mà lắm người thăm thế, do họ hàng ở gần nhau. Từ khi bác sĩ tuyên bố sự sống của Út chỉ còn 1/1000 thì mọi người ở gần vào thăm, anh rể họ cho mượn xe honda. Xe của Sao Khuê thì ông xã làm mất ngay tháng tư 1975, công xa thì trả cho sở, hai vợ chồng cọc cách hai xe đạp. Bà thím chồng vào thăm và tất cả các cô chú con thím cũng vào. Nhà thím có ba bác sĩ, một dược sĩ thành ra quanh Út toàn là bác sĩ và dược sĩ.

Các cô y tá nhận ra thím. Thím là thầy dạy các cô. Từ đó Út được hưởng quy chế đặc biệt. Hai anh họ của Sao Khuê mắc mừng ngủ dưới chân cầu thang, xe honda để ngay bên để hễ Út trở bệnh thì đi mời bác sĩ ngay. Ông bác sĩ khó chịu này, theo các cô y tá là bác sĩ giỏi nhất khoa nhi. Ông rất được trọng vọng và họ đặc cách cho ông không phải trực gác ban đêm nhưng do tình đồng nghiệp với các em họ Sao Khuê, ông ân cần dặn:

- Bất cứ lúc nào, ngày hay đêm, hễ cháu trở bệnh thì cho người đến tìm ngay.

Cô em dâu tìm được huyết tương xin mang về. Mọi người thờ phào.

Đến nửa đêm, được nửa bình thì Út lại giựt. Sao Khuê la làng. Ông anh họ ngủ ngoài hành lang vội phóng xe đi tìm bác sĩ.

Sao Khuê vội cầu Quan Thế Âm và hứa ăn chay 30 ngày, tăng gấp đôi rồi đó. Mô Phật.

Ông bác sĩ lắc đầu chán nản. Ông chích mũi thuốc chống dị ứng. Út đau bụng và trong ống thoát phân vẫn thấy màu đen do bao tử vẫn chảy máu.

Đột nhiên Sao Khuê nhớ ra trong thùng thuốc từ Canada gửi về có hộp thuốc chích Solucortef. Thuốc này Sao Khuê đã chích vài ống sau khi sanh con trai lớn, cháu thứ hai. Sau khi sanh đại tiểu thơ thì nàng khóc dạ đề, cứ 5 giờ chiều là mở máy, khóc quằn quại, khóc rất to như ra dờ mở hết cỡ nghe rõ từ trong xóm đến đầu đường. Tiểu thư khóc đúng ba tháng mười ngày đủ để ruột gan mẹ đứt đoạn thì ngưng. Bà nội Sao Khuê rất sót cho Sao Khuê mà không làm gì được. Đến đại công tử, cậu rất ngoan, ngủ một mình trong giường nhỏ. Chị người làm rất thương cậu, chui tọt vào gầm giường ngủ, hễ em ọ ẹ là dứt ngay ngón tay cái của em vào miệng nên lên đại học công tử còn bú tay! Sau một tháng công tử bỏ bú đêm và đái đêm nhưng mẹ công tử bị dị ứng hành. Dù rất ăn kiêng theo đúng quy chế bà đẻ, vậy mà không hiểu tại sao cứ đúng 5 giờ chiều, lại 5 giờ chiều, là cả người Sao Khuê ngứa. Mề đay nổi từng dề, ngứa kinh hoàng mà uống thuốc không hết, ngủ không được đến sáng thì mề đay lặn. Sau vài tháng, Sao Khuê đến một bác sĩ khác, vị này chích cho hai, ba mũi Solucortef là hết bệnh luôn. Solucortef là một Corticosteroide trị dị ứng rất công hiệu và có nhiều ứng dụng khác nữa...

Sao Khuê bèn hỏi bác sĩ :

- Hiện tôi còn một hộp Solucortef mới gửi về, bác sĩ nghĩ sao.

Mặt bác sĩ sáng hẳn lên :

- Tốt quá!

Kể cũng lạ, Sao Khuê bán hết thùng thuốc do chị dâu chồng gửi về hàng tháng, chả hiểu sao lại giữ lại hộp này vì thấy lạ. Bà chị chả biết gì về thuốc mà bà dược sĩ bán thuốc khi sửa soạn thùng thuốc

gửi về chỉ căn cứ vào thị trường Việt Nam, thuốc nào lời thì bán. Số Trời và may là Sao Khuê biết thuốc.

Với Solucortef truyền vào cùng plasma, cơ thể cu Út êm rờ.

Coi nè, nước vào, hấn mập tròn quay, trắng bóc ra, trông đẹp trai dễ sợ. Ngày nay, hấn cao và đẹp như... Á Rập nhờ bộ râu quai nón. Vài ngày không cạo râu mà qua Mỹ chơi dám bị giữ lại vì trông hấn giống khủng bố Á Rập!

Từ khi sinh ra, tháng 8 năm 1975, mẹ thiếu ăn mà con chỉ bú mẹ, không chịu bú bình, mà mẹ Út ngu, không lấy sữa bột của con mà uống thì làm gì có sữa cho con bú, kết quả là Út gầy như que tre, lọt tòm trong giỏ xe đạp dù 1-2 tuổi.

Bây giờ hấn nằm im, ngủ li bì nhưng người hấn, sao thế này, cứ trướng lên. Cậu em giật mình:

- Thôi rồi! Thận không chịu làm việc.

Cậu vội chích lên cho cháu mũi thuốc lợi tiểu. May quá, người xẹp từ từ, thận chưa hư.

Chẳng hiểu tại sao bác sĩ lại cấm cho Út uống nước nên thỉnh thoảng Sao Khuê chỉ xoa miệng con bằng bông gòn ẩm.

- Con khát nước.

- Không uống được con ạ.

- Cho con một tí thôi.

- Một tí cũng không được con ơi, để mẹ xoa xoa nước thôi. Bác sĩ dặn uống là chết con ạ

Út nằm im ngủ quên nhưng tỉnh dậy là đòi uống:

- Cho con uống đi, con khát quá. Chết cũng được...

Hấn ngủ mê và gọi bà hàng xóm vẫn bán nước đá cục:

- Bà cụ ơi! Bán cho con đồng nước đá.

Sao Khuê giả bộ:

- Hết nước đá rồi, mai mới có.

- Cho con một cục cũng được, cục nhỏ xíu cũng được.

Một bà mẹ bên cạnh thấy vậy đùa:

- Hết nước rồi, chỉ còn xăng thôi.

- Xăng cũng được, cho con một hớp thôi mà.

Các bà mẹ trong phòng thấy Sao Khuê mãi lo giành giựt con với thần chết đến quên ăn, quên ngủ, người thì cho ly sữa, kẻ cho mẩu bánh. Cô em họ chồng M Nguyệt, là bạn học chung trường được mang và bóc bánh giò cho ăn. Sao Khuê sống trong tình thương đầy ắp của họ hàng và người chung phòng. Phòng này trước 1975 chỉ có một người, bây giờ được đặt 4, 5 giường bệnh mà nhiều khi hai trẻ còn phải nằm chung một giường.

Phần Út, không được ăn gì nhưng bắt đầu được nhâm nhi tí nước. Bác sĩ cho uống một muống rồi tăng dần, Sao Khuê vẫn chưa tìm hiểu tại sao không cho uống, có lẽ sợ xuất huyết trở lại hay đợi vết lũng bao tử lành chẳng?

Cu anh, ở nhà vẫn dợt nhau với em để rồi cả hai đều bị đòn, trong lúc em đau đã tự động thấp nhang, cầu nguyện. Bà chị cả, 14 tuổi cáng đáng mọi việc, đi chợ, giặt giũ nấu ăn, trông và dạy em học trong lúc ông bố sau giờ làm việc là vào nhà thương để ngó.

Máu ngưng chảy, bác sĩ tiếp tục truyền plasma pha Solucortef.

Một cháu gái gầy còm, khoảng 6, 7 tuổi được bố cõng vào. Trông họ lam lũ vô cùng. Bà mẹ chắc lo buồn bán và chăm lũ nhỏ nên trước sau cũng chỉ có ông bố trông nom. Con bé này nhỏ nhít mà chửi thề kinh hoàng. Mỗi khi mở miệng thì ít nhất một câu chửi tục kèm một câu nói. Cháu gái này cũng được truyền huyết tương và bị shock y như Út. Sao Khuê cho mượn một ống Solucortef nhờ vậy cháu này qua cơn nguy hiểm trong khi hầu như một hai ngày lại mất đi một cháu nhỏ, cha mẹ lại vật vã khóc lóc ở phòng bên. Bác sĩ muốn mượn thêm một ống nữa cho chắc nhưng Sao Khuê từ chối, muốn giữ hai ống còn lại phòng xa.

- Xin bác sĩ bảo họ tìm ngoài chợ Trời, tôi không dám cho mượn tiếp vì tình trạng con tôi chưa biết ra sao.

Bác sĩ gật gù đồng ý và cháu gái kia không bị dị ứng nữa

Cuối cùng sau 10 ngày vật lộn với tử thần, Út tỉnh lại, bác sĩ thấy thiếu máu, truyền cho bạch máu và được cho về.

Hai mẹ con ăn ngủ cho lại sức. Sao Khuê nhớ tới lời hứa ăn chay:

- Chít cha ngộ rồi, mấy nị ơi.

- Chuyện gì?

Hai con bạn thân là Hồng Điệp và Lựu Đạn (tên là Lựu nhưng bị hai đứa này gọi là Lựu Đạn) cùng hỏi.

- Ta hứa ăn chay 30 ngày.

- Thì ăn đi!

- Tôi đa ta ăn được... 3 ngày. Hai đứa ăn phụ ta.

- Không được, mi khẩn và hứa thì chính mi phải ăn.

- Huhu... Ah! Ta nhớ ra rồi. Ta khẩn 30 ngày chứ không phải một tháng.

- Há, ba mươi ngày không phải là một tháng à?

- Phải mà không phải... Hihi...

- Ám ó!

- Ta sẽ ăn ba ngày, nghỉ vài ngày lại ăn tiếp... cứ vậy đến khi đủ ba mươi ngày.

Sao Khuê hý hửng với khám phá kỳ diệu này thì bị cả hai mắng:

- Cà chớn, hết mặc cả với Phật, giờ còn gian lận.

- Không gian, chỉ lận thôi, mập mờ đánh lận con đen. May phước ta khẩn ba mươi ngày.

- Có khẩn một tháng mi cũng lý sự: Phật ơi, một tháng là ba mươi ngày, chắt chiu từng ba ngày con sẽ đủ ba mươi ngày ăn chay...

- Đâu phải tại ta? Tại cái lưỡi, nó không chịu ăn, nó không thuộc về ta, nó... vô ngã, ta bảo nó không nghe. Nó chỉ ăn cái gì hợp gu nó, nó còn hay phát ngôn bừa bãi làm mich lòng người khác...

Bởi gian lận nên Trời phạt, vài tháng sau, Út lại sốt, có mẩn đỏ. Sao Khuê cõng con vào nhà thương mà hai chân nhũn như bún, lết mãi mới vào được phòng khám. Cháu cũng được nhập phòng theo dõi. May quá, năm ngày sau qua khỏi được bác sĩ cho về. Lần này không phiền ai cả.

Cậu cháu biết chuyện, mỗi lần sang chơi, gọi Út là thằng SXH002 tức là sốt xuất huyết 002. Nhà Sao Khuê, hai mẹ bạn Sao Khuê và cậu em gần nhau, tuần vài lần họ đều đi bộ hay đạp xe qua nhà Sao Khuê nói dóc hay ăn nhậu vì lúc đó Sao Khuê đã có xuất cảnh đi Canada, nghỉ bán cà phê, ở nhà học sinh ngữ và ăn chơi.

Sao Khuê rời quê hương năm 1985, lần lượt đến Lựu Đạn đi Pháp, Cường đi Hoà Lan, và mẹ lùn đi Mỹ. Dĩ nhiên tình thân vẫn còn và hai mẹ là hai người bạn tốt nhất trên đời. Sau 1975 Sao Khuê dùng nhà Hồng Điệp để đổ gạo buôn lậu bằng công xa của ông xã, làm địa điểm xuất phát vượt biên. Ra ngoại quốc, hai đứa là đại sứ của Sao Khuê, lo phụng dưỡng các bà cô của Sao Khuê ở Pháp và Mỹ. Tụi này vẫn mày tao chi tở. Hồng Điệp sanh một con gái, lấy tên Sao Khuê đặt cho con và dĩ nhiên là con nuôi hờ của Sao Khuê.

Đáng sợ nhất trong đời mẹ là con bệnh, kinh khủng nhất trong đời mẹ là mất con và buồn nhất trong đời mẹ là con hư...

Ngay khi có đồng lương đầu tiên Sao Khuê gửi quà về cho gia đình, hai mẹ bạn, em họ và nhất là ông bác sĩ cùng các cô y tá. Ông bác sĩ hút thuốc nên trên bật lửa gởi tặng khắc chữ "Tri ân bác sĩ" - dĩ nhiên khắc ở Việt Nam. Các cô y tá chỉ xin những cây kim chích đầu ngón tay để lấy máu các bệnh nhân. Tội nghiệp, dưới chế độ ưu việt, cái kim bé tí phải dùng hàng chục lần, mài đi mài lại, cùn mới vất đi...

Sao Khuê bấn lấn vào cuộc sống, đi làm đi học nên cũng chỉ thăm hỏi được vài lần rồi thôi nhưng chính ông bác sĩ Giỏi đã lần nữa cứu cháu đích tôn của ba mẹ Sao Khuê thoát chết, cũng sốt xuất huyết khi ở tại căn nhà Sao Khuê để lại cho các em. Cậu đích tôn nay cũng có vợ con và ở Montreal cùng với Sao Khuê.

Năm xưa, virus Dengue hoành hành ở trẻ con, đến bây giờ vẫn đến hện lại lên ở Việt Nam, cháu nào khỏe thì khỏe. Có lẽ rồi đây loài người sẽ phải tập quen sống với Corona, ai khỏe thì sống...
 Mấy chục năm trôi qua, bây giờ ai cũng già cả rồi. Út ra trường theo đạo Vợ, ở xa, lâu lâu mới về thăm nhà. Lần sau Sao Khuê kể chuyện Út lấy vợ cho quý vị nghe nhé.
 Happy Mother's Day!

Sao Khuê

Ngày lễ Mẹ tháng 5 năm 2020

Họa: Phật Đản 2020

Năm nay Phật đản chẳng lên chùa
 Niệm Phật tại gia tránh được thua
 Địa vị tiền tài cho chẳng nhận
 Hư danh phù phiếm bán không mua
 Thoát nhai mái tóc như sương muối
 Bồng thầy nhân duyên tựa cột đũa
 Buông xả dọn lòng cho tỉnh lặng
 Tâm lành chào đón, qui tà xua
Thủy M

Họa: Tiếng Chuông Cảnh Tỉnh

Phật Đản năm nay phải... bỏ chùa
 Cách ly buồng xá chuyện hơn/thua
 Ngày ngày thiền tịnh, lòng thanh thản
 Sáng sáng tâm an, quảng bán/mua
 Thất thập cổ lai ôi vụt thoáng
 Trăm năm kể mộng tựa trên đũa
 Tiếng chuông cảnh tỉnh đời hư ảo
 Danh lợi mỗi câu cổ đuổi xua.
Kiều Mộng Hà

Họa: Phật Đản 2020

Phật nhủ năm nay chớ đến chùa
 Không may gặp Vít át là thua
 Trong tâm Phật ngự, lòng trình bạch
 Gấp mấy lên chùa, tâm bán mua
 Cứ ở nhà đi, vui niệm Phật
 Buồn buồn xướng họa thỏa bông đũa
 Cuồng chân, đạo mắt sân sau có
 Lá thắm hoa xinh độ bùa xua.
Sao Khuê

Xướng: Phật Đản Mùa Covid-19

Phật Đản năm nay chẳng đến Chùa
 Ai ngờ đại dịch phải chào thua
 Xa Thầy chẳng thể theo người phụ
 Cách bạn thôi đành bỏ khách mua
 Nhớ tiếng chim ca ngày nhộn nhịp
 Yêu hoa sắc rộ nắng vui đùa
 Sân ngoài "thi thực" trong dăng lễ
 Niệm Bồn Sư cầu khổ não xua
Minh Thủy
 Tháng 5/6/2020

Họa: Phật Đản Mùa Dịch Có Vỹ

Năm nay Phật Đản chẳng đi chùa
 Đại dịch cách ly phải chịu thua
 Thừa vắng kinh hành, chuông mõ lặng
 Hoa bày quả cúng... kém phần mua
 Thèm nghe Cú, Kệ... mơ màng tưởng
 Nhoen miệng Nam Mô... giấc ngủ đùa
 Tinh dậy bản thân, Tâm niu Đạo
 Chấp tay Niệm Phật... nào phiền xua...
Thanh Song Kim Phú

Họa: Phật Đản Buồn

Tháng này Phật Đản lễ bên chùa
 Đại dịch ngăn đường, phải chịu thua
 Lễ Phật, tâm thành, không tính toán
 Cầu Trời, ơn đức chẳng cần mua
 Cuộc đời như bóng cầu qua cửa
 Tuổi hạc tựa mây nổi gió đùa
 Mong ước sao mình thanh thân mãi
 Vui cùng con cháu, khổ sầu xua.
Tương Thủy

Họa: NGÀY PHẬT ĐẢN

Thầy nói năm nay khỏi đến chùa
 Ngày rằm Phật Đản kể như thua
 Sư Cô khỏi nấu đồ chay bán
 Phật Tử ở nhà chẳng đến mua
 La Hán ngồi buồn không kẻ viếng
 Quan Âm đứng lặng nhớ trẻ đùa
 Như Lai thị hiện trên đường thể
 Ái dục, sân si phải đuổi xua.
Nguyễn thị Thêm

Họa: Đưa Mẹ Lên Chùa

Con đưa cốt Mẹ gửi vào chùa
 Chẳng muốn chia lìa vẫn phải thua
 Chánh điện im lìm không đại lễ
 Bàn thờ lạnh lẽo chừ buồn bã
 Văn phòng ngăn ngấm chẳng thu mua
 Bán thờ lạnh lẽo chừ buồn bã
 Bếp núc vắng tanh thiếu cột đũa
 Lạy Mẹ, an lòng nghe tiếng Kệ
 Di Đà, chú niệm, quý ma xua.
Nguyễn P. Thủy

Họa: Bé Phú Sám Hối

Bé Phú thường hay thích đến Chùa
 Đến Chùa dóm đó để hơn thua
 Hơn thua sanh sự bày đo đếm
 Đo đếm y rằng chuyện bán mua
 Chuyện bán mua làm tâm áo não
 Tâm áo não chẳng thiết ưa đùa
 Ưa đùa vui vẻ luôn hoan hỷ
 Hoan hỷ bình yên khổ lụy xua...
Thanh Song Kim Phú

Họa: Phật Đản năm nay

Mọi năm sự lễ vẫn lên chùa
 Tình trạng bây giờ phải chịu thua
 Cửa khoá, sân cài, ngăn khách viếng
 Xếp* ngừng, bếp nghỉ, khỏi người mua
 Tung kính bữa nọ luôn thành kính
 Niệm Phật hôm kia, chớ rộn đùa
 Thôi hết thì công làm thiện nguyện
 Ngày xưa... rộn rã... muộn phiền xua.
Thanh Hoà
 *chef cook

Họa: Phật Đản năm nay

Năm nay chẳng được tới thăm chùa
 Phật tử tâm thành để chịu thua
 Pháp thoại "on line" lời mình bạch
 Hàng giao điện thoại khỏi đi mua
 Ngôi nhà viết lách thêm phong phú
 Tập tễnh tranh thơ thỏa tình đùa
 "Web, net," hàng ngày chăm chỉ lướt
 Buồn rầu vắng bóng chẳng cần xua.
Sao Khuê

Mẹ Chồng Nàng Dâu

Trang đứng trầm ngâm trên sân thượng, những sợi tóc dài theo gió nhẹ bay. Trời cao thăm thẳm màu nhung thẫm, cảnh vật xung quanh im lặng như đã say ngủ trong bóng đêm, hương thơm từ bụi hoa hồng và hoa nhài trong chậu ở góc sân thoang thoảng dịu dàng. Chỉ còn đêm nay. Ngày mai Trang sẽ lên xe hoa, sẽ dời bỏ căn phòng thân thương của nàng. Trang rùng mình, đôi vai thẫm lạnh vì sương khuya. Nàng trở vào phòng cô đỡ giấc ngủ. Cô dâu phải đẹp, cô dâu không được hóc hác với cặp mắt thâm quầng.

Thực ra Trang chưa sẵn sàng với vai trò làm vợ và làm dâu vì nàng còn đang đi học. Trang còn một năm nữa mới thi ra trường mà ý của ông bà Phương, cha mẹ Trang là nàng phải tốt nghiệp Dược Khoa xong mới được làm đám cưới, mặc dù Huân được cả nhà quý mến và đã theo đuổi Trang từ ngày nàng còn đang học ở Trưng Vương.

Nhớ những lời dặn dò của mẹ, Trang cố gắng nhưng vẫn không thể nào ngủ được vì những nỗi lo sợ vu vơ. Trang phải về nhà chồng và phải làm dâu vì Huân là con trai độc nhất, ba bà chị gái đã lập gia đình, đã ở riêng. Chỉ còn một mẹ, một con, Huân không thể để bà Kha, mẹ Huân, ở một mình được. Mẹ dạy Trang cứ đối xử tốt, coi mẹ chồng như mẹ đẻ và có chuyện gì phải nhớ chữ nhẫn, chữ nhịn vì một sự nhịn là chín sự lành, chuyện gì rồi cũng sẽ qua. Vì tình yêu của Huân, vì hạnh phúc của nàng, Trang sẽ yêu mẹ của Huân như mẹ của nàng. Trang sẽ ngoan ngoãn bày tỏ lòng yêu thương, kính trọng mẹ chồng trước. Huân cũng nói là mẹ chàng yêu thích Trang mà. Chính bà đã sang xin phép cha mẹ nàng cho cưới sớm vì bà đi xem tuổi thì thấy là năm nay tốt cả cho hai người, phải mấy năm nữa mới có năm tốt như thế và bà Kha đã hứa với ông bà Phương là bà sẽ lo cho nàng học hành đến nơi, đến chốn.

Buổi sáng Trang thức dậy thật sớm, chiếc áo dài hồng máng trên cái móc treo tờ lịch trên tường. Chiếc hộp đựng bộ lúp voan hồng với chiếc vương miện gắn chùm hoa hồng bằng vải nhỏ xinh xinh nằm ngoan ngoãn trên mặt bàn phấn. Tự nhiên Trang thấy bâng khuâng. Tiếng gõ cửa của chị Trâm đưa Trang về thực tại. Ngọc, Vi theo chân chị vào phòng, hai cô nàng làm phù dâu cho Trang.

Thằng Cu Tý chạy lên lầu gọi chị Trâm:

- Mẹ! Bà ngoại nói mẹ đưa các cô xuống đi, nhà trai tới rồi!

Trâm kiểm soát lại đầu tóc, quần áo của Trang, Ngọc, Vi. Chị cầm chiếc bông phấn xoa thêm cho các nàng một lần cuối. Chị gọn gàng trong chiếc áo dài nhung màu huyết dụ dẫn đầu; cô dâu tóc bới cao, đội chiếc vương miện kết một chùm hoa hồng nhỏ, đính với một khăn voan mỏng, phủ xuống quá hai vai, một mảnh che trước mặt; hai cô phù dâu tóc đen mượt xõa dài ngang lưng; cả ba cô đều mặc áo dài tơ màu hồng phấn thật nuột nà.

Ba nàng con gái được đưa tới trước bàn thờ đã nhang đèn nghi ngút. Qua làn voan mỏng phủ mặt, Trang cảm động nhìn Huân trịnh trọng trong bộ đồ lớn sậm màu, ôm bó hoa Lilly trắng dài. Hai chàng phù rể Hùng và Nguyễn cũng nghiêm trang không kém. Trang lúng túng, ngượng ngùng trước bao cặp mắt phía nhà trai đi đón dâu đang chăm chú nhìn nàng. Bà Kha phúc hậu trong chiếc áo dài gấm màu nâu gụ điểm những bông cúc vàng óng ánh, tóc búi gọn trên đầu. Bên cạnh bà có mấy cụ bà trông thật đỉnh đạc và sang trọng. Nghi lễ diễn ra trong vòng thân mật nhưng không kém phần trang nghiêm.

Sau phân trao hoa, trao nhẫn và lạy trước bàn thờ, đại diện hai gia đình giới thiệu các thành viên. Trời bỗng dưng đổ xuống cơn mưa rào như muốn cầm chân khách. Bữa tiệc trà giản dị nhưng thân mật và ấm cúng. Bà Phương và chị Trâm đã sắp đặt rất chu đáo. Mưa tạnh hẳn, lại đúng giờ tốt đã định nên đại diện nhà trai xin được đón dâu. Ông Phương dặn dò con những lời cảm động trước khi ra đi. Bà Phương rơm rớm nước mắt. Người thiếu nữ vu quy bật khóc và hai cô phù dâu cũng nghẹn ngào.

Buổi sáng sau ngày cưới Trang ngượng ngịu theo chồng xuống nhà chào mẹ chồng. Trang gọi bà Kha bằng tiếng mẹ chưa quen thì bà đã đơn đáp:

- Các con sửa soạn ăn sáng rồi đưa nhau về bên ngoại làm lễ Nhị Hi, mẹ đã sắp sẵn mọi thứ rồi đây. Liệu về sớm cho kịp sửa soạn đi Đà Lạt kéo trẻ chuyển bay.

Sau tuần trăng mật thân tiên trên Đà Lạt, Trang lại cắp sách đi học và Huân trở về trường với nghề gõ đầu trẻ. Cuộc sống không đến nỗi như nàng lo và chuyện mẹ chồng nàng dâu hình như không có ở đây. Nhà có ba người, bà Kha vẫn lo việc chợ búa, cơm nước. Trang đi học về thì xà vào bếp phụ mẹ chồng và ăn xong nàng dọn dẹp, rửa bát đĩa. Khi bà nằm xem TV ở phòng khách thì nàng vào phòng để học bài.

Nhà hai tầng, phòng ngủ của bà Kha ở tầng dưới còn phòng hai vợ chồng ở tầng trên nên không có gì đụng chạm.

Hồi trẻ bà Kha là một nữ hộ sinh, mới về hưu vài năm nay. Bà tân tiến, không cổ hủ như nhiều người cùng lứa tuổi. Những ngày đi học về sớm Trang xuống bếp phụ làm cơm, bà chỉ dạy tận tình và cũng nói như để trấn an Trang:

- Mẹ biết con còn bận học, con cứ lo học cho xong, bao giờ con ra trường mẹ sẽ giao hết việc nhà cửa, cúng giỗ cho con. Bây giờ thì việc cơm nước, việc nhà lật vật để mẹ làm như mẹ vẫn làm từ bấy lâu nay. Con đừng ngại.

Bà kể cho Trang về tuổi thơ của Huân, cuộc sống của gia đình bà hồi ở ngoài bắc. Ông Kha mất từ năm bà mới ngoài ba mươi tuổi, bà đã ở vậy nuôi các con ăn học nên người và dĩ nhiên cậu út Huân là cục vàng, cục ngọc của bà.

Sau ngày cưới độ hơn hai tháng Trang lên cơn sốt, bụng dạ cồn cào không ăn được, chỉ muốn ói. Bà Kha tằm tằm cười và hôm sau bà đưa Trang vào khám nghiệm ở nhà thương Từ Dũ. Kết quả thử nước tiểu nàng đã cần thai. Không bút mực nào tả xiết được nỗi vui mừng của cả nhà ngày hôm ấy. Việc học của Trang ngày một nặng hơn, nhiều khi Trang phải ở lại thư viện thay vì về nhà vào bếp làm phụ với mẹ chồng. Thêm nữa bụng ngày một to khiến Trang mệt mỏi, về nhà ăn cơm xong chỉ muốn lăn ra ngủ.

Một hôm vì có việc bận ở trường nên Trang về trễ giờ cơm. Hai mẹ con Huân ngồi sẵn bên bàn ăn như có ý đợi. Không khí nghiêm trọng khác thường khiến nàng hơi hoảng.

Trang xin lỗi mẹ chồng và nói lý do về trễ rồi ngồi vào bàn ăn ngay, không dám đi thay quần áo. Bà Kha đứng dậy thoái thác là mệt không muốn ăn, vào phòng đóng cửa lại.

Trang nhìn Huân dò hỏi, chàng lắc đầu nói:

- Em để phần mẹ rồi ăn cơm đi. Một lát mẹ hết mệt mẹ sẽ ăn sau.

Trang ngại ngùng nhưng cũng im lặng ăn nhanh cho xong bữa.

Vào phòng, vừa đóng cửa lại Trang đã thì thào hỏi chồng cho rõ nguồn cơn. Huân cho biết:

- Nhân lúc không có em ở nhà anh đề nghị mẹ mượn người giúp việc để mẹ đỡ vất vả, em đỡ cực và mệt thì giờ vì còn phải lo học thi. Mẹ giận anh, mẹ nói anh ở với mẹ bao nhiêu năm mà không hiểu mẹ. Mẹ đâu quản ngại với các con. Mẹ còn khỏe mẹ rất vui khi làm việc, nếu Trang bận thì để mẹ làm một mình cũng được.

Trang chép miệng:

- Sao anh không bàn với em? Mẹ giận anh là phải. Nếu cần em sẽ ở lại trường hay em đi thư viện học. Nhà có ba người, công việc có là bao. Không có em ở nhà mẹ vẫn làm như mẹ đã từng làm khi anh chưa cưới em mà! Biết mẹ nấu ăn ngon mình khen mẹ và ăn uống tận tình là mẹ vui rồi. Anh không biết tâm lý phụ nữ. Lỗi tại anh hết đó, anh biết chưa?

- Tại anh? Anh biết tính mẹ và anh hiểu tính em. Mẹ thích bao đồng mà em lại hay ôm việc. Mẹ làm việc mà em không làm gì có được không? Cứ lẩn tránh nhìn nhau về mấy công việc lật vật trong nhà thì cả hai cùng bận, cùng mệt thì giờ. Việc nhà chỉ cần mượn một người làm là cả mẹ khỏe, em cũng khỏe. Anh nghĩ chuyện chỉ giản dị như vậy chứ có gì đâu mà rắc rối. Bây giờ mẹ đã giận, em lại còn trách anh!

Đêm sâu, dù mệt nhưng Trang vẫn trần trọc. Thái độ của bà Kha khiến Trang bàng hoàng, hình như bắt đầu có sự rạn nứt. Trang đã tâm niệm rằng mình sẽ yêu mẹ chồng như mẹ mình, sẽ nhẫn nhịn như lời mẹ dặn dò nhưng trước hoàn cảnh này Trang không biết phải làm sao.

Mấy hôm Huân thấy không khí trong nhà vẫn căng thẳng, ngọt ngọt. Như để chuộc lỗi, sáng Thứ Bảy chàng lau chiếc xe vespa sẵn sàng, khi mẹ thức dậy chàng đã lại gần xun xoe:

- Mẹ ơi, hôm nay mẹ có đi đánh tổ tôm không? Con “đánh xe” đưa mẹ đi nha.

Chàng biết cuối tuần mẹ chàng hay đến nhà mấy bà bạn để chơi bài hoặc chuyện trò cho vui. Thường bà tự mình gọi xích lô đi. Nay Huân muốn lấy điểm nên sốt sắng đề nghị. Ai ngờ bà lắc đầu từ chối ngay:

- Thôi hôm nay mẹ không đi đâu hết. Con muốn đi đâu thì cứ đi.

Huân tiu nghỉu lên gác rủ Trang:

- Anh định đưa mẹ đi chơi mà mẹ không chịu. Để anh đưa em về bên nhà thăm bố mẹ hay em muốn đến thăm chị Trâm? Lâu lâu nghỉ một bữa đi chơi cho khuây khoả.

Ngày cuối tuần Trang chỉ muốn nằm nhà nghỉ nhưng hôm nay bà Kha ở nhà, không khí không vui nên nàng cũng nghe lời Huân thay quần áo xuống xin phép mẹ chồng để về thăm cha mẹ.

Đúng dịp có cả gia đình chị Trâm và Trang cùng về chơi, bà Phương rửa các con xuống bếp cuốn chả giò cho vui ngày họp mặt và để ông Phương có dịp uống bia, chuyện trò cùng hai chàng rể. Trong không khí thân mật của gia đình cha mẹ, nghĩ đến chuyện nhà mình Trang rất buồn. Nàng không hiểu tại sao bà Kha lại thay đổi thái độ như thế, không lẽ chỉ vì việc Huân muốn mượn người làm. Khi về bà Phương gói cho con một bọc chả giò với đủ bún, rau giá và nước mắm pha sẵn để biếu thông gia. Trang bịn rịn chia tay với bố mẹ, anh chị và thằng cu Tý.

Buổi tối về đến cửa thấy tối om, Huân bước vào nhà bật đèn lên, mọi thứ vẫn ngăn nắp, tinh tươm nhưng vắng tanh, vắng ngắt. Bà Kha không có nhà. Huân đi khắp tầng trên, tầng dưới, vào cả phòng bà cũng không thấy mẹ đâu. Cả hai hoảng hốt, nhà không bật đèn thì chắc bà đi từ sớm, nhưng bà đi đâu.

Tiếng Huân:

- Em ở nhà nghỉ để anh sang nhà các chị tìm, đón mẹ về. Nhớ đóng cửa ở yên trong nhà nhé. Để anh đi một mình được rồi.

Đầu óc Trang như tê điếng, gật đầu mà nước mắt chỉ trực trào ra. Huân có ba người chị, hai chị lớn, chị Hiền, chị Nhu ở Sài Gòn còn chị Nhã ngay sát trên Huân thì theo chồng ra sống ngoài Nha Trang. Huân nghĩ có thể bà sang nhà một trong hai chị thôi. Trang ngồi yên đợi trong ghế salon ở phòng khách, không dám một mình lên phòng riêng ở trên gác.

Đã hơn hai tiếng chưa thấy Huân về, tiếng đồng hồ treo tường phát ra những tiếng tic tac rõ rệt trong đêm. Trang ôm mặt khóc rầm rức. Những ngày mới về nhà chồng, không khí trong nhà thật vui vẻ, bà Kha dường như rất yêu Trang và Trang cũng ngọt ngào, ngoan ngoãn với mẹ chồng. Nàng nhớ những ngày nghỉ cùng ngồi chung chiếc xích lô với bà để bà đưa Trang đi thăm các bà bạn như có ý khoe cô con dâu. Bà còn kể Trang nghe những người có con gái muốn gả cho Huân mà chàng không để ý. Thế mà chỉ mấy tháng sau, sao có sự lại như thế này. Trang tự kiểm điểm xem nàng có làm gì sai không. Riêng về phía bà Kha nàng thấy bà là mẹ chồng thật tốt, không cay nghiệt hay bắt bẻ con dâu. Bà luôn chiều chuộng nàng và vẫn âu yếm, chăm sóc Huân. Bà là người hiểu biết, không cổ hủ. Ngay hôm đám cưới, thường thì mẹ chồng chỉ đến làm lễ xin dâu rồi về trước để tránh cảnh mẹ chồng, nàng dâu đụng chạm. Bà tuyên bố với họ hàng: “Con dâu tôi, tôi đón” và đã ở lại cho đến lúc đón nàng về. Vậy thì tại sao??

Trang vừa mệt mỏi thiếp đi thì tiếng mở cửa đánh thức nàng dậy. Huân buồn bã dắt xe vào nhà.

- Anh đã đến nhà chị Hiền, chị Nhu, sang cả nhà dì Khang, dì Hà mà không tìm thấy mẹ. Anh lo quá. Mẹ chưa đi đâu qua đêm bao giờ, trừ những chuyến đi nghỉ hè ở xa. Không biết mẹ đang ở đâu. Thôi cứ chờ mẹ, chắc mẹ về trễ chứ nếu đến chơi nhà mấy bà bạn thì không bao giờ mẹ ở qua đêm. Nhất là nếu có chuyện buồn trong nhà thì mẹ cũng không muốn cho người ngoài biết vì mẹ rất tự ái.

Gói đồ ăn đem từ nhà bố mẹ về cũng như đang buồn bã nhìn Trang. Nàng để nguyên cả bọc cất vào tủ lạnh.

Đợi cửa thật khuya cũng không thấy bà Kha về. Hai vợ chồng lên phòng ngủ mà lòng nóng như lửa đốt. Lăn qua, trở lại không tài nào ngủ nổi.

Sáng sớm tinh mơ nghe tiếng chuông cửa. Trang hốt hoảng ra ban công nhìn xuống, thấy chị Hiền thì vội vàng gọi Huân cùng chạy xuống ngay. Chưa vào phòng khách chị đã thì thầm:

- Chị phải sang Huân trước khi chị đi làm để báo tin cho hai em yên tâm. Mẹ đang ở nhà chị. Mẹ đến từ chiều hôm qua nhưng dặn cả nhà là em có đến tìm thì nói không có mẹ ở đó. Mẹ giận Huân lắm. Lúc Huân đến mẹ đang ở phòng trong. Nghe em lo mẹ cũng rất thương nhưng mẹ vẫn còn giận

Huân. Mẹ nói với chị là mới sáng sớm em đã muốn đuổi mẹ đi để giết nhau về nhà vợ. Bây giờ em chỉ biết bên vợ thôi. Người già tính nết như trẻ con, buồn giận vợ vẫn thôi mà. Chiều nay vào giờ cơm cả hai vợ chồng làm như vô tình đến nhà chị sẽ gặp mẹ đang ngồi ở bàn ăn. Liệu lời mà nói xin lỗi, nói cho mẹ nguôi rồi đón mẹ về. Đừng nói là chị báo nhá. Thôi chị đi làm đây, tuần này chị phải trực ngày Chủ Nhật.

Cả đêm hôm qua bà Kha cũng không ngủ được. Khi Huân đến nhà Hiền để tìm bà, Huân đã hoảng hốt lo sợ thật sự khi nghe chị nói không có mẹ ở đây. Huân đã đến nhà chị Nhu trước mà không tìm thấy mẹ, sang đây cũng không có. Huân đã lo cuống lên, bà nghe cũng thương.

Ngày đầu tiên Huân đem Trang về trình diện mẹ, nhìn nàng bà Kha đã có cảm tình ngay. Trang trông phúc hậu, duyên dáng, chuyện trò vui vẻ dễ thân. Bà lại biết thêm là khi còn ở ngoài Bắc nhà bà nội của Trang là hàng xóm với bà ngoại Huân, là chỗ quen biết cũ nên bà cũng mừng thầm và nghĩ là bà sẽ có một cuộc sống về già êm đềm và hạnh phúc. Bà chỉ có một người con trai, theo lẽ thường cha mẹ phải ở với gia đình con trai, nghĩa là bà sẽ sống với vợ chồng Huân. Chuyện mẹ chồng nàng dâu xung đột xảy ra rất nhiều xung quanh bà, người ta thường thấy mẹ chồng hiền lành lại gặp con dâu đáo đẽ. Con dâu biết điều lại bị mẹ chồng khó khăn. Bà tự nhủ sẽ cảnh giác để tránh cái cảnh Mẹ Chồng Nàng Dâu muôn thuở ấy. Mấy tháng đầu nhà như rộn rã hẳn lên khi có thêm Trang. Bữa cơm gia đình ấm cúng, ba người ăn uống, nói cười vui vẻ. Trang ăn món gì cũng tấm tắc khen ngon và hỏi bà cách nấu. Trông hai vợ chồng trẻ ríu rít với nhau bà thật vui. Vậy mà lúc gần đây có những chuyện xảy ra khiến tâm trạng bà không an, canh cánh trong lòng một nỗi buồn tủi. Thái độ của Huân, cách cư xử của Huân khiến bà đau đớn. Con trai không hiểu lòng thương yêu của mẹ. Bà thương dâu, biết là Trang còn bận học lại bụng mang dạ chửa, bà đã nấu những món ăn ngon lành, đặc biệt để tấm bổ cho Trang. Huân như không nhận ra, không biết đến những điều ấy. Tình thương bà cho đi, những gì bà vun đắp chàng không biết trân quý. Bà rất giận khi Huân tỏ ý muốn mượn người làm. Huân như không cần đến sự hiện hữu của mẹ, sự quan tâm của mẹ. Trong khi bà muốn tự tay chăm sóc cho Trang như đã lo cho mấy cô con gái. Bà goá chồng từ sớm, một mình vừa làm mẹ vừa làm cha nuôi dạy cho bốn người con nên người, khi trưởng thành đều có công ăn việc làm tử tế. Cậu ấm Huân, cậu con trai được cả nhà cưng chiều, chỉ có việc học, chẳng phải đụng tay vào việc nhà. Khi các chị chưa đi lấy chồng thì quần áo cả nhà được các chị giặt giũ, là ủi phẳng phiu. Khi các chị từ từ lập gia đình, ra ở riêng hết, nhà chỉ còn bà với Huân thì chính tay bà giặt ủi cho cả hai mẹ con. Chờ bữa, cơm nước, dọn dẹp cũng một tay bà. Nhà chỉ có hai người lớn, công việc chẳng có là bao vả lại bà không muốn trong nhà có thêm người lạ. Khi có vợ thì Huân ngồi giặt quần áo cho cả hai vợ chồng. Nhìn con trai lưng dài, vai rộng mà ngồi xồm giặt giũ thì bà thật thương, bà sang nhờ Hiền mua cho cái máy giặt để con trai đỡ cực. Huân như không hiểu lòng thương con của mẹ, lúc nào cũng như sợ Trang bị bà sai bảo, hành hạ và luôn như gồng mình lên để che chở vợ. Cả một đời bà đã ở vậy để nuôi dạy các con, Huân có xót, có thương mẹ không! Nghĩ lại buổi sáng nay Huân đã làm bà bẽ bàng, cụt hứng. Ngày nghỉ cuối tuần bà đã nấu sẵn một nồi thịt bò kho, đợi hai con dậy bà sẽ ra đầu ngõ mua mấy ổ bánh mì nóng để ăn cho ngon. Thế mà bà vừa thức giấc Huân đã muốn bà đi cho khuất mắt. Xưa nay có bao giờ Huân để ý đến việc chờ bà đi chơi đâu mà hôm nay lại tự nguyện. Biết bà ở nhà mà hai vợ chồng đã tình bơ kéo nhau sang nhà vợ, không nghĩ gì đến sự buồn bực của bà. Qua giờ ăn trưa cũng không thấy hai vợ chồng đưa nhau về. Một mình vò vó trong nhà với nỗi tủi thân, bà không thể ngồi nhà mà gặm nhấm nỗi buồn. Bà thay quần áo, bê cả nồi bò kho, gọi xích lô sang nhà cô con gái lớn.

Mấy lần hai vợ chồng sang xin lỗi và năn nỉ mời bà về nhưng bà vẫn chưa nguôi. Huân và Trang cũng lo buồn nên không khí trong nhà thật ảm đạm. Trang không yên lòng để chú tâm vào việc học, ngày thi đã gần kề mà ngày sanh cũng sắp tới. Ban đêm nàng vùi đầu vào ngực chồng mà khóc. Việc ra trường thì nếu khóa này không đậu thì thi khóa sau, mỗi khóa cách nhau có mấy tháng nhưng nàng sợ rằng nếu cứ lo âu, buồn khổ như thế này sẽ ảnh hưởng đến con. Nàng sợ con nàng ra đời sẽ xấu xí, nhăn nhó như khi. Một hôm nàng đánh bạo đi một mình sang nhà chị Hiền. Vừa nhìn thấy

mẹ chồng là những giọt lệ tự nhiên ứa ra, nghẹn ngào không nói lên lời. Bà lại gần vừa nắm tay Trang thì như tũn thân nàng oà lên thổn thức, hai dòng nước mắt tuôn ra như suối. Trang tha thiết xin lỗi mẹ, xin mẹ trở về. Bà Kha thương cô con dâu vì trong việc này cô không có lỗi. Bà giận là giận con trai bà nhưng chuyện cũng thật tế nhị khó nói ra lời.

- Con yên tâm, con không có lỗi gì cả. Con biết là mẹ thương con phải không? Lo giữ sức khỏe và học thi cho xong con ạ. Mẹ ở chơi với chị vài hôm nữa rồi mẹ sẽ về.

Nhìn Trang liêu xiêu với cái bụng đã khá nặng nề. Tính nhảm bà chắc chỉ còn hơn hai tháng là đến ngày sanh, lại trùng với tuần lễ thi ra trường của Trang. Mấy hôm nay chả biết hai vợ chồng nó ăn uống ra sao. Thôi bà sẽ về chăm sóc con dâu cho đến ngày sinh nở, mẹ tròn con vuông. Bà sẽ trải lòng, chăm chút con cháu, hy vọng là Huân sẽ hiểu. Đợi đến ngày Trang tốt nghiệp bà sẽ đem sổ sách ra giao hết tiền bạc mà bà giữ cho Huân từ bấy lâu nay; giao nhiệm vụ quán xuyến gia đình và săn sóc con cái cho Trang. Bà sẽ vui với câu kinh tiếng kệ, vui cảnh chùa chiền và chăm bón vài gốc hoa. Thỉnh thoảng bà đến thăm mấy cô con gái và vui với mấy đứa cháu ngoại. Bà sẽ không tự trói buộc mình vào những trách nhiệm trong nhà, buông bỏ hết những hệ lụy, những lo âu, suy nghĩ lằm cẩm để tự chuốc khổ vào mình. Không can thiệp vào đời tư của các con. Gia đình của ai nấy lo, bà sẽ coi mình như một người khách.

Đêm nay bà Kha sẽ ngủ một giấc thật ngon.

Đỗ Dung


Ngày Của Mẹ

Con hỏi mẹ.
"Mẹ thích gì ngày Mother's Day
Con mua online gửi về cho mẹ"
Mẹ buồn rơi lệ

Mẹ bây giờ không ước gì thêm nữa
Dù món quà con mua quý giá đắt tiền
Giữa căn nhà trống vắng triền miên
Mẹ chỉ ước có cháu con bên cạnh.

Giá ngày Mother's Day
Con hiện ra trước cổng
Nở nụ cười và gọi " Má ơi!"
Ôi! tiếng gọi của con tôi

Làm mẹ già vui mừng muốn khóc
Mẹ sẽ ôm con, bờ vai to và chắc
Hạnh phúc ngập tràn
Hơn cả vạn đóa hoa hồng.




Con ơi! Mẹ đây ước mong
Con được về bên mẹ một ngày
Tất cả mọi điều ta bỏ bên ngoài
Con với mẹ cùng ngồi tâm sự.

Mẹ sẽ được nói ra nhiều thứ.
Mà mẹ từng ấp ủ trong lòng.
Trong căn nhà hoang lạnh trống không
Mẹ đối diện nỗi buồn mất mát.

Con không hiểu người già khao khát
Được nói với con, tâm sự cuối đời.
Thời gian mẹ còn ngắn lắm con ơi!
Mỗi buổi sáng mừng một ngày còn sống

Nhưng mẹ biết, đó chỉ là hoài vọng.
Một ngày của con trăm việc lo toan
Đợi đến ngày Chúa mở cửa Thiên Đàng
Con sẽ khóc khi mẹ không còn nữa.

Con sẽ tiếc sao hẹn lần hẹn nữa
Mất mẹ rồi, quà cáp cũng bằng thừa
Mother's Day con đã nhớ hay chưa.
Về bên mẹ chỉ một ngày cũng đủ.



Nguyễn Thị Thảo
Tặng bạn tôi

Từ Nay Vĩnh Biệt Mẹ

Tôi không thể tin là Mẹ tôi đã ra đi.

Đám tang Mẹ đã xong rồi. Thân xác Mẹ đã hóa thành tro bụi rồi.

Chỉ trong vòng có 5 ngày mà thế giới chung quanh tôi đảo lộn. Sự việc xảy ra quá nhanh và đột ngột. Tôi bàng hoàng, chơi vơi.

Tôi sững sờ, nức lên: “Mẹ ơi! Mẹ ơi!” Hai tay và bờ vai tôi run lẩy bẩy như bị động kinh, nước mắt nước mũi tuôn trào, rồi đến cơn ớn lạnh, xây xẩm chóng mặt.

Mặc dù tôi biết có sống thì có chết và Mẹ đang ở vào giai đoạn cuối của chu kỳ: sinh, lão, bệnh, tử nhưng sự chuẩn bị tinh thần này vẫn không ngăn được cảm xúc hụt hẫng, bàng hoàng!

Mẹ ơi! Tháng Tư đang vào xuân, dogwood, azaleas trắng, hồng và đỏ đang nở rộ trước nhà. Đẹp lắm Mẹ ạ! Mẹ có nhớ Mẹ đã đón cháu Khoa, rồi 4 năm sau lại đón cháu Duy từ bảo sanh viện về cũng vào dịp cuối tháng Tư? Bây giờ ngày sinh nhật cháu Khoa cũng là ngày tang của Mẹ!

Tôi chúc cháu trong tiệc khóc: “Bà Ngoại mất rồi... Sorry Khoa, happy birthday...”

Từ đây, sinh nhật của cháu sẽ không vui trọn vẹn vì luôn kèm theo những ngậm ngùi thương nhớ Ngoại khó quên. Thật tội nghiệp cháu!

Thêm vào đó là nỗi đau tháng Tư Đen. 45 năm rồi mà vết sẹo vẫn chưa lành, cứ mỗi năm lại tấy lên nhức nhối. Chưa hết, tháng Tư năm nay, cả nước Mỹ còn lao đao với đại dịch COVID-19, biết bao người đã vong thân. Cũng vì đại dịch này mà Mẹ đã sớm lìa đời. Ôi tang nhà, tang nước! Mười hai tháng, chỉ một tháng Tư sâu hận!

Tôi nhớ, khoảng tháng 5, 2018 Mẹ bị đột quỵ và được đưa thẳng từ bệnh viện vào nursring home ở Hagerstown. Gia đình đã thay phiên nhau vào lo cho Mẹ. Các con không an tâm khi Mẹ sống trong cảnh “lạ nước lạ cái” vì cả đời Mẹ chỉ quanh quẩn trong nhà, trong vòng tay bảo bọc của Bố. Mẹ chưa bao giờ phải bon chen trong xã hội Mỹ, phải trực tiếp giao dịch với người Mỹ mà nay phải sống trong một cộng đồng Mỹ thì tránh sao được cô đơn và chán nản.

Dù ở tiểu bang khác, các con chấp nhận cách xa chồng hay vợ để thay phiên lo cho Mẹ. Tôi còn đi làm nên lấy một tuần vacation, ở hotel gần đây để tiện săn sóc Mẹ từ sáng đến tối và vào thăm Mẹ những cuối tuần.

Lúc đó, thể chất Mẹ còn yếu, tay chân bên trái không cử động bình thường và ngồi phải có người nâng đỡ. Mẹ nói không nhiều nhưng hiểu và trả lời chút chút được. Mẹ nhận ra Bố, các con và người vào thăm. Gọi tên từng đứa nhưng cũng có lúc lẫn lộn. Ăn uống được khá nhưng phải cắt nhỏ thức ăn và uống nước bằng thìa.

Họ bắt đầu physical therapy (PT) nhưng Mẹ không hăng hái lắm, hay ngủ gà ngủ gật. Mẹ đã nắm lấy hai thanh sắt và bước được vài bước. Dần dần, Mẹ đã cầm được bát và ly, tự ăn uống tuy tay còn hơi run. Biết giờ cao hai tay chụp trái banh và chân đá banh vào sọt. Biết lần tràng hạt và xem kính. Sung sướng lắm khi thấy khi trợ lý y tá nắm lưng quần Mẹ, giữ Mẹ đứng được khoảng một phút. Mẹ nói dễ dàng, nhanh. Nói to và nhiều, còn trả lời những câu chào hỏi của trợ lý y tá (General Nurse Assistant) bằng tiếng Anh. Lại có những lúc, Mẹ con đối thoại đôi co, rất hào hứng:

- Mẹ đừng kéo áo lên, xấu lắm.
- Ai xấu đây?
- Thì Mẹ chứ ai. Kéo áo lên thấy cả diaper. Có xấu không?
- Xấu!
- Mẹ bây giờ cãi nhau được rồi.
- Không cãi nhau...

Mẹ có thể giữ đầu thẳng lúc ngồi, nghiêng đầu qua lại nhanh nhẹn và cố gắng cử động thân người, tự xỏ tay vào áo. Cho Mẹ xem những youtube của Chinese dancers thì Mẹ thích lắm, hai tay múa theo.... Tôi chế ra đồ chơi để Mẹ có thể điều khiển các ngón tay thêm chính xác và đỡ run như cắm bút vào lỗ, xỏ dây qua bút, tập viết.

Những ngày nắng ấm, tôi đưa Mẹ đi ra ngoài sân, hứng nắng, gió. Đi ngang chậu hoa, Mẹ cứ đưa tay nấp hoa, tôi ngăn lại vì tưởng Mẹ định bứt hoa. Té ra Mẹ thấy những cọng hoa chết, Mẹ ngắt chúng.

Ngồi ở ngoài sân khá lâu, tôi hỏi: “Mẹ muốn vào chưa?” Mẹ bảo: “Ngồi thêm tí nữa.”

Hỏi Mẹ thích về nhà hay ở đây. Mẹ nói thích ở đây. Có lẽ Mẹ không muốn con cái phải chăm sóc cực nhọc.

Thương Mẹ quá, tôi gục đầu vào chân Mẹ, giấu những giọt lệ thì Mẹ ôm đầu tôi... nhỏ tóc bạc!



Tôi đưa kinh cho Mẹ đọc và nói Mẹ chép lại. Mẹ cố gắng lắm nhưng vẫn không viết thẳng hàng được, có lẽ thiếu sự thăng bằng của cơ thể.



Mong cho Mẹ chóng phục hồi nên phải đọc thục, bắt tập dù Mẹ có kêu đau. Hôm nào Mẹ không có tiến bộ thì lúc ra về tôi buồn rã rượi, đêm chiêu nghĩ ngợi tìm cách khác... Tôi lo từng ngày! Nôn nao từng ngày!

Khoảng tháng 9, 2018 thì đột nhiên Mẹ suy nhược, tay run nhiều và thường kêu: “Giời ơi, đau quá!” khi họ thay quần áo, tã cho Mẹ.

Tôi nghĩ là có thể Mẹ vừa bị thêm một stroke nhẹ bên não trái vì cánh tay và chân bên phải yếu hẳn đi và miệng Mẹ cử động khó khăn khi nhai nuốt.

Trong lúc đang cần rehab/PT thì tôi rất sững sốt khi Medicare quyết định ngưng dịch vụ này. Theo họ tình trạng của Mẹ tệ hơn, không có thay đổi gì từ 3 tuần trước. Mẹ không có đủ sức mạnh ở chân để tự nâng người, tập đứng, tập đi.

Tôi sụt sùi năn nỉ bà trưởng nhóm PT cho Mẹ tiếp tục PT hay mượn những dụng cụ của họ để tập cho Mẹ nhưng họ không thể đáp ứng lời yêu cầu của tôi vì trách nhiệm pháp lý.

Được! Tôi sẽ tìm cách tập cho Mẹ. Sẽ có ngày Mẹ tôi bước ra khỏi nơi đây bằng đôi chân của Mẹ.

Tôi đem walker, máy đạp chân vào, kiên trì bắt Mẹ tập. Tôi tự đảm nhận trọng trách này.

Lúc trước, tôi hăm hở chạy nước rút đến cái đích là mang Mẹ về nhà. Bây giờ tôi bị hụt hẫng và tuyệt vọng vì cái đích không còn nữa.

Nhưng chẳng còn cách nào khác là tiếp tục kiên trì, cố gắng và cố gắng!

Rất khó khăn khi Mẹ nói, viết, lại không nhớ tên Bố và các con vì chứng mất trí nhớ (dementia) đã đến hồi trầm trọng. Tình trạng thay đổi mỗi ngày, khi tốt khi xấu nhưng đa phần là xấu hơn!

Mẹ không chịu tự ăn lấy, tự đánh răng... Tôi phải làm hết.

Nhưng tôi không
đầu hàng số mệnh
dễ dàng.

Với sự cố gắng,
dần dà Mẹ lấy lại
sức để tập đi đứng
bằng cách ôm sofa
và lẫm chẫm theo
từng bước nhỏ. Có
một lần, anh Huy
đề nghị đi mà
không cần ôm ghế.
Anh nắm 2 tay Mẹ
dắt đi được mấy
vòng trong phòng.
Thế là anh Huy đã



tập cho Mẹ nhảy Tango! Mẹ ơi, Mẹ con biết lòng con hớn hở, vui mừng biết bao
nhiều không?

Phấn khởi, tôi cho Mẹ tập nhiều hơn, tập đứng, tập đi, tập đạp bánh xe, và tự đẩy
wheelchair đi chút chút.

Tóm lại, về thể chất thì Mẹ có phục hồi nhưng trí
nhớ vẫn không tiến triển khả quan, vẫn lẫm chẫm
như bị làn sương che phủ.

Rồi có lúc lại hoàn toàn trái ngược, trí nhớ có
phần hồi phục nhưng thể chất lại yếu đi, đứng
không vững, chân kéo lê dưới đất.

Tôi vui buồn theo từng ngày của Mẹ!

Tháng 5, 2019, Bố bị UI (Urinary Infection). Sau
khi ổn định, Bố vào nursing home để họ theo dõi
bệnh trạng. Bố nằm cùng phòng với Mẹ một
tháng mới về nhà.

Đây là một tháng “trăng mật”, 2nd honey moon! Bố Mẹ gần gũi với nhau sau bao tháng
ngày xa cách.





Sau khi Bố về nhà thì họ lại đưa Mẹ trở về Lincoln Terrace Wing, nhưng phòng khác.



Mẹ ăn uống càng ngày càng ít đi nhưng vẫn tự xúc được. Hai bàn chân Mẹ hay bị bầm tím vì thiếu sự lưu thông của máu. Tôi đem heated massager và dầu khuynh diệp tốt nổi tiếng của Úc, chuyên trị nhức mỏi, phong thấp vào thoa bóp cho Mẹ. Vì Mẹ lười tập chân quá nên tôi đặt chân mình lên chân Mẹ, rồi hai Mẹ con cùng tập đạp xe. Khi thấy tôi thờ dốt, nhăn nhó vì tập cho Mẹ quá mệt, Mẹ lại bật cười, thật đáng yêu!

Tháng 12, 2019, nhân dịp các cháu nghỉ lễ, tôi làm bánh chưng, bánh giò đem vào. Mẹ ăn ngon lành. Trợ lý y tá cho biết khi Mẹ no hay không thích món nào thì cứ ngậm thức ăn trong miệng rất lâu. Họ sợ mẹ sẽ bị mắc nghẹn khi nằm trên giường nên phải tìm cách lấy thức ăn ra và khuyên không nên ép Mẹ ăn.

Mùng một Tết Canh Tý, khi nghe Mai chúc: "Năm mới chúc Mẹ nhiều sức khỏe, vui vẻ, trẻ và không có ghê." Mẹ cười toe!

Tháng 2, 2020 có bệnh dịch COVID-19, tôi lại đang ho sù sụ vì allergy nên đeo khẩu trang vào thăm Mẹ.

Càng ngày thể chất Mẹ càng yếu, cố bắt Mẹ tập nhưng Mẹ rất uể oải, chậm chạp và cứ kêu đau. Trí nhớ của Mẹ cũng giảm sút nhiều.

Tháng 3, nursing home, Sterling Care, ra thông báo bắt đầu ngày mai giới hạn thăm viếng. Khi vào Sterling Care, mọi người kể cả nhân viên phải điền vào giấy, trả lời một số câu hỏi liên quan đến COVID-19 và lấy temperature từ trán.

Nhưng họ cho gia đình tôi ngoại lệ vì Mẹ là người Việt duy nhất, không giao thiệp được, và rất cần chúng tôi.

Đến ngày 12 tháng 3 thì Sterling Care thực hiện chính sách “lockdown”, tuyệt đối không cho ai vào thăm viếng trừ trường hợp thân nhân bị nguy kịch.

Họ phong tỏa Lincoln Terrace Wing để dành riêng cho những người bị COVID-19 và đưa Mẹ tôi đến phòng khác ở lầu 2.

Cuối tuần, tôi lái xe 2 tiếng vừa đi vừa về để được thăm Mẹ vài phút. Họ đưa Mẹ đến cửa sổ. Tôi trò chuyện với Mẹ qua lớp cửa kính, vẫy vẫy tay chào Mẹ, nói chuyện huyền thuyên để Mẹ vui nhưng Mẹ trông xa vắng và tiêu tụy.

Họ không nhận những thực phẩm dễ bị hư hại, những thứ khác thì phải để ra ngoài 3 ngày cho chết COVID-19 rồi mới được đem phân phát cho thân nhân.

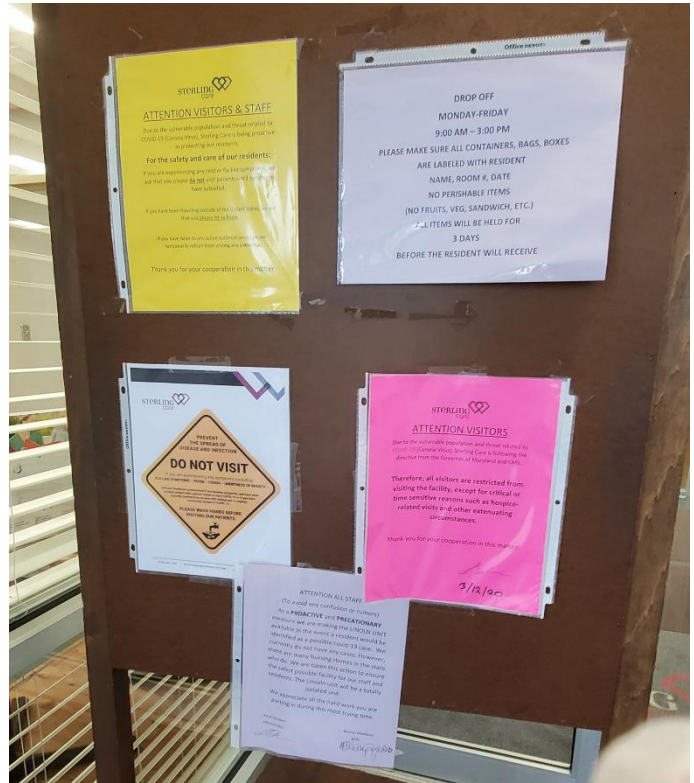
Hai bàn chân của Mẹ sưng phù và đỏ au. Tôi nói trợ lý y tá lấy dầu khuynh diệp bôi vào và xoa bóp cho Mẹ. Không biết họ có làm?

Đến ngày 18 tháng 4 thì Mẹ gầy nhiều, đôi mắt ngơ ngác, đăm đăm nhìn vào khoảng không trước mặt.

Ngày 25 tháng 4, tôi vào thăm. Họ đẩy xe lăn vào lobby. Tôi đeo khẩu trang, mang găng tay, đứng cách xa Mẹ 6ft. Mẹ không biết sự hiện diện của tôi cũng không nghe được. Tôi năn nỉ họ cho Mẹ uống nước sâm (sâm Đại Hàn rất tốt của chị Kim Phú biểu Mẹ) và pureed Asian Pear nhưng không thể được vì Mẹ đã không còn nhai/nuốt từ thứ năm, 23 tháng 4.

Trợ lý y tá cảm thông nỗi đau khổ của tôi nên để tôi đến gần, sờ sờ Mẹ.

Mẹ gầy xẹp hẳn đi vì thiếu thức ăn và nước. Hai bàn chân đỏ au, nóng và sưng phù. Mẹ vẫn nhắm mắt, không có phản ứng gì cả, hoàn toàn không biết gì hết (unresponsive). So sánh với các tuần trước thì tuần này Mẹ suy sụp nhiều và rất nhanh.



Nếu cho thức ăn qua feeding tube thì Mẹ có thể kéo dài qua con đại dịch và con cái lại vào chăm sóc Mẹ như cũ. Nhưng không ai biết khi nào đại dịch sẽ chấm dứt lại không muốn Mẹ chịu đựng thêm đau đớn của thủ tục y tế hay mổ xẻ, và kéo dài sự sống lây lất trong cô đơn, trầm cảm nên gia đình quyết định để Mẹ thanh thản ra đi. Gia đình hiểu rằng thời gian còn lại của Mẹ rất ít, nên chuẩn bị hậu sự ngay.

Sáng ngày 27 tháng 4, tôi và Mai, em gái, dậy sớm tụng kinh, rồi đến Sterling Care thăm Mẹ. Họ bắt đeo khẩu trang, găng tay, lấy nhiệt độ từ trán và mặc áo giấy rồi mới cho gặp Mẹ nhưng phải đứng xa 6ft. Tôi năn nỉ, đây có thể là lần cuối, muốn ôm ấp Mẹ, và lại đứng xa như thế thì Mẹ sẽ không nghe được. Cuối cùng họ đồng ý và bắt chúng tôi đeo thêm khẩu trang đặc biệt N-95.

Mẹ nằm trên cái ghế dài di động, trong phòng họp rộng, đeo khẩu trang.

Mẹ nằm như đang ngủ hai mắt nhắm nghiền, không cử động, đầu ngẹo về một bên. Thấy mẹ như thế là chỉ muốn ôm mẹ và khóc thối. Tôi và Mai vội vàng tụng chú Đại Bi và khai thị cho mẹ. Mai để tay lên ngực Mẹ xoa nhẹ, tiếp khí công và mẹ thở đều trong khi tôi ôm bàn tay trái của Mẹ nhẹ xoa bóp.

Tôi tin thần thức của Mẹ vẫn còn đây nên dặn dò Mẹ đừng lo sợ khi phải ra đi. Mẹ hãy nương theo ánh sáng trắng trong cõi tối mà đi theo Phật A Di Đà, với chư Phật, và những người thân yêu đã quá vắng. Tôi thay mặt các con xin Mẹ tha thứ những tội lỗi đã làm Mẹ đau buồn trong quá khứ. Tôi xin Mẹ hiểu rằng vì bệnh dịch mà các con không thể vào chăm sóc cho Mẹ chứ không phải bỏ rơi Mẹ.

Mẹ đã từng hiểu cuộc đời là sinh, lão, bệnh, tử và Mẹ đã đến lúc được giải thoát khỏi mọi sự đau khổ của cuộc đời thì Mẹ đừng vương bận, đừng lưu luyến những vui, buồn, sướng, khổ nữa để ra đi được thanh thản.

Điều sau cùng và may mắn nhất là Mẹ đã được nghe Quang, đứa con trai út, nói lời yêu thương Mẹ qua điện thoại.

Mẹ đã cảm nhận được được những điều mà chúng tôi, không là những vị sư có công tu tập cao dày và đức trọng, làm cho Mẹ. Mặc dù không còn nước mắt nhưng tôi thấy khoé mắt Mẹ ngân ngấn và có nấc nhẹ.

Sau một giờ cận kề bên Mẹ, đã đến lúc phải chia tay, tôi còn ráng niệm “Nam Mô A Di Đà” 3 lần, thật sát vào tai Mẹ.

Lòng đau đớn khi cầu cho Mẹ được giải thoát ngay!

Lúc 12:30 PM, cháu Duy xuống nhà ăn trưa. Đi ngang phòng bà Ngoại, căn phòng của Bố Mẹ khi còn ở với tôi, thấy một luồng ánh sáng dài khoảng 3 ft lơ lửng giữa phòng. Cháu vào phòng để xem cho rõ thì không thấy nữa.

Khoảng 3 giờ sau thì tôi được tin Mẹ mất.

Mẹ tôi đã thông dong bước ra khỏi nursing home mà không cần walker!

Đã đành sống chết đều có số và năm nay là năm xung của Mẹ, của Bố, của các con: Tí-Ngọ-Mão-Dậu nhưng nếu không có COVID-19 thì tôi chắc chắn là Mẹ tôi còn sống thêm vài tháng nữa. Hay đây cũng chính là định mệnh an bài?

Ngày Lễ Mẹ năm nay, tôi không còn được điểm phúc cài đóa hồng đỏ lên áo nữa rồi.
Mẹ ơi!

Tôi nhớ bài thơ **Mắt Mẹ** được dạy trong lớp trung học ở miền Nam Việt Nam.

Bài thơ này được trích từ tập thơ **Lời Tim Non** của **Xuân Tâm**, xuất bản vào năm 1941 tại Hà Nội.

79 năm sau, tôi cũng dựa vào đó mà có bài **Khóc Mẹ**.

Mẹ ơi! Vĩnh biệt!

Mắt Mẹ

*Năm xưa tôi còn bé,
Mẹ tôi đã qua đời.
Lần đầu tiên tôi hiểu,
Thân phận trẻ mồ
côi...*

*Quanh tôi ai cũng
khóc,
Yên lặng tôi sầu thôi.
Mặc dòng nước mắt
chảy,
Là bớt khổ đi rồi...*

*Độ nhỏ tôi không tin,
Người thân yêu sẽ
mất.
Hôm ấy tôi sống sờ,
Và nghi ngờ trời đất...*

*Từ nay tôi hết thấy,
Trên trán Mẹ hôn
con.
Những khi tôi phải
đòn,
Đau lòng Mẹ la dạy...*

Khóc Mẹ

Năm nay tôi 66
Mẹ tôi vừa qua đời
Bây giờ tôi mới biết
Thế nào là mồ côi...

Đã bảo thôi đừng khóc
Nhưng đau đớn không thôi
Lệ chan hòa tuôn chảy
Bởi Mẹ đã đi rồi...

Phật, Pháp dạy niềm tin
Vào sinh, lão, bệnh tử
Mẹ từng tu học thiền
Thuận lẽ trời hành sự.

Nhưng còn đâu vai dựa
Những lúc lòng ủ ê
Còn ai nghe kể kể
Chuyện đời lấm nã nề...

Con đường dài lê thê

THÂN ÁI BẮT TAY TRÁI

(Tặng quý Trường đã thương nhau và cưới nhau từ gia đình HUỐNG ĐẠO (SCOUT).)

*

Khoảnh khắc ngắn mà tương tư mấy bữa
Trưa, sáng, chiều cứ ngơ ngẩn đưa cơm
Anh hùng rom nhất thổ, chân muốn tìm

MẮT NƯỚC HỒ VUI

(Tặng quý Trường cùng sinh hoạt Hướng Đạo với người phối ngẫu.)

*

Anh lia hòn đá mấy lần
Nhảy tung những cú ngắn, dần... dần... nông
Đá bay xuyên thẳng, vun vòng

Bụng hỏi dạ: gặp rồi làm sao nữa?

Bạn mấy đứa, đứa nào cũng như ngựa
Cứ thảo nguyên mà rong ruổi thông dong
Anh một mình, chữ: cân, đэм, đơ, đơng...
Viết rồi xé, giấy cả chồng dần mỏng.

Hết lóng ngóng ngồi đờng đờng đưa vông,
Lại nhớ mong, đэм thức làm khổ ngày
Dạy các em vượt sông, suối, đằm, lầy...
Thương biết mấy! Tim say hoài lửa trại!

Rồi hết... đại: một ngày chìa tay trái
Bắt bàn tay mềm mại đến ngắt ngày
Hóa thơ ngây, hai trường học lấp đầy
Tình "thân ái" cùng lên đèo, vượt ải./.
Á Nghi, 5.5.2020

Lối Mòn Trăm Năm

*Con đường đã, mỗi mòn chân bước
Chỉ chập chùng lá úa vàng phai
Đâu đóm lửa đỏi hoài đэм tối
Bóng cô đơn lạng lẽ bên đời.*

*Dấu hương xưa còn đây chứng tích
Bông hoa tình tím đại lẽ loi
Nở giữa đời hương không phai sắc
Người ơi người đã vội quên rồi!*

*Người ơi người, chưa nhạt đời môi!
Suong còn đằm lời thề ân ái
Chắc gì đã hôn còn phơi phơi
Bờ đэм mưa xoá hết hình hài.*

*Đường vinh nhục mơ hồ tiếc nuôi
Thăng trầm như gió cuốn chiều thu
Ước mơ đâu, hạnh phúc giam tù
Xa xôi quá vòng tay hồ hững.*

*Nhánh tóc mây bâng khuâng gió lộng
Đàn chiều ai như tiếng kinh buồn
Tương chừng nắng xé mưa tuôn
Vẫn còn đây đó nỗi buồn trăm năm.*
Ngọc Quyên

MẮT MẸ

(Viết tặng Phương Thúy)

Hăm đản tốc độ, người trông trăm trở.

Nhờ ma sát lực, đùa nô
Cùng tầng khí quyển nhấp nhô cảnh chiều.
Nhìn em, nháy mắt, anh yêu
Môi cười rạng rỡ mục tiêu cầu hòa.

Hồ vui theo Trường-Sấp-Già
Em vui theo Trường, Người Ta trẻ trò
Đá bay về tận đáy hồ
Đôi mình cũng mãi đống đờ Đáy Tình./.
Á Nghi, 5.5.2020

HY VỌNG

Ồi! Con bé ngày xưa hay nhõng nhẽo
Bây giờ thành cô gái mượt như nhung
Anh cầu Trời em chưa hề có chồng
Vẫn nhõng nhẽo, đừng cháu con đàn đống./.
Á Nghi, 5.5.2020

THẢO NÀO!

*Ông niu kéo lằm "mèo", khoe lưỡi dẻo:
Nàng tình đầu, tình giữa, tình tiếp theo
Đầu, tai, nheo*... trông tréo lằm ngoằn ngoèo
Cứ xiên xẹo nên... người yêu cũng mất!*

Á Nghi, 5.5.2020

*Nheo: loài cá nước ngọt, không vây, có nhớt

THƯƠNG

(Cho Minh yêu dấu.)

*

*Mưa thưa thớt mà lòng thương dày đặc
Gió đầu xuân ào vào ngõ dày vò
Anh đi làm, vượt cơn gió, co ro
Trời lại trở, gió trái chiều đáng sợ!*

Á Nghi, 2.5.2020

HẸN HỒ THỜI CỘNG NÔ

- Anh là nhân viên điện lực
Hay sao, mà vừa chạm tay
Là tim em đập quá mức
Nghe nóng bừng cả mặt mày?

Con nóng lại thêm trăm trọng

Bây giờ con đã mất Mẹ rồi.
Dù bao nhiêu tuổi chịu mồ cô
Khi đầu đã quấn vành tang trắng
Là con bất hạnh đến cuối đời.

Ngày đầu mẹ vào nhà dưỡng lão
Con khóc thật nhiều hai mắt sưng.
Làm con không làm tròn hiếu đạo
Phụng dưỡng mẹ già đến cuối cùng.

Nhưng biết làm sao mẹ yêu ơi!
Vào đây là xong một kiếp người
Bốn bức tường dày như ngục thất
Bóp nát tim con mệt đứt hơi.

Và thế mỗi ngày con đến thăm
Nâng bàn tay mẹ khấn lâm râm
Nguyện xin cho mẹ mau bình phục
Khỏe mạnh ngồi trên chiếc xe lăn.

Ngày lễ Valentine con đến viện
Dịu mẹ lên xe, con đẩy đi
Nắng sáng chan hòa qua cửa kính
Mẹ đã hồi sinh thật diệu kỳ.

Con đón từng ngày mẹ biết không?
Mẹ vui con rạng rỡ trong lòng
Thời gian của mẹ là vàng ngọc
Chất chiu, trân trọng khi viếng thăm.

Thế rồi dịch cúm Corona
Hiểm nguy nhiều nhất ở nhà già
Con sợ, mẹ ơi con quá sợ
Sợ rằng Mẹ khó thể vượt qua.

Con đi thăm mẹ một buổi mai
Cách ly con phải đứng bên ngoài
Nhìn mẹ bên trong con bật khóc
Mẹ ơi! Hãy gắng gượng mỗi ngày.

Thế rồi, Mẹ phải xa chúng con
Thân già sức lực đã không còn
Xuôi tay từ già bao bệnh tật.
Mẹ đã đi về với nước non.

Con lặng người đi nghe tin dữ
Nước mắt đau thương chảy cạn dòng
Mẹ ơi! hồn mẹ như cánh hạc.
Bay vút về nơi chốn hư không

Khi anh áp úng lòng vòng
Hẹn hò bằng lời âm giọng:
*- Lòng anh tha thiết mỗi mong
Nhưng để cho thời tiết tỉnh
Mong mai nắng đẹp muôn phương
Không ai biểu tình, tuyệt thực,
"Côn" an không đóng đoạn đường.*

*Lửa giúp chuyển theo lý tưởng
Chúng mình phải nhớ noi gương
Cố sống sao cho không gương
Rời ra tình sẽ tỏ tường./.*

Á Nghi, 2.5.2020

ANH HƯ' QUÁ NHA!

Xưa trông thật trẻ trung,
Võ thuật theo kỳ cùng
Chẳng ai dám rẻ rúng
Sao nữ để tiêu tùng?



Anh không thể thao thường?
Nếu không tro toàn xương,
Thì sẽ trương toàn mỡ!
Ra đường cô nào thương?

Vòng một chẳng nở nang,
Vòng hai lại mỡ màng,
Vòng ba đẹp quá đáng,
Cô nào dám cu mang?

Á Nghi, 2.5.2020

Tháng Tư Bỏ Lại Quê Hương

*Hôm nay ngày Quốc Hân
Ngày bốn mươi lăm năm xa xứ
Ngày bỏ lại quê hương
Ngày ra đi tìm đường
Tự do ở phương trời vô định.*

*Đêm tối trời năm ấy
Hỏa châu rực sáng sừng rền vang
Theo đoàn người bỏ chạy
Bé con thơ lệ đầm
Mẹ hiền ơi ở lại con đi.*

*Chón viễn xứ lòng đau
Nhớ quê thương Mẹ miên man sầu
Ôi lòng đau đứt đoạn*

Mẹ đã hy sinh cả cuộc đời
Bây giờ mẹ mất lại lẻ loi
Cháu con đầy đủ không đưa tiễn
Chỉ được mười người có mặt thôi.

Nguyện Mẹ siêu sanh cõi vĩnh hằng
Hương linh của mẹ được vinh thăng
Theo chân Phật Tổ về Tịnh Độ
Thoát vòng sinh tử dứt nghiệp căn.
Nguyễn Thị Thêm

Nhìn cây tưởng tre nhà
Nhìn mây tưởng như là Mẹ yêu
Mơ mai về cố quận
Nhìn dáng Mẹ thấp thoáng vườn trầu
Ăn bát canh Mẹ nấu...

Mơ vẫn chỉ là mơ
Bốn lăm năm đợi chờ mòn mỏi
Cờ vàng ba sọc đỏ
Ôm vào lòng tim đau lệ nhỏ
Ôi quê hương dấu yêu
Bao giờ được trở lại
Nằm trong lòng mảnh đất tự do.
phamphanlang

Xương: Nỗi Buồn Cô Vỹ

Cô Vỹ giam hãm ở trong nhà
Chẳng được đi đâu chán thật ta
Ăn ngủ, ngủ ăn càng chóng béo
Thờ than, than thờ lại mau già
Ngày ngày theo dõi cho đi lại
Tối tối ngóng mong đẹp cách xa
Chờ đợi mỗi mòn càng thất vọng
Làm thơ dăm chữ trút phiền hà.
ThủyM

Họa: Nỗi Buồn Covid-19

Đại dịch Cô Vỹ phải ở nhà
Ra vào luẩn quẩn chán thân ta
Đầu vùi chẳng chải như người bệnh
Tóc bạc không bôi giống cụ già
Sáng oải lang thang nhìn ngõ hẹp
Chiều buồn lẩn thẩn ngó trời xa
Ban ngày tưởng tối quên giờ giấc
Vũ Hán thù mi... tạo có hà
Minh Thủy

Họa: Hận Cô Vỹ

Cũng bởi cô Vỹ: khóc cảnh nhà
Không thăm viếng Mẹ, ngậm ngùi ta
Cô đơn, chán nản, sầu bà lão
Trâm cảm, bợ vợ, khổ Mẹ già.
Ngày vút trôi qua, buồn cách biệt
Năm tàn vội đến, hận chia xa
Cô Vỹ xuất hiện gieo oan nghiệt
Tang tóc bao trùm cả họ Hà.
Nguyễn P. Thủy

Họa: Chán đời Cô Vít Vũ Hán

Buồn quá, tự mình nhốt ở nhà
Chỉ vì Cô Vít nó hù ta
Thương con, nhớ cháu, xa bấy trẻ
Vắng bạn, thiếu bè, tù tuổi già
Sợ bệnh, người người là Vũ Hán
Cách ly, kẻ kẻ phải dang xa
Biết bao giờ hết con Cô Vít
"Cấm cô" trời ơi, chán quá hà!
Tường Thủy

Họa: KHỔ BỜ CÔ VY

Chẳng muốn Cô Vỹ đến viếng nhà
Nhưng cô xông xộc hại người ta
Cách ly, buồn tủi... xa bấy trẻ
Trai, gái lòng đau... xót phận già
Con - Mẹ... trông, chờ thêm héo hắt
Nghĩa - Tình... chẳng trọn, bởi chia xa
Bao dung, Từ Mẫu thương con cháu
Hiếu từ oản vai... lượng hải hà.
Thanh Song Kim Phú

Họa: Buồn Chỉ Ngồi Nhà

Vắng lệnh cách ly, phải ở nhà
Mà nào rảnh rỗi được đâu ta!
Thuốc men, chợ búa nhờ công trẻ
Vườn tược com canh cây phận già
Được dịp, tìm tôi, tra cụ Gúc*
Thừa cơ, học hỏi, rêu thầy xa
Đà này xuống kí là cầm chắc
Mong hết Cô Vỹ mới khỏe hà!
Thanh Hoà
*Google

Họa

Ba tháng chán ghê phải ở nhà
Lâm bầm ta nói chuyện cùng ta
Vườn rau đợi chủ càng xanh ngọn
Khóm trúc nhìn ta cảm cảnh già
Điện thoại bạn bè than tù túng
Face time con cháu cách ly xa
Đâu ngờ loáng thoáng cô Vỹ ghé
Bao chuyện phù dâu? Lỗi Mộng Hà?
Kiều Mộng Hà

Họa

Trốn dịch cấm cung phải ở nhà
Thân già tội lắm chẳng đi xa
Con trai gọi đến thăm hàng bữa
Cháu chít face time viếng nội gia
Vũ Hán âm thầm đi biệt dạng
Cô Vỹ sợ hãi chạy thiệt xa
Mừng vui hò hét trong đêm mộng
Tỉnh giấc cầu xin lượng hải hà.
Nguyễn Thị Thêm

Hiếu Từ buồn Cô Vỹ

Cô Vỹ đã khiến canh tang nhà
Mẹ mắt buồn rơi bỏ lại ta
Lạc lỏng âu lo đời tuổi hạc
Bơ vơ sợ hãi kiếp thân già
Mỉ nhòa vạn khổ con ly cách
Lệ đầm trấm sầu trẻ biệt xa
Hiếu từ thăm đau từng khúc ruột
Còn đâu bóng mắt... nhói tim Hà
Minh Thủy

Rời Việt Nam

"Nhưng gió tắt mà sao còn động cỏ
Hoa lung lay vật vờ nắm hương tàn
Hay tiếng khóc dâng lên từ đáy mộ
Của muôn đời chưa nín hận là tan"
(Thơ Vũ Hoàng Chương)

Đã nhiều lần tôi muốn viết nhưng rồi lại chẳng thể hoàn tất, câu chuyện vượt biên tháng 6 năm 1979 cứ được thảo vài giờ rồi vùi bỏ.

Không phải vì đã có nhiều câu chuyện về chuyến ra khơi, nhiều hoàn cảnh đi rồi không đến sau tháng tư năm 75 mà tôi từng được đọc mà vì mỗi lần nhớ về chuyến vượt biên tôi lại bị cơn ác mộng. Đến nay là đúng 41 năm rời Việt Nam, thế mà tôi vẫn thỉnh thoảng nằm mơ về ngày ấy.

Gia đình chồng ở ngay đường Nguyễn Trung Trực, trước chợ nhà lồng Rạch Giá, căn nhà còn lại trong những căn mà họ đã trưng dụng để làm Ty giáo dục, làm Bưu điện thành phố và làm đồn trú công an. Sau khi chồng đi tù về chúng tôi không được ở Sài Gòn, tổ dân phố gạch xóa hộ khẩu và yêu cầu chồng tôi về nguyên quán. Tôi về lại nhà cha mẹ ruột, thỉnh thoảng xài tờ giấy của phòng Tổ Chức trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn điều về trình diện ty giáo dục Kiên Giang để có tờ giấy đi đường và để mua vé xe đò đi lên đi xuống.

Khi anh bị về Rạch Giá theo quy chế quản thúc, công an khu vực là tên công an có hai cái răng cửa bọc vàng nên dân chúng gọi tên Năm răng vàng, sáng ngày nào cũng đến viếng để rồi bắt anh đi xuống vùng có tên là miệt thứ chín để lao động vinh quang với gói lương khô vài ba ngày tự túc. Lao động cả năm ngày, cuối tuần anh mới được về nhà mẹ ruột, về đó anh phải viết báo cáo ngày nào-làm gì- giờ nào gặp ai, nguyên tuần luôn và phải thành thật khai báo thật là chi tiết.

Khi tôi xuống, mục đích là thăm chồng và tìm đường vượt biên, má chồng tôi khai tôi là cán bộ nhà nước với đầy đủ giấy tờ công tác nên tôi được yên thân. Bà con bên chồng có người đi tập kết, người này là ân nhân của chúng tôi khi anh chịu làm giấy tờ bảo lãnh cho chồng tôi nên chồng tôi ở tù gần ba năm, thay vì gần mười năm như vài bạn bè cùng làm việc trong chiến dịch Phương Hoàng thời VNCH. Anh tập kết này cũng là người che chở cho chúng tôi khi chuyến đầu vượt biên không thành trên sông ông Đốc tại Cà Mau. Dầu sao người miền Nam vẫn có người tập kết còn trọng tình họ hàng bà con dù anh thắng, tôi thua.

Năm 1979, cao trào người Hoa bị đuổi khỏi VN. Phong trào bán chánh thức vượt biên hầu như chánh thức. Dưới Rạch Giá, người Hoa xí xồ xí xào và đi lệnh cả khu trung tâm Rạch Giá. Tôi bán khoán nghi ngờ về chuyện vượt biên bán chánh thức này, cho là bị gạt và những người Hoa này đang chui đầu vào rọ.

Một hôm, sau vài tuần từ Sài Gòn trở lại, tôi thấy trong căn nhà bên chồng mình đầy người lạ. Thì ra chủ tàu người Hoa thuê bao những căn phố lớn gần chợ để đồ người từ Sài Gòn xuống. Căn nhà của má chồng tôi được bà chủ (bà thứ ba) cùng người nhà là mười người đến ở. Bà chủ vợ thứ ba lại là người Việt Nam, bà năm ấy gần năm mươi, đẹp người và nom sang trọng với phong cách của người Hà Nội 54 còn nguyên. Bà trọng người có học nên khi biết vợ chồng tôi có trình độ đại học và biết sinh ngữ Anh Pháp, bà rất quý.

Tôi nhìn thiên hạ chuẩn bị vượt biên thấy họ vui tươi mua sắm ăn uống dạo phố công khai mà vui theo. Thật khác hẳn với chuyến đi vào sông ông Đốc chèo xuồng suốt đêm, ngủ trong rừng với bày muỗi nổi tiếng của rừng Cà Mau, lội sình ngập gối rồi sau đó hôi hã thối lui trong đói khát và sợ hãi của chúng tôi cách đó không lâu.

Mỗi đầu người từ Sài Gòn xuống là 12 đến 15 cây vàng, số tiền khổng lồ với chúng tôi và niềm ao ước được đi bán chánh thức khiến đêm đến tôi cứ nằm mà mơ không ngủ được. Vậy mà chúng tôi bỗng nhiên trúng số khi có vài người trong thời gian ăn dầm nằm dè chờ ngày xuất trận bỗng bỏ tiền bỏ vàng. Hoặc họ quay về Sài Gòn hoặc họ nhảy qua chuyến tàu khác được xuất hành sớm hơn?

Tôi không biết, chỉ biết bà chủ gọi tôi ra hỏi có chạy được 4 cây vàng để thế chỗ? Tôi tức tốc quay lên Sài Gòn kể cho ba má biết, và má tôi đã giúp cho vợ chồng tôi để chúng tôi đi vì cái thân tù cải tạo lý lịch xấu thì một hai ba bốn gì chúng tôi phải rời VN, rời càng sớm càng tốt mà lại được đi không lo công an chặn bắt! Thế là trong hai chuyến vượt biên ba má tôi đã hy sinh gần hết vốn liếng của gia đình cho con gái. Công ơn trời biển!

Vợ chồng tôi trước ngày xuống tàu phải di chuyển từ khu chợ nhà lồng ra ở một khu nhà sát con sông lớn, nơi tàu bè được đóng và đậu ở đó để xuất hành. Kể từ hôm đó, tôi mang tên trên giấy tờ và phải ráng nhớ tôi là Wồng A Muối còn ông chồng mang tên Pánh pao hay bánh chà cháo quẩy gì đó thật tình tôi không nhớ nổi.

Người Việt chính tông, khách của bà chủ thứ ba toàn là người Việt giả dạng người Hoa, tập trung vào căn nhà lớn, còn lại toàn người Tàu Chợ Lớn và chúng tôi, nhập vào đoàn khách này, phải nói tiếng Việt lơ lớ che dấu thân phận vì đây là khu vực công an khác, chủ nhân các ngôi nhà là người lạ. Họ bao thuê suốt hai bên đường những căn nhà dân qua mỗi lối của công an. Chúng tôi chờ đợi trong phạm phòng vì ngày nào còn nằm chờ trong tay công an, ngày đó còn hiểm nguy chào đón.

Rồi ngày lên đường đã đến, ba má tôi ở Sài Gòn còn ba má chồng ở cách đó năm mươi cây số nhưng không ai dám lộ diện sợ lòi đuôi không phải gốc Hoa nên khi bước lên cây gỗ làm nhịp cầu lên thuyền rời VN vĩnh viễn, không người thân đưa tiễn tôi thật buồn nhớ cha mẹ anh em. Lao vào thân tàu chúng tôi được cho vào tầng lửng, bên dưới đã đầy nghẹt người. Chao ơi, tôi không ngờ nhiều người đi như vậy. Mới đầu còn duỗi cặp chân, chiều tối xuống thì tôi chỉ còn ngồi bó gối. Khi tàu dần di chuyển, nhiều người khóc vì biết bao giờ mới quay về chốn cũ.

Máy tàu chạy từ sông ra biển khoảng một tiếng thì tôi lại thấy dừng lại, nhiều người với hành lý lao vào khoang tàu, hóa ra công an khu vực họ vớt thêm một số tiền bỏ túi riêng ngoài danh sách. Những chuyến tàu võ lãi cặp sát thuyền, thuyền thêm năm bảy chục người nữa, sau đó tàu mới được đi. Công an họ kè theo tàu cho đến mức lặn ranh gọi là hải phận quốc tế, tôi đoán vậy khi nghe các ông bà ngồi tầng cao nhất, chỗ của các gia đình chủ tàu lao xao mừng vui vỗ tay bye bye. Công an biên phòng làm xong nhiệm vụ, tiền VN ai còn trong túi dốc ra theo lệnh chủ tàu để tặng công an.

Tàu chạy tiếp thêm một lúc, ông bà Trương chủ tàu khui sâm banh ăn mừng, nghe vài tiếng “bóc, bóc” thì cùng lúc đó động cơ tắt lịm. Máy hư!

Cả thuyền ngơ ngác nhìn nhau không tin được. Thuyền mới đóng, máy động cơ ba bốn block đầu bạc đầu xanh mới toanh mới ráp mà!

Chúng tôi mon men leo lên trên, thấy chung quanh biển êm như mặt hồ, anh tài công và mấy người thợ đang hò hét chửi thề liên tục. Thuyền lắc nhẹ trên nước và theo gió trở mũi tàu hướng đất VN.

Xa xa có vài chiếc ghe đánh cá của người Việt, khi họ tò mò ghé vô chủ tàu liền trả tiền nhờ họ vào đất liền báo với công an là tàu đi bán chánh thức mang số KG 008 bị chết máy và xin giúp đỡ.

Cuối cùng chúng tôi được công an cho ghe đánh cá ra kéo trở vô bờ, chủ ghe thương thảo và chúng tôi được đổ bộ xuống Tà Niên. Lại chia vô nhà dân chúng tại đó, chủ nhà có nhiệm vụ nấu cơm ngày ba bữa cho chúng tôi và chúng tôi tiếp tục chờ. Tôi thuê ghe khách đi về chợ Rạch Giá, báo tin cho bên chồng hay tự sự và ra bưu điện đánh điện tín về Sài Gòn cho ba má tôi hay.

Khu Tà Niên nơi chúng tôi ở nổi tiếng về khóm. Khóm Tắc Cậu Tà Niên ngọt như ăn cục đường nên thời gian ở đó chúng tôi mượn chủ nhà làm cho mấy lon ghi-gô khóm dạng mang theo, đúng là cứ tưởng đi du lịch! Chủ nhà là người Tiều nên sáng nào tôi cũng ăn cháo trắng với cháo với cái xá bầu. Trưa chiều ông xào cho thịt ba rọi với rau, toàn là mỡ với mỡ! Ngày nào cũng ăn giống ngày nào nên sau một tháng ở đó chờ sửa máy, chúng tôi mừng thật mừng khi nghe tin sẽ sớm ra đi.

Trong thời gian tại Tà Niên, ghe lại tiếp nhận thêm vài chục người mới. Vào ở chung với chúng tôi là vợ chồng anh Ba bụng bự người Việt trăm phần trăm nhưng phong cách rất ba tàu, hay khạc nhổ tùm lum nhưng anh có rất nhiều tin tức về chuyện tàu bè bán chánh thức. Năm đứa con đã đi trước nên giờ hai vợ chồng đi chỉ với một đứa con nhỏ, anh đến mang theo một tin nóng hổi là các chuyến tàu bán chánh thức sau chuyến này đã bị đình, người ta bán nhà cửa để đi nay phải lếch thếch trở lại Sài Gòn, tiền mất nhà bay! Vợ chồng anh lanh lợi nên nhẩy qua được chiếc ghe của chúng tôi, thuộc loại đã có giấy phép ra khơi sau khi đút thêm một mớ vàng. Sau này gia đình xác nhận đúng là mấy ngàn gia đình đóng vàng chờ ra khơi đi vượt biên bán chánh thức tại chợ Rạch Giá phải đi ngược về Sài Gòn hay nơi khác vì “trên” đóng sổ không một chiếc nào được rời bến nữa!

Lần hai ra khơi, không một ai nhỏ lệ và khi đến hải phận quốc tế, ông bà chủ không reo hò khui rượu mừng như lần trước. Tàu cứ lằm lũi chạy. Chạy đến ngày thứ hai thì chúng tôi gặp một ghe đánh cá Thái Lan, họ mời vài người qua ghe họ, cho nước đá đem về thuyền. Tôi cũng lanh chanh xuống hốt một thau lên phát cho bà con ngồi cạnh, lòng hớn hờ vui chờ ngày thuyền cập bến đến Thái Lan.

Khi trời nhá nhem tối, hải tặc bắt đầu xuất hiện, họ đến một lượt bốn năm ghe vì biết tàu chúng tôi khá đông và tàu khá lớn. Nhóm lên tàu còn rất trẻ, đưa cầm dao đưa cầm búa và bắt đầu lục lợi cướp bóc. Tôi nhìn thấy cô thư ký của ông Trương người đại diện ông bà chủ, thường đến truyền tin tức cho chúng tôi khi còn trên đất liền, đang xoay vòng vòng khi hải tặc rút cái ruột tượng chêm đầy vàng lá mà cô quán quanh bụng. Cuộc vơ vét kéo dài mấy tiếng với thắng lợi không ngờ qua những gương mặt hớn hờ mừng vui của bọn họ. Đợt hải tặc thứ hai kéo tới sau đó chừng một tiếng, tôi có cảm tưởng họ đã chia phiên với nhau và báo cáo tình hình khi biết trên tàu không hề chống cự và không hề có súng.

Lần này sau khi lục soát vét vàng vòng, họ bắt đầu kiếm gái. Ngồi trên, khi thấy các anh báo động tôi nhảy xuống tầng lửng chen vào một đám xây lỗ cổ con nít, ôm ngay một đứa bé vào lòng. Bà mẹ nhìn tôi cảm thông nói với nó gì đó bằng tiếng Hoa nhưng thằng bé lạ người vừa khóc vừa cắn tôi đau điếng. Đèn pin phía trên của hải tặc rọi xuống khiến tôi hãi sợ quá, gục đầu vào đứa bé chịu trận cho đến khi đèn quay về hướng khác. Năm rời VN tôi 24 tuổi.

Bọn hải tặc lùng những cô gái 15, 17 tuổi. Ghe gần 600 người, tụi nó bắt cô nào là kéo chiếc xà rồng ra đề lên cô gái làm tại trận. Tiếng kêu la van lạy và thét rú kéo dài dường như vô tận. Bọn này rút đi thì vài giờ sau bọn khác kéo đến. Lời người con gái kêu cha kêu mẹ, kêu anh, kêu người yêu cứu ám ảnh tôi, và mỗi khi nghĩ tới chuyến vượt biên thì tiếng rú nổi lên trước tiên làm đầu tôi bung lên nhức nhối, tôi thấy lại hình dạng các thiếu nữ lê lét trên khoang tàu sau khi bọn hải tặc rút đi!

Trong chuyến vượt biên có những lúc cận kề cái chết nhưng đây là khoảnh khắc kinh sợ nhất đời tôi. Chưa bao giờ tôi sợ như lúc đó. Chồng cha bắt lục không cứu được con chứ đừng nói chi những cô gái ra đi không có cha anh bên cạnh. Điều an ủi duy nhất là họ không bị bắt đi mất tích!

Đến ngày thứ ba, ông chồng tôi lên tiếng kêu các đàn bà con nít đi xuống hầm, tất cả các đàn ông lên trên và phải chống cự nếu không sẽ chết nhưng họ không nghe. Có bà xắm còn thét lên: “Vứt thằng cha đeo kiếng này xuống biển đi. Muốn hại chết mọi người à.” Tôi nhìn quanh, đàn ông thanh niên Việt Nam chắc độ hai chục người có vài người hưởng ứng, còn lại là người Hoa và các ông người Hoa này họ im lìm như điếc. Mấy ngày trên biển, không một hột cơm, không miếng nước làm mọi người không còn sức cũng có, mà hèn nhất cũng có.

Rồi biển động, những ngày biển động làm chúng tôi say sóng ói mửa và nằm bẹp xuống sàn nhor nhóp nhưng lại mừng vì ngày biển động lại là những ngày không có hải tặc, chúng tôi chạy thêm hai ngày trời nữa mà nhìn chung quanh vẫn mênh mông là nước... Ông tài công hình như chạy loanh quanh vịnh Thái Lan gần bờ? Ngày thứ năm trên biển rạng sáng chúng tôi thấy từ xa tiến tới tàu chúng tôi có tới bảy hay mười chấm đen nhỏ. Tàu chúng tôi phân chở khảm, phân máy chạy chậm hơn nên càng ngày các chấm đen đó càng to và dần hiện rõ đó là ghe đánh cá Thái Lan. Hoảng hốt, tôi nhớ đến lá cờ đen trắng kẻ caro mà ông anh hải quân vẽ cho nhét vô hành lý. Thế là bung lên cột cờ, lòng thì thầm khẩn nguyện đấng Thượng Đế che chở.

Các chấm đen giờ đã hiện nguyên hình các chiếc ghe Thái, không còn cách chúng tôi bao xa nữa, chắc khoảng 30 phút nữa là chúng đến. Trên tàu, đàn bà con gái đi trốn, boong tàu dành riêng cho các gia đình chủ ghe, tài công trông bóc chỉ có vài thanh niên và tôi như bị thôi miên cứ nhìn các chiếc ghe Thái chân bunn rùn đi không nổi.

Bỗng bên trái chúng tôi lừng lững một chiếc tàu sắt, họ tiến về phía chúng tôi và phía bên kia bọn hải tặc bắt đầu giãn dân ra hướng khác. Thì ra từ giàn khoan dầu ngoài khơi, họ đặt ống dòm và nhìn thấy lá cờ kêu cứu nên chạy đến. Tàu chúng tôi đi theo và cuối cùng cập sát vào giàn khoan, nằm đó chờ đợi quyết định của cấp trên. Năm tiếng đồng hồ trôi qua, không động tịnh. Bên dưới tàu, một

anh giáo sư người Việt ngồi viết một lá thư tường trình sự việc và kêu cứu đưa lên ban chỉ huy giàn khoan.

Tôi không biết nhờ lá thư hay nhờ lòng tốt của các vị có thẩm quyền trong giàn khoan, qua hôm sau chúng tôi được lên giàn khoan với lời mách nhỏ của một người sĩ quan hải quân Mỹ là chúng tôi phải đục tàu. Chiếc ghe mang biển số KG 008 từ từ chìm xuống đại dương. Hành lý mang lên tàu chỉ là một xác tay nhỏ. Trên mặt biển, những thùng phi đựng dầu chạy máy, nghe nói là dưới đáy có vàng của chủ tàu, cùng với các vật dụng hành trang nổi bập bềnh trên mặt nước trong xanh. Bình minh lên, biển trong xanh và sự sống đã về...

Chúng tôi được tập trung vào một khoảng sân trên giàn khoan, được cấp phát thức ăn và nước uống. Được một hai ngày thì có một số lên ra khu quy định đi vào phòng các thủy thủ và tạo nên một sự khó chịu trên giàn khoan. Đây là giàn khoan của Hoa Kỳ nhưng đa số các thủy thủ tôi thấy hình như họ là gốc Á và đa số này họ không hoan nghênh chúng tôi. Thành phần người Hoa trên chiếc tàu Kiên Giang lín lín cầu này có thể nói 95% là các ông bà các chú ở Chợ Lớn, làm các nghề buôn bán nhỏ và họ vẫn giữ những thói quen không sạch sẽ. Khu vực với gần 600 người trở nên hôi hám, con nít phóng uế bừa bãi, ồn ào mất trật tự.

Ở đó bốn ngày thì có một tàu dầu đi vào Mã Lai và chúng tôi được xuống tàu để đưa vào trại tỵ nạn. Đây là một chiếc tàu sắt rất to, chúng tôi được phép đi loanh quanh trên tàu, thuyền trưởng rất tử tế nhưng thủy thủ đoàn xa cách không thân thiện. Chắc họ được các đồng nghiệp trên giàn khoan cảnh báo. Lòng tôi thấy buồn, bắt đầu mất quê hương và mất hết kể luôn sự tự trọng trên đường lưu vong hay sao?

Biển lúc nào cũng đẹp khi biển yên, chúng tôi dù trong tâm trạng lo âu vẫn thường thức được cảnh mặt trời lên xuống. Hai bên thuyền, từng đàn cá heo giỡn sóng phóng lên cao rồi lặn xuống. Thật là những hình ảnh đặc biệt độc nhất trong đời.

Phải mất mấy ngày chúng tôi mới đến Mersing Johor, một vùng du lịch xinh đẹp của Mã Lai, đoàn dân tỵ nạn lếch thếch lôi thôi bần thiu và hôi hám xếp hàng dưới cặp mắt quan sát của những du khách đang nghỉ mát tại đó. Chúng tôi được các xe nhà binh đưa đến một sân đá banh nay được trưng dụng làm nơi tạm trú cho dân tỵ nạn đến từ VN.

Tại đó đã có hơn ngàn người ở trước và chúng tôi tự động mạnh ai nấy lo tìm chỗ trống để cắm dùi. Đó là đêm màn trời chiếu đất đầu tiên trên đất Mã Lai. Mỗi ngày quân đội chở cá rau và gạo đến phân phát. Họ cấm chúng tôi rời khuôn viên đá banh nhưng hơn một tháng tại đó có vài người Hoa bị đánh vì vi phạm nội quy, lên ra đi phố.

Ai còn vàng thì bán cho những người Mã Lai vào trại thu mua sau đó đưa tiền nhờ lính Mã Lai mua những gì mình cần. Cách sân banh, phía nơi chúng tôi cắm dùi, là một con kinh nhỏ làm biên giới với các căn phố đối diện. Họ đều là người Hoa nói tiếng Quảng Đông, thời gian ở đây tôi thấy những người Hoa này rất tốt. Họ vớt qua cho chúng tôi những túi quần áo cũ hoặc khi muốn mua gì thì vớt tiền buộc vô cục gạch ném qua, họ ném đồ dùng trở lại, rất sòng phẳng. Sau đợt chúng tôi lại có thêm vài trăm người đến sau, khiến con số người Việt tỵ nạn tại đây lên đến hơn hai ngàn người.

Tôi gặp lại vài người bạn cũ, mừng vui chưa bao lâu thì có tin di chuyển qua trại chánh thức là Poulo Bidong, nơi có Cao Ủy Liên Hiệp Quốc. Tin di chuyển đến trong ngày và chúng tôi chuẩn bị của cải đi ra bên tàu ngay sau đó. Lần này chúng tôi lội bộ, trên đường đi chúng tôi thấy một số dân bản xứ gốc Hoa chạy xe đạp len sát vào và với gương mặt sầu bi, họ cho biết là chúng tôi sẽ bị đem ra biển bỏ. Nghe các bạn người Hoa dịch lại tôi chợt nhớ đến hai người Mỹ đã lên vào sân banh báo tin là số tỵ nạn đông quá tại các nước như Thái Lan, Mã Lai nên họ không nhận thêm nữa. Tôi lúc đó lo ghi vội vài chữ nhờ hai ông Mỹ này gửi thư về Pháp báo tin cho anh tôi hay tôi đang ở Mã Lai, từ khi ra đi đến giờ ba má tôi chưa hề có tin tôi, lá thư này về sau anh tôi nói có nhận được. Hai người Mỹ bị lính Mã Lai mời ra khỏi sân banh, tôi không suy rộng về tin tức này nên không bao giờ ngờ là Mã Lai sẽ đem mình ra bỏ ngoài biển.

Đoàn tỵ nạn trong sân banh được leo xuống những chiếc ghe nhỏ chèo tay mỗi ghe được chèo bởi hai thanh niên Việt, tôi thấy tóc tai họ để dài xõa ngang vai và mặt lầm lỳ không trả lời khi mình hỏi thăm. Từng tốp được chuyển qua tàu lớn. Tổng cộng có 5 chiếc tàu, hơn hai ngàn người chia cho 5 chiếc tàu, những chiếc tàu mà người vượt biển tới trước bỏ lại. Tôi bước qua một chiếc tàu, dòm nước sơn còn khá mới, có đề chữ VT 268. Như vậy từ khi rời Rạch Giá, đây là chiếc tàu thứ ba tôi bước xuống. Tàu hải quân Mã Lai xâu mũi năm chiếc tàu nhỏ này vào một chùm và kéo chúng tôi đi, chúng tôi vẫn định ninh họ đưa mình qua đảo Poulo Bidong nên không ai chuẩn bị nước uống vì sang đó chỉ cần vài tiếng như họ nói. Dù được những người Hoa báo động, tôi vẫn không tin. Làm sao họ dám làm vậy trước Cao Ủy Liên Hiệp Quốc!

Vậy mà họ bỏ chúng tôi ra biển thật!

Đền ranh giới mập mé biển Nam Dương, hải quân Mã Lai chặt đứt dây, họ quay đầu trở lại. Chúng tôi trên tàu lúc đó hiểu ra và ai cũng thất kinh, tiếng kêu khóc vang trời. Các anh mò mẫm xem trên tàu có gì thì khám phá ra tàu này không còn động cơ, máy móc đã bị gỡ ra, chỉ còn bánh lái.

Khi đó tôi chỉ sợ tàu này bị lũng, nước vô từ từ thì xem như chết. Mọi người đem khăn đem chăn ra làm thành cột buồm, bọc gió thổi xuôi tàu xuống phương nam theo sự tính toán của lính Mã Lai. Mười lăm phút sau, chúng tôi đã vào lãnh hải Nam Dương. Tàu cứ trôi theo giòng nước và qua một đêm trên sóng nước thì bỗng tàu đứng hẳn không trôi nữa, cứ dùng dằng nhấp tới nhấp lui. May mắn cho chúng tôi là có một nhóm anh chị chuyên nghề đánh cá ở Phan Thiết hiện diện trên tàu này, anh yêu cầu mọi người kiếm cho anh một con dao và anh phải uống một chén nước mắm giữ ấm thân nhiệt trước khi lặn xuống phía đáy tàu. Hy vọng vươn lên khi anh trôi lên cho biết chân vịt ghe vướng vào lưới giăng của ngư dân, chúng tỏ gần đâu đây có người ở. Thoát mớ lưới giăng, tàu lại tiếp tục trôi vô phương hướng!

Một ngày một đêm đã trôi qua trên con tàu vô định, chúng tôi bắt đầu khát nước vì thiếu chuẩn bị. Qua đảo mà! nên ai nấy cũng lo quơ củi, tôi không đói chỉ thấy khát. Nắng chang chang trên khoang tàu nhưng làm sao yên tâm mà chui xuống hầm cho được. Lúc đó số người Việt Nam ít ỏi trên tàu biến thành bộ chỉ huy, giống như lúc chiếc tàu thứ nhất gặp được giàn khoan. Bộ chỉ huy gồm tám người Việt biết sinh ngữ đã viết thư và sắp xếp chuyện đực tàu để được cho lên trên giàn khoan giữa biển. Các anh nhìn sao nhìn trăng cầu mong một trận mưa để có nước uống và chỉ biết phó thác con tàu cùng sinh mạng những thuyền nhân cho Thượng Đế.

Sáng ngày kế tiếp chúng tôi gặp tàu tuần dương hạm, lính Nam Dương bắc loa kêu chúng tôi là Cộng Sản và yêu cầu chúng tôi quay về hướng bắc. Thấy đối phương vẫn nhích tới theo sóng nước, họ cho hai chiếc tàu nhỏ hơn chạy đến, súng ống chia về phía chúng tôi. Sau đó sợi giây thừng được thả qua tàu tỵ nạn và lại y chang như lính Mã Lai, hai người lính Nam Dương nhảy tới, họ buộc dây vào mũi tàu và kéo ngược tàu chúng tôi về hướng Bắc, hướng nước Mã Lai.

Trên tàu lúc đó đã có một bé gái 10 tuổi, con của một anh trong nhóm xuất phát đi từ một làng đánh cá tại Phan Thiết đã chết vì khát nước. Anh cho phép chúng tôi ẵm xác đưa bé đứng trước mũi thuyền, giơ cao lên cho lính hải quân Nam Dương thấy sau đó thả xuống biển thủy táng. Với tình trạng có người đã chết trên tàu, chúng tôi hy vọng Nam Dương động lòng, sẽ cho chúng tôi tỵ nạn. Xác cháu bé cứ trôi dạt dờ theo con tàu chúng tôi đến hơn 15 phút mới chìm trong lòng biển.

Tuy nhiên, tàu vẫn bị kéo, mỗi lúc một nhanh dù ngược gió. Sóng vô vào hai mạn thuyền âm âm và lúc này mũi tàu kêu răng rắc lên như sắp gãy. Bộ chỉ huy quyết định hoặc chặt dây hoặc chết.

Trang, cô gái đi một mình năm đó 17 tuổi, xung phong lên mũi tàu chặt dây với lý luận của em là đàn ông lên nó bắn, đàn bà con gái lên nó nương tay. Em cầm búa lên chặt mạnh vào sợi dây thừng. Bên tàu tuần dương họ nổ súng, đạn bay chéo chéo sát mạn thuyền. Mặc họ bắn, bên đây Trang đều đặn búa xuống như không có gì ngăn cản ý chí của em!

Sợi dây đứt và bên kia đạn cũng ngừng bay. Im lặng hoàn toàn, ngay cái loa nãy giờ inh ỏi đuổi về cũng im tiếng như sững sờ trước sự can đảm liều mình không sợ chết của cô gái trẻ. Cô là đại diện cho đám thuyền nhân đòi tự do, đòi quyền được sống trong tự do trong nhân ái. Cô đã cứu mấy trăm mạng trên chiếc tàu tàn phế đó. Vị thuyền trưởng nhìn qua ống dòm và ông đã động lòng không xua

đuổi nữa. Sau này khi lên đất liền, quân đội đến lập khu trại cho chúng tôi xong, ông thuyền trưởng và các sĩ quan trên tuần dương hạm đã đến kiểm thăm Trang, tỏ lòng kính phục.

Hai tiếng chờ đợi lệnh, sau đó vị thuyền trưởng cho ca nô chạy đến báo tin vui là trong đất liền, các vị có thẩm quyền cho phép chúng tôi lên bờ. Mọi người chấp hai tay lạy cảm ơn hướng về phía chiếc tàu nhân ái đó. Một số biết bơi nhảy xuống biển bơi tới chiếc tàu Nam Dương, vùng biển đó sau mới biết là có cá mập. Khi lên đất liền chúng tôi chôn thêm hai bác lớn tuổi người Hoa, chết trên tàu nhưng các người con cố dẫu không muốn làm thủy táng như người cha với cháu bé lên mười.

Tôi bước đi không vững sau những ngày ngồi trên tàu, lên tới đất tôi nằm xấp xuống hôn mặt đất tạ ơn Thượng Đế đã cho chúng tôi sống sót. Trong đầu thoáng hiện lên câu hỏi bốn chiếc ghe từng cột chùm với ghe chúng tôi nay trôi dạt về đâu? Có đến được bên bờ? Đến nay những người bạn cũ từng gặp lại trên sân banh Mã Lai ngày đó tôi vẫn chưa liên lạc được.

Chuyến đi tìm tự do của tôi tổng cộng đi trên ba chiếc tàu, qua hai đất nước và di chuyển nhiều trại tỵ nạn. Tôi sống sót đến ngày nay là tôi đã thụ ơn biết bao nhiêu người, bao nhiêu sắc dân xa lạ.

Mấy ngày sau đó, một vị linh mục người Pháp biết tiếng Việt lặn lội đến với chúng tôi. Cha nói tiếng Việt rất lưu loát và qua cha, các phái đoàn đại diện các nước đã đến khá nhanh với chúng tôi. Canada, Úc đến trước phỏng vấn một số được nhận vui mừng một số bị từ chối buồn ảm đạm. Khi phái đoàn Đức đến cho biết họ không cần phỏng vấn, ai muốn đi thì ghi tên ngay và hai tuần sau sẽ có chuyến bay qua Đức.

Những yếu tố nhận người dễ dãi không qua thanh lọc một cách nhân đạo và nhanh chóng của Đức đã khiến tôi quyết định đi Đức và đúng như lời nói của đại diện lãnh sự quán Đức, chỉ hai tuần sau khi ghi tên, đầu tháng 10 năm 1979 tôi có mặt trên nước Đức. Cô bé chặt dây thừng đi Canada, nhóm các anh chị em làng đánh cá Phan Thiết trong đó có ba cháu bé bị chết trên tàu và được thủy táng trong lòng biển Nam Dương cũng cùng chúng tôi sang Đức. Anh giáo sư viết lá thư tiếng Anh gửi lên các ông Mỹ trên giàn khoan định cư tại Mỹ, chúng tôi có dịp gặp lại dịp gần đây.

Biết bao người bỏ xác trên đường vượt biển, chúng tôi dù chuyến đi nhiều lần tưởng chết, may mắn sống sót và tâm nguyện sống cho xứng đáng với công ơn những người đã cuu mang giúp đỡ chúng tôi. Các cháu bé đi cùng ngày xưa, cháu bé đã cắn tay tôi đau điếng nay cũng đã thành gia thất. Những người con gái bị hãm hiếp trên tàu ngày ấy đều định cư bên Mỹ, hy vọng đã nguôi ngoai vết thương đau đớn đó. Chúng tôi không liên lạc được hết nhưng chắc chắn ai cũng có cuộc sống an bình thịnh vượng sau khi vượt chuyến hải hành gian truân và đầy sóng gió.

Đến nay người Việt Nam vẫn tìm cách ra đi, bốn mươi lăm năm rồi người đi vẫn ra đi, tìm mọi cách để trốn đi. Vì sao? Bởi lẽ gì?

Đất nước VN giờ đối với tôi chỉ là mảnh đất nhớ về của những ngày thơ ấu còn quê hương tôi bây giờ là nơi đây, đất nước bao dung Đức quốc. Nơi tôi đã sống gần gấp đôi số năm tôi sống nơi đất Việt.

Phi Nga (30.04.2020)